|  |  |
| --- | --- |
| **BÀI 3**  *Ngày soạn ..................*  *Ngày dạy:...................* | **ÔN TẬP KÍ**  **(HỒI KÍ VÀ DU KÍ)** |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Top 10 Bài văn phân tích đoạn trích "Trong lòng mẹ" trong "Những ngày thơ  ấu" của Nguyên Hồng - Toplist.vn |  |  |

**A. MỤC TIÊU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức**

Ôn tập các đơn vị kiến thức của bài học 3:

- Ôn tập hệ thống hóa kiến thức của các văn bản hồi kí, du kí: một số yếu tố hình thức (ngôi kể thứ nhất, tính xác thực, cách kể sự việc, hình thức ghi chép,...), nội dung (đề tài, chủ đề, tình cảm, cảm xúc người viết,...) của văn bản hồi kí hoặc du kí.

- Ôn tập kiến thức về từ ngữ đa nghĩa, từ đồng âm, từ mượn trong đọc, viết, nói và nghe.

- Ôn tập kể về một kỉ niệm của bản thân bằng hình thức viết và nói.

**2. Năng lực:**

+*Năng lực chung*:Tự chủ và tự học; giải quyết vấn đề và sáng tạo

+*Năng lực chuyên môn*: Năng lực ngôn ngữ (đọc – viết – nói và nghe); năng lực văn học.

**3. Phẩm chất:**

**-** Trân trọng tình mẫu tử và những kỉ niệm thời thơ ấu;

- Yêu thiên nhiên, thích khám phá,..

- Có ý thức ôn tập nghiêm túc.

**B. PHƯƠNG TIỆN VÀ HỌC LIỆU**

**1.Học liệu**:

- Tham khảo SGV, SGK Ngữ văn 6 Cánh diều.

- Tài liệu ôn tập bài học.

**2. Thiết bị và phương tiện:**

- Sưu tầm tranh ảnh, tư liệu có liên quan đến bài học.

- Sử dụng ngôn ngữ trong sáng, lành mạnh.

- Sử dụng máy chiếu/tivi kết nối wifi

**C.PHƯƠNG PHÁP, KĨ THUẬT DẠY HỌC**

**- Phương pháp**: Thảo luận nhóm,động não, dạy học giải quyết vấn đề, thuyết trình, đàm thoại gợi mở, dạy học hợp tác... .

**- Kĩ thuật**: Sơ đồ tư duy, phòng tranh, chia nhóm, đặt câu hỏi, khăn trải bàn,...

**D.TIẾN TRÌNH DẠY HỌC THEO CHỦ ĐỀ**

**Hoạt động : Khởi động**

**a**. **Mục tiêu**: Kết nối – tạo hứng thú cho học sinh, chuẩn bị tâm thế bước vào giờ ôn tập kiến thức.

**b. Nội dung hoạt động:** HS hoàn thành Phiếu học tập

**c. Sản phẩm:** Câu trả lời đúng của HS.

**d. Tổ chức thực hiện hoạt động:**

**Cách 1: Báo cáo sản phẩm học tập**

**Yêu cầu:**

**B1: Chuyển giao nhiệm vụ:**

**Bài tập 1:** Nêu cảm nhận của em về một chi tiết câu văn/hình ảnh mà em ấn tượng nhất trong các văn bản có trong bài học *(Trong lòng mẹ; Đồng Tháp Mười mùa nước nổi; Thời thơ ấu của Hon – đa)*

**Bài tập 2:** Lập bảng thống kê theo mẫu**:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tên văn bản** | **Đặc sắc nội dung** | **Đặc sắc nghệ thuật** |
| *Trong lòng mẹ* (Nguyên Hồng) |  |  |
| *Đồng Tháp Mười mùa nước nổi* (Văn Công Hùng) |  |  |
| *Thời thơ ấu của Hon – đa* (Hon – đa  Sô-i-chi-rô) |  |  |

**(Nhiệm vụ đã được GV giao về nhà thực hiện sau tiết học buổi sáng)**

**B2: Thực hiện nhiệm vụ:**

GV gọi một số HS lên bảng /đứng tại chỗ báo cáo sản phẩm học tập.

**B3: Báo cáo, thảo luận sản phẩm học tập:**

**B4: Đánh giá, nhận xét**

- GV nhận xét, đánh giá.

- GV giới thiệu nội dung ôn tập bài 3:

|  |  |
| --- | --- |
| **KĨ NĂNG** | **NỘI DUNG CỤ THỂ** |
| Đọc – hiểu văn bản | **Đọc hiểu văn bản:**  ***+Văn bản 1:*** *Trong lòng mẹ ( Nguyên Hồng);* |
| ***+ Văn bản 2:*** *Đồng Tháp Mười mùa nước nổi ( Văn Công Hùng)* |
| **Thực hành Tiếng Việt:** từ ngữ đa nghĩa, từ đồng âm, từ mượn |
| **Thực hành đọc hiểu**:  ***+ Văn bản:*** *Thời thơ ấu của Honda* |
| Viết | **Viết:** Viết bài văn kể về một kỉ niệm của bản thân |
| Nói và nghe | **Nói và nghe:** Kể về một kỉ niệm của bản thân |

**Cách 2: Trò chơi ”Thử tài ghi nhớ”**

* Chia lớp thành 02 dãy tương ứng với 02 đội.
* GV trình chiếu các hình ảnh minh hoạ nội dung của các văn bản đọc hiểu của bài 3 (*Trong lòng mẹ; Đồng Tháp Mười mùa nước nổi; Thời thơ ấu của Hon da*)

Yêu cầu: HS phải gọi tên được hình ảnh đó và cho biết hình ảnh đó minh hoạ cho nội dung của văn bản nào.

* Kết thúc 10 bức ảnh, đội nào trả lời được nhiều đáp án nhất sẽ giành chiến thắng.

**Hoạt động ôn tập: Nhắc lại kiến thức cơ bản**

**a.Mục tiêu**: Giúp HS ôn tập, nắm chắc các đơn vị kiến thức của bài học 3.

**b. Nội dung hoạt động:** Vận dụng các phương pháp đàm thoại gợi mở, hoạt động nhóm để ôn tập.

**c. Sản phẩm:** Câu trả lời cá nhân hoặc sản phẩm nhóm.

**d. Tổ chức thực hiện hoạt động.**

**B1: Chuyển giao nhiệm vụ:**

* GV hướng dẫn HS ôn lại các đơn vị kiến thức cơ bản bằng phương pháp hỏi đáp, đàm thoại gợi mở; hoạt động nhóm,
* HS lần lượt trả lời nhanh các câu hỏi của GV các đơn vị kiến thức cơ bản của bài học 3.

**B2: Thực hiện nhiệm vụ**

* HS tích cực trả lời.
* GV khích lệ, động viên

**B3: Báo cáo sản phẩm**

* HS lần lượt trả lời các câu hỏi của GV.
* Các HS khác nhận xét, bổ sung.

**B4: Đánh giá, nhận xét**

GV nhận xét, chốt kiến thức

**ÔN TẬP ĐỌC HIỂU VĂN BẢN**

✪ **KIẾN THỨC CHUNG VỀ THỂ KÍ**

**1. Định nghĩa**: **Kí**là một thể loại văn xuôi thường ghi lại sự việc và con người một cách xác thực.

**2.** **Phân loại:** Kí bao gồm nhiều thể, nhiều tiểu loại phong phú như: *kí sự, phóng sự, hồi kí, du kí, nhật kí, tuỳ bút, bút kí,…*

**+ Hồi kí** là một thể của kí dùng để ghi chép lại những sự việc, những quan sát, nhận xét và tâm trạng có thực mà tác giả đã trải qua.

**+ Du kí** là một thể của kí dùng để ghi lại những điều đã chứng kiến trong một chuyến đi diễn ra chưa lâu của bản thân tới một miền đất khác.

**3.** **Tính xác thực** của sự việc mà kí ghi chép được thể hiện qua một hoặc nhiều yếu tố cụ thể như thời gian (ngày, tháng, năm,...); địa điểm diễn ra sự việc; sự có mặt của người khác như người thân trong gia đình, bạn bè cùng tham gia vào một sự việc.

**4.** **Ngôi kể**: Người kể trong kí thường kể theo ngôi thứ nhất (người kể xưng *tôi*)

**5. Cách đọc hiểu một văn bản kí**

***\*Yêu cầu chung:***

- Nhận biết được văn bản kể về ai và sự việc gì; những chi tiết nào của bài kí mang tính xác thực;...

- Chỉ ra được hình thức ghi chép của bài kí; ngôi kể và tác dụng của ngôi kể thường dùng trong kí.

- Chỉ ra những câu, đoạn trong bài kí thể hiện suy nghĩ và cảm xúc của tác giả, nhận biết được tác dụng của những suy nghĩ và cảm xúc ấy đối với người đọc.

***\*Yêu cầu riêng***:

- Văn bản Hồi kí:

+ Nhận biết người kể lại sự việc đã xảy ra trong quá khứ là ai. Người ấy có trực tiếp tham dự và chứng kiến sự việc hay không?

+ Hiểu được vì sao sự việc được kể mang tính cá nhân nhưng lại có ý nghĩa đối với người đọc.

* Văn bản du kí:

+ Nhận biết được văn bản ghi lại những điều có thật hay do tưởng tượng.

+ Chỉ ra được những thông tin độc đáo, mới lạ, hấp dẫn về sự vật, con người, phong tục, cảnh sắc… trong bài du kí

✪ **VĂN BẢN ĐỌC HIỂU**

**\*GV hướng dẫn HS chốt các đơn vị kiến thức cơ bản của các văn bản đọc hiểu:**

**🞜 Ôn tập văn bản 1: *Trong lòng mẹ* (Nguyên Hồng)**

1. **TÁC GIẢ NGUYÊN HỒNG**
2. **Vị trí**: Là cây bút xuất sắc của văn học hiện đại Việt Nam.
3. **Cuộc đời**

- Nguyên Hồng (1918 – 1982). Tên khai sinh của ông là Nguyễn Nguyên Hồng, quê ở thành phố Nam Định. Nguyên Hồng sống chủ yếu ở thành phố cảng Hải Phòng, trong một xóm lao động nghèo.

- Ông có tuổi thơ thiếu thốn tình cảm và vật chất, sinh ra trong gia đình có hoàn cảnh bất hạnh. Ông mồ côi cha từ nhỏ, phải sống với những người cô ruột cay nghiệt. Ngay từ khi còn bé, Nguyên Hồng đã phải lưu lạc, bôn ba cùng mẹ đi khắp nơi để bán hàng kiếm sống.

**3. Sự nghiệp văn học**

**a. Tác phẩm chính**

- Ông viết nhiều thể loại: truyện ngắn, tiểu thuyết, kí, thơ.

- Các tác phẩm chính: Bỉ vỏ (tiểu thuyết, 1938); Những ngày thơ ấu (hồi kí, 1938); Trời xanh (tập thơ, 1960); Cửa biển (bộ tiểu thuyết 4 tập: 1961, 1967, 1973, 1976); Núi rừng Yên Thế (bộ tiểu thuyết lịch sử nhiều tập chưa viết xong); Bước đường viết văn (hồi kí, 1970).  
- Trong những tác phẩm của Nguyên Hồng, hình ảnh người phụ nữ và trẻ em trong xã hội cũ được nhà văn dành nhiều niềm yêu thương, đồng cảm.

- Văn bản Trong lòng mẹ được trích từ tập hồi kí Những ngày thơ ấu. Đây được coi là những dòng hồi ức sinh động, chân thực đầy cay đắng về tuổi thơ không êm đềm của nhà văn.

**b. Phong cách nghệ thuật**

- Đối tượng sáng tác: những con người nhỏ bé, những lớp người dưới đáy của xã hội thành thị.Ông xứng đáng được coi là nhà văn chân chính của những người khốn khổ. Một tình cảm nhân đạo thiết tha đối với quần chúng lao động nghèo thấm đượm trong toàn bộ sáng tác của nhà văn.

- Được mệnh danh là nhà văn của những người cùng khổ với biệt hiệu “Nhà văn của phụ nữ và trẻ em”.

- Là nhà văn của niềm tin và ánh sáng, luôn đi tìm vẻ đẹp của con người trong khổ đau, khám phá chất thơ của đời sống cần lao.

- Giọng điệu trữ tình vừa bồng bột thiết tha, vừa sôi nổi mãnh liệt.

**c. Giải thưởng**

- Với những đóng góp của Nguyên Hồng dành cho nền văn học dân tộc, ông được nhà nước truy tặng giải thưởng Hồ Chí Minh về văn học nghệ thuật năm 1996.

**II. VĂN BẢN “TRONG LÒNG MẸ”**

**1.** **Xuất xứ**: Trích từ chương IV hồi kí Những ngày thơ ấu (1938).

**2. Thể loại**: Hồi kí.

**3.** **Phương thức biểu đạt**: Tự sự kết hợp miêu tả và biểu cảm.

**4**. **Bố cục**: 2 phần

+ Phần 1 (Từ đầu đến hỏi đến chứ?): Cuộc đối thoại giữa người cô và bé Hồng.

+ Phần 2 (Còn lại): Cuộc gặp gỡ của bé Hồng và mẹ.

**5**. **Tóm tắt**:

Chú bé Hồng có một tuổi thơ đầy bất hạnh: bố chết sớm vì nghiện ngập, mẹ vì cảnh cùng túng quá phải bỏ con đi tha hương cầu thực, chú phải sống với bà cô cay nghiệt. Một hôm, bà cô gọi Hồng đến và hỏi có muốn vào Thanh Hoá với mẹ không. Nhận ra vẻ mặt rất kịch và tâm địa độc ác của bà cô, Hồng nén lại niềm thương nhớ mẹ và trả lời không muốn vào. Nhưng bà cô vẫn cố tình kể chuyện mẹ Hồng khốn khổ, đã có con với người khác làm cho Hồng đau đớn, thương mẹ và căm phẫn những cổ tục đã đầy đoạ mẹ mình. Gần đến ngày giỗ bố, trên đường đi học về, Hồng thấy bóng người ngồi trên xe kéo giống mẹ. Chú đã đuổi theo và khi nhận ra mẹ, Hồng đã oà khóc nức nở. Hồng cảm thấy sung sướng và hạnh phúc vô cùng khi được ở trong lòng mẹ. Hồng thấy mẹ vẫn đẹp như ngày nào. Chú đã quên hết mọi lời xúc xiểm của bà cô.

**6. Đặc sắc về nội dung và nghệ thuật:**

**\*Nghệ thuật:**

+ Thể loại hồi kí với lối văn uyển chuyển, thấm đượm chất trữ tình; lời văn tự truyện chân thành, giàu sức truyền cảm.

+ Các hình ảnh so sánh giàu sức gợi cảm.

+ Nghệ thuật kể chuyện và xây dựng nhân vật thành công, đặc biệt là miêu tả tâm lí nhân vật tinh tế.

**\*Nội dung:**

Đoạn trích *Trong lòng mẹ* đã kể lại một cách chân thực và cảm động những cay đắng, tủi cực cùng tình yêu thương cháy bỏng của nhà văn thời thơ ấu đối với người mẹ bất hạnh. Qua đó, ta càng thêm trân trọng tình mẫu tử trong cuộc sống.

**III.****ĐỊNH HƯỚNG PHÂN TÍCH VĂN BẢN**

**1. Dàn ý**

|  |
| --- |
| **1.1. Nêu vấn đề:**  - Giới thiệu tác giả Nguyên Hồng và tác phẩm hồi kí “Những ngày thơ ấu” .  - Giới thiệu vị trí và khái quát nội dung của đoạn trích “Trong lòng mẹ”:  Đoạn trích  "Trong lòng mẹ" nằm ở chương IV tập hồi ký "Những ngày thơ ấu' của nhà văn Nguyên Hồng. Đoạn trích đã nêu lên những đau đớn trong lòng của cậu bé Hồng khi phải sống cùng họ hàng, xa vòng tay âu yếm của mẹ. Từ đó đã làm nổi bật những tủi nhục mà cậu bé Hồng phải trải qua và niềm vui sướng vỡ òa khi cậu được gặp lại mẹ. |
| **1.2. Giải quyết vấn đề**   * + 1. ***Hoàn cảnh sống của bé Hồng***   + Bé Hồng là kết quả của cuộc hôn nhân không tình yêu.  + Bố nghiện rồi mất, mẹ túng quẫn phải đi tha hương cầu thực.  + Hồng sống trong sự ghẻ lạnh, cay nghiêt của họ hàng.  + Gần giỗ đầu bố mà mẹ chưa về.   * ***Hoàn cảnh cô độc, đáng thương, luôn khao khát tình yêu thương của mẹ.***   + 1. ***Tình yêu thương mẹ của chú bé Hồng***  1. **Trong cuộc đối thoại giữa Hồng và bà cô**  * Sống với người cô luôn ghét mẹ mình, sống trong sự gièm pha nói xấu, bé Hồng không vì thế mà không còn yêu thương mẹ. Chú đã muốn nói có ngay sau khi bà cô hỏi có muốn vào Thanh Hóa thăm mẹ không; rồi chú nhận ra ngay ý nghĩa cay độc trong giọng nói và trên nét mặt của người cô nên chú cúi đầu không đáp. Nhưng lại không muốn tình thương yêu và lòng kính mến mẹ bị “những rắp tâm tanh bẩn” xâm phạm đến nên chú cố cười và đáp lại một cách rất tự tin: “Không!Cháu không muốn vào.Cuối năm thế nào mợ cháu cũng về”. * Sau lời hỏi thứ hai của người cô, lòng chú bé càng thắt lại, khóe mắt đã cay cay. * Khi bà cô ngân dài hai tiếng “em bé”, thì nỗi đau đớn,phẫn uất ở chú bé không còn nén nổi, nước mắt chú bé”ròng ròng rớt xuống hai bên mép rồi chan hoà đầm đìa ở cằm và ở cổ”.Không phải vì bé Hồng đau đớn tủi cực vì mẹ chú làm điều xấu xa mà chỉ vì thương mẹ và căm tức sao mẹ lại vì sợ hãi những thành kiến tàn ác mà phải sinh nở một cách giấu giếm.Bé Hồng chẳng những không kết án mẹ vì đẻ em bé khi chưa đoạn tang chồng mà trái lại chú lại càng thương mẹ hơn. Chú cố kìm nén nỗi đau xót, tức tưởi đang dâng lên trong lòng để hỏi lại bằng cách “cười dài trong tiếng khóc” * Tâm trạng đau đớn, uất ức của chú bé dâng đến cực điểm khi nghe người cô cứ tươi cười kể về tình cảnh tội nghiệp của mẹ mình. * Tình yêu thương mẹ của bé Hồng đặc biệt vì nó luôn bị thử thách trong cảnh ngộ éo le. Nó giản dị, chân thành, hầu như không vì mong được đền đáp: “Mặc dầu non một năm ròng mẹ tôi không gửi cho tôi lấy một lá thư, nhắn người thăm tôi lấy một lời và gửi cho tôi lấy một đồng quà”. Và cũng vì thương mẹ mà chú bé căm ghét những hủ tục phong kiến đã đọa đày mẹ :“Giá những cổ tục đã đày đoạ mẹ tôi là một vật như hòn đá hay cục thuỷ tinh,đầu mẩu gỗ, tôi quyết vồ ngay lấy mà cắn,mà nhai,mà nghiền cho kì nát vụn mới thôi”. Câu văn với phép so sánh đặc sắc, bằng những hình ảnh cụ thể, nhịp văn gấp gáp, dồn dập đã thể hiện sự phản kháng quyết liệt và cũng rất hồn nhiên, trẻ con của chú bé Hồng. Sự căm tức dữ dội ấy chính là biểu hiện đầy đủ của tình yêu thương mẹ tha thiết.  1. **Trong cuộc gặp gỡ giữa bé Hồng và mẹ**   Nếu trong cuộc hội thoại với người cô, chú bé Hồng thể hiện tình yêu me bằng cách phản kháng mãnh liệt thì trong cuộc gặp gỡ bất ngờ với mẹ của mình, chú bé Hồng như quay trở về với chính tâm hồn non nớt, bé bỏng đáng có của mình.   * Trên đường đi học về,thoáng thấy bóng người ngồi trên xe kéo giống mẹ mình, bé Hồng cuống quýt đuổi theo và bối rối “Mợ ơi!Mợ ơi!Mợ ơi!....” Điều đó cho thấy hình ảnh người mẹ luôn luôn thường trực trái tim chú bé. Chú bé lúc nào cũng nhớ mong và yêu thương mẹ vô cùng. Trong bé Hồng, cảm giác khi nếu người quay lại ấy là người khác thì thật là điều tủi cực ghê gớm cho chú bé “khác gì cái ảo ảnh của một dòng nước trong suốt chảy dưới bóng râm đã hiện ra trước con mắt gần rạn nứt của người bộ hành ngã gục giữa xa mạc”.Nỗi khắc khoải mong mẹ đến cháy ruột của chú bé đã được thể hiện thật thấm thía, xúc động bằng hình ảnh so sánh đặc sắc này. * Chú bé thở hồng hộc, chán đẫm mồ hôi, khi trèo lên xe “rúi cả chân lại” biết bao hồi hộp, sung sướng, đau khổ toát lên từ những cử chỉ cuống quýt ấy. Và khi được mẹ kéo tay và xoa đầu hỏi thì chú “oà lên khóc rồi cứ thế nức nở”. Dường như bao nhiêu sầu khổ dồn nén trong suốt thời gian xa mẹ dài đằng đẵng lúc này bỗng vỡ oà.Tiếng khóc của chú bé là tiếng khóc dỗi hờn và hạnh phúc, tức tưởi và mãn nguyện của xa cách, mong nhớ. * Ngồi trong lòng mẹ, chú hạnh phúc đắm mình trong tình mẫu tử. Chú thấy mẹ vẫn đẹp như thuở nào “vẫn tươi sáng với đôi mắt trong và nước da mịn làm nổi bật màu hồng của hai gò má”.Chú cũng cảm nhận được niềm hạnh phúc bên con của người mẹ. * Chú bé cảm thấy ngây ngất sung sướng khi được sà vào lòng mẹ,cảm giác mà chú đã mất từ lâu: “Tôi ngồi trên đệm xe, đùi áp đùi mẹ tôi,đầu ngả vào cánh tay mẹ tôi,tôi thấy những cảm giác ấm áp đã bao lâu mất đi bỗng lại mơn man khắp da thịt”.Bé Hồng còn cảm nhận thấm thía hơi thở vô cùng thân thiết: “Hơi quần áo của mẹ tôi và những hơi thở ở khuôn miệng xinh xắn nhai trầu phả ra lúc đó thơm tho lại thường”. * Kỉ niệm ngọt ngào làm chú sung sướng đến nghẹn ngào: “Phải bé lạị và lăn vào lòng một người mẹ,áp mặt vào bầu sữa nóng của người mẹ, để bàn tay người mẹ vuốt ve từ trán xuống cằm, và gãi rôm ở sống lưng cho, mới thấy người mẹ có một êm dịu vô cùng”.   - Lúc ấy, bé Hồng như quên đi tất cả những cay độc, buồn tủi“bên tai tôi ù đi, lời bà cô chìm xuống,tôi không mảy may nghĩ ngợi gì nữa…”. Nghĩa là hạnh phúc lớn lao, choáng ngập niềm sung sướng được ở bên mẹ tràn ngập trong bé Hồng, không một rắp tâm tanh bẩn nào xâm phạm được, nó cũng như một liều thuốc hữu hiệu đã nhanh chóng chữa lành mọi tổn thương trong em bấy lâu nay, đó chính là hanh phúc lớn lao của tình mẫu tử thiêng liêng và cao cả.  => Bé Hồng là hình ảnh một tuổi thơ nhiều bất hạnh nhưng vẫn tỏa sáng một trái tim thương yêu sâu sắc, để lại ấn tượng xúc động trong lòng người đọc  \***Tóm lại:**  - Qua đoạn trích, người đọc cảm nhận được tình mẫu tử thiêng liêng,bất diệt giữa bé Hồng và mẹ.  - Chú bé Hồng là một cậu bé nhạy cảm, giàu tình yêu thương mẹ; biết cảm thông và có niềm tin mãnh liệt ở mẹ. |
| * 1. **Đánh giá khái quát**   **\*Đánh giá nội dung và nghệ thuật:**  **- Nghệ thuật**  + Thể loại hồi kí với lối văn uyển chuyển, thấm đượm chất trữ tình; lời văn tự truyện chân thành, giàu sức truyền cảm.  + Các hình ảnh so sánh giàu sức gợi cảm.  + Nghệ thuật kể chuyện và xây dựng nhân vật thành công, đặc biệt là miêu tả tâm lí nhân vật tinh tế.   * **Nội dung:**   Đoạn trích *Trong lòng mẹ* đã kể lại một cách chân thực và cảm động những cay đắng, tủi cực cùng tình yêu thương cháy bỏng của nhà văn thời thơ ấu đối với người mẹ bất hạnh. Qua đó, ta càng thêm trân trọng tình mẫu tử trong cuộc sống.  **\*Liên hệ và nêu cảm nhận của bản thân về đoạn trích**. |

1. **Định hướng phân tích**

Nguyên Hồng là một trong những nhà văn hiện thực xuất sắc của văn học Việt Nam. Ông  là nhà văn của những người cùng khổ, dành cho những người phụ nữ và trẻ em tấm lòng chan chứa yêu thương và trân trọng thông qua việc diễn tả thấm thía nỗi cơ cực và tủi nhục mà họ gánh chịu, đồng thời thấu hiểu, trân trọng vẻ đẹp tâm hồn của họ. ***Những ngày thơ ấu*** là tập hồi kí tiêu biểu cho phong cách Nguyên Hồng: giản dị, chân thành, đậm chất trữ tình. Đặc biệt đoạn trích Trong lòng mẹ thuộc chương thứ IV của tác phẩm đã diễn tả thành công, sâu sắc và cảm động tâm trạng của nhân vật chính - bé Hồng đối với người mẹ đáng thương, bất hạnh của mình.   
 **Đọc đoạn trích, người đọc thấy thương cảm trước hoàn cảnh đáng thương của chú bé Hồng.** Bé Hồng sinh ra là kết quả của một cuộc hôn nhân không hạnh phúc. Bố là một kẻ nghiện ngập, chết mòn trên bàn thuốc phiện để lại cho mẹ con Hồng một cuộc sống tù túng cực độ cùng những cay nghiệt bên nhà nội, cuối cùng mẹ Hồng phải tha hương cầu thực, bỏ lại Hồng một mình sống với bà cô. Từ đó, Hồng phải sống trong sự ghẻ lạnh, cay nghiệt của bà cô. Dù xa mẹ nhưng cậu luôn nhớ và yêu thương mẹ, khao khát có ngày được gặp lại mẹ. Tình yêu thương đó được thể hiện trong cuộc đối thoại với bà cô và khi bất ngờ được gặp lại mẹ.

**Tình yêu thương mẹ mãnh liệt của chú bé trước hết thể hiện qua cuộc đối thoại với bà cô.** Trong cuộc đối thoại với người cô, Hồng đã thể hiện tình yêu thương, niềm tin của mình vào người mẹ khi trả lời cô một cách dứt khoát và thông minh. Sống với người cô luôn ghét mẹ mình, sống trong sự gièm pha nói xấu, bé Hồng không vì thế mà không còn yêu thương mẹ. Chú đã muốn nói có ngay sau khi bà cô hỏi có muốn vào Thanh Hóa thăm mẹ không; rồi chú nhận ra ngay ý nghĩa cay độc trong giọng nói và trên nét mặt của người cô nên chú cúi đầu không đáp. Nhưng lại không muốn tình thương yêu và lòng kính mến mẹ bị “những rắp tâm tanh bẩn” xâm phạm đến nên chú cố cười và đáp lại một cách rất tự tin: “Không!Cháu không muốn vào.Cuối năm thế nào mợ cháu cũng về”. Sau lời hỏi thứ hai của người cô, lòng chú bé càng thắt lại, khóe mắt đã cay cay. Khi bà cô ngân dài hai tiếng “em bé”, thì nỗi đau đớn,phẫn uất ở chú bé không còn nén nổi, nước mắt chú bé”ròng ròng rớt xuống hai bên mép rồi chan hoà đầm đìa ở cằm và ở cổ”.Không phải vì bé Hồng đau đớn tủi cực vì mẹ chú làm điều xấu xa mà chỉ vì thương mẹ và căm tức sao mẹ lại vì sợ hãi những thành kiến tàn ác mà phải sinh nở một cách giấu giếm.Bé Hồng chẳng những không kết án mẹ vì đẻ em bé khi chưa đoạn tang chồng mà trái lại chú lại càng thương mẹ hơn. Chú cố kìm nén nỗi đau xót, tức tưởi đang dâng lên trong lòng để hỏi lại bằng cách “cười dài trong tiếng khóc”. Tâm trạng đau đớn, uất ức của chú bé dâng đến cực điểm khi nghe người cô cứ tươi cười kể về tình cảnh tội nghiệp của mẹ mình. Tình yêu thương mẹ của bé Hồng đặc biệt vì nó luôn bị thử thách trong cảnh ngộ éo le. Nó giản dị, chân thành, hầu như không vì mong được đền đáp: “Mặc dầu non một năm ròng mẹ tôi không gửi cho tôi lấy một lá thư, nhắn người thăm tôi lấy một lời và gửi cho tôi lấy một đồng quà”. Và cũng vì thương mẹ mà chú bé căm ghét những hủ tục phong kiến đã đọa đày mẹ :“Giá những cổ tục đã đày đoạ mẹ tôi là một vật như hòn đá hay cục thuỷ tinh,đầu mẩu gỗ, tôi quyết vồ ngay lấy mà cắn,mà nhai,mà nghiền cho kì nát vụn mới thôi”. Câu văn với phép so sánh đặc sắc, bằng những hình ảnh cụ thể, nhịp văn gấp gáp, dồn dập đã thể hiện sự phản kháng quyết liệt và cũng rất hồn nhiên, trẻ con của chú bé Hồng. Sự căm tức dữ dội ấy chính là biểu hiện đầy đủ của tình yêu thương mẹ tha thiết.

**Tình mẫu tử thiêng liêng của Hồng dành cho mẹ được thể hiện rõ nét, sâu sắc và cảm động trong cảnh gặp lại mẹ sau thời gian dài xa cách**. Nếu trong cuộc hội thoại với người cô, chú bé Hồng thể hiện tình yêu me bằng cách phản kháng mãnh liệt thì trong cuộc gặp gỡ bất ngờ với mẹ của mình, chú bé Hồng như quay trở về với chính tâm hồn non nớt, bé bỏng đáng có của mình. Trên đường đi học về,thoáng thấy bóng người ngồi trên xe kéo giống mẹ mình, bé Hồng cuống quýt đuổi theo và bối rối “Mợ ơi!Mợ ơi!Mợ ơi!....” Điều đó cho thấy hình ảnh người mẹ luôn luôn thường trực trái tim chú bé. Chú bé lúc nào cũng nhớ mong và yêu thương mẹ vô cùng. Trong bé Hồng, cảm giác khi nếu người quay lại ấy là người khác thì thật là điều tủi cực ghê gớm cho chú bé “khác gì cái ảo ảnh của một dòng nước trong suốt chảy dưới bóng râm đã hiện ra trước con mắt gần rạn nứt của người bộ hành ngã gục giữa xa mạc”.Nỗi khắc khoải mong mẹ đến cháy ruột của chú bé đã được thể hiện thật thấm thía, xúc động bằng hình ảnh so sánh đặc sắc này. Chú bé thở hồng hộc, chán đẫm mồ hôi, khi trèo lên xe “rúi cả chân lại” biết bao hồi hộp, sung sướng, đau khổ toát lên từ những cử chỉ cuống quýt ấy. Và khi được mẹ kéo tay và xoa đầu hỏi thì chú “oà lên khóc rồi cứ thế nức nở”. Dường như bao nhiêu sầu khổ dồn nén trong suốt thời gian xa mẹ dài đằng đẵng lúc này bỗng vỡ oà.Tiếng khóc của chú bé là tiếng khóc dỗi hờn và hạnh phúc, tức tưởi và mãn nguyện của xa cách, mong nhớ. Ngồi trong lòng mẹ, chú hạnh phúc đắm mình trong tình mẫu tử. Chú thấy mẹ vẫn đẹp như thuở nào “vẫn tươi sáng với đôi mắt trong và nước da mịn làm nổi bật màu hồng của hai gò má”.Chú cũng cảm nhận được niềm hạnh phúc bên con của người mẹ. Chú bé cảm thấy ngây ngất sung sướng khi được sà vào lòng mẹ,cảm giác mà chú đã mất từ lâu: “Tôi ngồi trên đệm xe, đùi áp đùi mẹ tôi,đầu ngả vào cánh tay mẹ tôi,tôi thấy những cảm giác ấm áp đã bao lâu mất đi bỗng lại mơn man khắp da thịt”.Bé Hồng còn cảm nhận thấm thía hơi thở vô cùng thân thiết: “Hơi quần áo của mẹ tôi và những hơi thở ở khuôn miệng xinh xắn nhai trầu phả ra lúc đó thơm tho lại thường”. Kỉ niệm ngọt ngào làm chú sung sướng đến nghẹn ngào: “Phải bé lạị và lăn vào lòng một người mẹ,áp mặt vào bầu sữa nóng của người mẹ, để bàn tay người mẹ vuốt ve từ trán xuống cằm, và gãi rôm ở sống lưng cho, mới thấy người mẹ có một êm dịu vô cùng”. Lúc ấy, bé Hồng như quên đi tất cả những cay độc, buồn tủi“bên tai tôi ù đi, lời bà cô chìm xuống,tôi không mảy may nghĩ ngợi gì nữa…”. Nghĩa là hạnh phúc lớn lao, choáng ngập niềm sung sướng được ở bên mẹ tràn ngập trong bé Hồng, không một rắp tâm tanh bẩn nào xâm phạm được, nó cũng như một liều thuốc hữu hiệu đã nhanh chóng chữa lành mọi tổn thương trong em bấy lâu nay, đó chính là hanh phúc lớn lao của tình mẫu tử thiêng liêng và cao cả.

**Đoạn trích “Trong lòng mẹ” thành công về cả phương diện nội dung và nghệ thuật.** Đoạn trích gây ấn tượng bởi nghệ thuật miêu tả tâm lí nhân vật tài tình qua việc xây dựng tình huống, ngôn ngữ và cử chỉ của nhân vật. Nghệ thuật tăng tiến độc đáo, sự độc ác của bà cô ngày càng tăng lên thì cùng với đó tình yêu thương, sự bảo vệ của bé Hồng với mẹ cũng ngày một nhiều hơn. Những hình ảnh so sánh độc đáo, thể hiện được cung bậc cảm xúc, tình yêu thương mẹ mãnh liệt của bé Hồng. Câu chuyện đậm chất trữ tình được thể hiện rõ qua tình huống, nội dung và ngôn ngữ kể chuyện giàu cảm xúc, đầy chất thơ. Chỉ với một phần trích ngắn ngủi nhưng cũng đủ để người đọc cảm nhận được tình cảm mẫu tử thiêng liêng, sâu sắc mà bé Hồng dành cho mẹ. Không chỉ vậy tác phẩm còn thể hiện niềm cảm thông, lên án những hủ tục phong kiến đã đẩy người phụ nữ vào con đường bất hạnh, cùng cực.

Đoạn trích “Trong lòng mẹ” của Nguyên Hồng đã cho ta thấy được tình mẫu tử đẹp đẽ, thiêng liêng, đầy xúc động. Nguyên Hồng đã mở ra trước mắt chúng ta một thế giới tâm hồn phong phú. Thế giới ấy luôn làm chúng ta ngạc nhiên vì ánh sáng nhân đạo lấp lánh của tình người. *Trong lòng mẹ* chính là lời khẳng định chân thành đầy cảm động về sự bất diệt của tình mẫu tử thiêng liêng.  
  
**IV.** **LUYỆN ĐỀ**

\*Bài tập trắc nghiệm:

**Câu 1:** Tác phẩm“*Những ngày thơ ấu*” của Nguyên Hồng được viết theo thể loại nào?

1. Bút kí C. Truyện ngắn

B. Hồi kí D. Tiểu thuyết

**Câu 2:** Em hiểu gì về những sự kiện được nói tới trong hồi kí?

A. Là những sự kiện xảy ra trong quá khứ mà tác giả tham dự hoặc chứng kiến

B. Là những sự kiện do nhà văn hoàn toàn hư cấu nên để thể hiện những tư tưởng nghệ thuật của mình.

C. Là những sự kiện do nhà văn hư cấu dựa trên sự tưởng tượng, suy đoán của họ về tương lai.

D. Cả A, B, C đều đúng

**Câu 3:** Nhận định nào sau đây nói đúng nhất về nội dung đoạn trích “Trong lòng mẹ”?

A. Đoạn trích chủ yếu trình bày những nỗi đau khổ của mẹ bé Hồng.

B. Đoạn trích chủ yếu trình bày tâm địa độc ác của người cô của bé Hồng

C. Đoạn trích chủ yếu trình bày sự tủi hờn của Hồng khi gặp mẹ

D. Đoạn trích chủ yếu trình bày diễn biến tâm tâm trạng của chú bé Hồng

**Câu 4:** Phương thức biểu đạt  của văn bản “ Trong lòng mẹ” là?

1. Miêu tả và tự sự.
2. Miêu tả và biểu cảm.
3. Tự sự và biểu cảm.
4. Miêu tả, tự sự và biểu cảm.

**Câu 5**:  Hiểu thế nào về lời bé Hồng từ chối vào Thanh Hóa thăm mẹ: "*Không! Cháu không muốn vào. Cuối năm thế nào mợ cháu cũng về*"? (Trong lòng mẹ, Nguyên Hồng)

A. Bé Hồng cố gắng giấu tình cảm thực của mình.

B. Bé Hồng hiểu dụng ý xấu xa của người cô.

C. Bé Hồng thực sự không muốn vào.

D. Bé Hồng không muốn người cô thực hiện được rắp tâm.

**Câu 6**: Câu văn nào **không** nói đúng ý nghĩa của hình ảnh so sánh: "*Và cái lầm đó không những làm tôi thẹn mà còn tủi cực nữa, khác gì cái ảo ảnh của một dòng nước trong suốt chảy dưới bóng râm đã hiện ra trước con mắt gần rạn nứt của người bộ hành ngã gục giữa sa mạc*" (*Trong lòng mẹ*, Nguyên Hồng)?

A. Hồng rất sợ người cô biết mình nhận nhầm mẹ.

B. Hồng sợ mình trở thành trò cười cho lũ bạn.

C. Hồng rất đau khổ nếu đó là sự nhận nhầm.

D. Hồng khao khát gặp mẹ, coi được gặp mẹ là hạnh phúc.

**Câu 7:** Em hiểu gì về chú bé Hồng qua đoạn trích “Trong lòng mẹ”?

A. Là chú bé phải chịu nhiều nỗi đau mất mát

B. Là chú bé dễ xúc động, tinh tế và khá nhạy cảm

C. Là chú bé có tình yêu thương vô bờ bến dành cho mẹ của mình

D. Cả A, B, C đều đúng

**Câu 8:** Ý nào không nói lên đặc sắc về nghệ thuật của đoạn trích “Trong lòng mẹ”?

A. Giàu chất trữ tình

B. Miêu tả tâm lí nhân vật đặc sắc

C. Sử dụng nghệ thuật châm biếm

D. Có những hình ảnh so sánh độc đáo

Đáp án phần Trắc nghiệm:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Câu 1 | Câu 2 | Câu 3 | Câu 4 |
| B | A | D | D |
| Câu 5 | Câu 6 | Câu 7 | Câu 8 |
| B | A | D | C |

\*Đề đọc hiểu :

GV hướng dẫn HS thực hành các đề đọc hiểu về văn bản “Trong lòng mẹ” (Nguyên Hồng):

**Đề bài 01:**

**Đọc đoạn trích sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:**

“Một hôm, cô tôi gọi tôi đến bên, cười hỏi:

- Hồng! Mày có muốn vào Thanh Hóa chơi với mợ mày không?

Tưởng đến vẻ mặt rầu rầu và sự hiền từ của mẹ tôi, và nghĩ đến cảnh thiếu thốn một tình thương yêu ấp ủ từng phen làm tôi rớt nước mắt, tôi toan trả lời có. Nhưng, nhận ra những ý nghĩ cay độc trong giọng nói và trên nét mặt khi cười rất kịch của cô tôi kia, tôi cúi đầu không đáp. Vì tôi biết rõ, nhắc đến mẹ tôi, cô tôi chỉ có ý gieo rắc vào đầu óc tôi những hoài nghi để tôi khinh miệt và ruồng rẫy mẹ tôi, một người đàn bà đã bị cái tội là góa chồng, nợ nần cùng túng quá, phải bỏ con cái đi tha hương cầu thực. Nhưng đời nào tình thương yêu và lòng kính mến mẹ tôi lại bị những rắp tâm tanh bẩn xâm phạm đến... Mặc dầu non một năm ròng mẹ tôi không gửi cho tôi lấy một lá thư, nhắn người thăm tôi lấy một lời và gửi cho tôi lấy một đồng quà.

Tôi cũng đã cười đáp lại cô tôi:

- Không! Cháu không muốn vào. Cuối năm thế nào mợ cháu cũng về. […]

Tỏ sự ngậm ngùi thương xót thầy tôi, cô tôi chập chừng nói tiếp:

- Mấy lại rằm tháng tám là giỗ đầu cậu mày, mợ mày về dù sao cũng đỡ tủi cho cậu mày, và mày cũng phải có họ, có hàng, người ta hỏi đến chứ?.”

(SGK Ngữ văn 6 Cánh diều, tập 1- trang 52)

**Câu 1.** Xác định các phương thức biểu đạt được sử dụng trong đoạn trích.

**Câu 2. Theo đoạn trích, mục đích của người cô khi nhắc với bé Hồng về người mẹ của bé là gì?**

**Câu 3.** Qua cuộc đối thoại giữa Hồng với bà cô, em thấy chú bé Hồng là người như thế nào?

**Câu 4a**. Theo em, người thân trong một gia đình nên có cách đối xử với nhau như thế nào?

**Câu 4b**. Ở tuổi cắp sách đến trường, em nghĩ tuổi thơ cần những gì?

**Gợi ý làm bài**

**Câu 1:** Các phương thức biểu đạt trong đoạn trích: miêu tả, tự sự và biểu cảm.

**Câu 2:** **Theo đoạn trích, , mục đích của người cô khi nhắc với bé Hồng về người mẹ của bé là** gieo rắc vào đầu óc cậu những hoài nghi để cậu khinh miệt và ruồng rẫy mẹ mình.

**Câu 3:** Qua cuộc đối thoại giữa Hồng với bà cô, có thể thấy bé Hồng là chú bé nhạy cảm và có tình yêu thương mẹ mãnh liệt, biết cảm thông và có niềm tin không dễ lay chuyển về người mẹ đáng thương của mình.

**Câu 4a:** HS đưa được ra ý kiến riêng, phù hợp là được.

**Có thể nêu:**

* **Người thân trong một gia đình cần đối xử thật lòng, yêu thương thật lòng và dành những điều tốt đẹp nhất cho nhau.**
* **Các thành viên phải biết quan tâm, chia sẻ, bồi đắp tình cảm.**

**Câu 4b:** HS đưa được ra ý kiến riêng, phù hợp là được.

Có thể nêu: Ở tuổi cắp sách đến trường, em nghĩ tuổi thơ cần được:

- Sống trong tình yêu thương, chăm sóc, che chở của người thân, cần một gia đình đúng nghĩa.

- Cần được vui chơi, nô đùa, được đến trường học hành.

- Cần được quan tâm chăm sóc về vật chất và tinh thần.

**Đề bài 02:**

**Đọc đoạn trích sau và trả lời câu hỏi**:

Chiều hôm đó, tan buổi học ở trường ra, tôi chợt thoáng thấy một bóng người ngồi trên xe kéo giống giống mẹ tôi. Tôi liền đuổi theo, gọi bối rối:

- Mợ ơi! Mợ ơi! Mợ ơi!...

Nếu người quay lại ấy là người khác thì thật là một trò cười tức bụng cho lũ bạn tôi chúng nó khua guốc inh ỏi và nô đùa ầm ĩ trên hè. Và cái lầm đó không những làm tôi thẹn mà còn tủi cực nữa, khác gì cái ảo ảnh của một dòng nước trong suốt chảy dưới bóng râm đã hiện ra trước con mắt gần rạn nứt của người bộ hành ngã gục giữa sa mạc.

Xe chạy chậm chậm... Mẹ tôi cầm nón vẫy tôi, vài giây sau, tôi đuổi kịp. Tôi thở hồng hộc, trán đẫm mồ hôi, và, khi trèo lên xe, tôi ríu cả chân lại. Mẹ tôi vừa kéo tay tôi, xoa đầu tôi hỏi, thì tôi òa lên khóc rồi cứ thế nức nở. Mẹ tôi cũng sụt sùi theo:

- Con nín đi! Mợ đã về với các con rồi mà.

Mẹ tôi lấy vạt áo nâu thấm nước mắt cho tôi rồi xốc nách tôi lên xe. Đến bấy giờ tôi mới kịp nhận ra mẹ tôi không còm cõi xơ xác quá như cô tôi nhắc lại lời người họ nội của tôi nói. Gương mặt mẹ tôi vẫn tươi sáng với đôi mắt trong, và nước da mịn làm nổi bật màu hồng của hai gò má. Hay tại sự sung sướng bỗng được trông nhìn và ôm ấp cái hình hài máu mủ của mình mà mẹ tôi lại tươi đẹp như thuở còn sung túc? Tôi ngồi trên đệm xe, đùi áp đùi mẹ tôi, đầu ngả vào cánh tay mẹ tôi, tôi thấy những cảm giác ấm áp đã bao lâu mất đi bỗng lại mơn man khắp da thịt. Hơi quần áo mẹ tôi và những hơi thở ở khuôn miệng xinh xắn nhai trầu phả ra lúc đó thơm tho lạ thường.

(SGK Ngữ văn 6 Cánh diều, tập 1 – Trang 54)

**Câu 1. Chỉ ra ngôi kể được sử dụng trong đoạn trích.**

**Câu 2. Nêu nội dung chính của đoạn trích.**

**Câu 3.** **Chỉ ra và nêu tác dụng của biện pháp tu từ so sánh trong đoạn văn sau:**

*“Nếu người quay lại ấy là người khác thì thật là một trò cười tức bụng cho lũ bạn tôi chúng nó khua guốc inh ỏi và nô đùa ầm ĩ trên hè. Và cái lầm đó không những làm tôi thẹn mà còn tủi cực nữa, khác gì cái ảo ảnh của một dòng nước trong suốt chảy dưới bóng râm đã hiện ra trước con mắt gần rạn nứt của người bộ hành ngã gục giữa sa mạc*”

**Câu 4.** Từ những cảm xúc của Hồng khi gặp lại mẹ, em có suy nghĩa gì về ý nghĩa của tình mẫu tử với mỗi người?

**Gợi ý làm bài**

**Câu 1:** Ngôi kể thứ nhất, người kể xưng “tôi”.

**Câu 2:** Nội dung chính của đoạn trích: Diễn biến tâm trạng của chú bé Hồng khi gặp lại mẹ sau thời gian dài xa cách.

**Câu 3:**

##### Biện pháp so sánh: So sánh niềm khao khát, mong chờ mẹ trong lòng Hồng cũng giống như khát khao của người khách bộ hành giữa sa mạc về một dòng nước trong suốt chảy dới bóng râm.

##### Tác dụng:

##### + Nhấn mạnh niềm khao khát, thương nhớ mẹ của chú bé Hồng.

##### + Giúp người đọc càng cảm nhận rõ hơn tình yêu mẹ tha thiết trong lòng chú bé.

##### + Làm cho lời văn thêm giàu cảm xúc, giàu hình ảnh hơn.

**Câu 4:** HS nêu suy nghĩ của bản thân.

Có thể nêu: Ý nghĩa của tình mẫu tử đối với mỗi người trong cuộc sống:

- Giúp đời sống tinh thần của ta thêm đầy đủ, phong phú và ý nghĩa.

- Là điểm tựa tinh thần, tiếp thêm cho ta sức mạnh trước mỗi khó khăn.

- Giúp ta tránh khỏi những cám dỗ trong cuộc sống.

- Là niềm tin, là động lực và là mục đích cho sự nỗ lực và khát khao sống của cá nhân.

**Đề bài 03: Đọc đoạn văn sau và trả lời câu hỏi:**

*"*  […]*Mặt trời lại rọi lên ngày thứ sáu của tôi trên đảo Thanh Luân một cách thật quá là đầy đủ. Tôi dậy từ canh tư. Còn tối đất, cố đi mãi trên đá đầu sư, ra thấu đầu mũi đảo. Và ngồi đó rình mặt trời lên. Điều tôi dự đoán, thật là không sai. Sau trận bão, chân trời, ngấn bể sạch như tấm kính lau hết mây hết bụi. Mặt trời nhú lên dần dần, rồi lên cho kì hết. Tròn trĩnh phúc hậu như lòng đỏ một quả trứng thiên nhiên đầy đặn. Quả trứng hồng hào thăm thẳm và đường bệ đặt lên một mâm bạc đường kính mâm rộng bằng cả một cái chân trời màu ngọc trai nước biển ửng hồng. Y như một mâm lễ phẩm tiến ra từ trong bình minh để mừng cho sự trường thọ của tất cả những người chài lưới trên muôn thuở biển Đông. Vài chiếc nhạn mùa thu chao đi chao lại trên mâm bể sáng dần lên cái chất bạc nén. Một con hải âu bay ngang, là là nhịp cánh…”.*

(Trích *Cô Tô,* Nguyễn Tuân)

**Câu 1**. Nêu các phương thức biểu đạt và thể loại của đoạn trích trên.

**Câu 2**. Trong đoạn trích, để nhận ra vẻ đẹp của Cô Tô, nhà văn đã quan sát cảnh thiên nhiên và hoạt động của con người trên đảo ở những thời điểm nào và từ vị trí nào?

**Câu 3**. Chỉ ra và nêu tác dụng của phép tu từ trong câu văn sau:

*“Sau trận bão, chân trời, ngấn bể sạch như tấm kính lau hết mây hết bụi.”*

**Câu 4**. Từ đoạn văn trên, em thấy mình cần làm gì để bảo vệ thiên nhiên?

Gợi ý:

**Câu 1**. Các phương thức biểu đạt: Tự sự, miêu tả và biểu cảm.

Thể loại: Kí

**Câu 2**.

+ Vị trí quan sát của người kể: trên những hòn đá đầu sư, từ đầu mũi đảo.

**+** Thời điểm: Sau cơn bão; từ lúc mặt trời chưa mọc đến lúc mặt trời mọc.

**Câu 3**.

Câu văn*“Sau trận bão, chân trời, ngấn bể sạch như tấm kính lau hết mây hết bụi.”*

\*Phép tu từ so sánh: “chân trời, ngấn bể” sau bão sạch sẽ được so sánh với “tấm kính lau hết mây bụi”

\*Tác dụng của biện pháp tu từ so sánh:

- Làm cho câu văn trở nên sinh động, hấp dẫn.

- Nhấn mạnh sự trong lành, thoáng đãng của chân trời, ngấn bể sau khi cơn bão đã đi qua.

- Cho thấy ngòi bút tài hoa, trí tưởng tượng bay bổng, tình yêu thiên nhiên, yêu biển đảo quê hương của nhà văn Nguyễn Tuân.

**Câu 4**

- Chúng ta có thể làm rất nhiều việc để góp phần bảo vệ thiên nhiên:

+ Trồng cây xanh và bảo vệ rừng, nhất là rừng đầu nguồn.

+ Không xả rác, đốt rác bừa bãi ra môi trường, tổ chức các chiến dịch dọn sạch rác ở sông, hồ, bãi biển,…

+ Tuyên truyền cho mọi người về tầm quan trọng của thiên nhiên,... để góp phần vào công cuộc bảo vệ thiên nhiên.

**Đề số 4:**

**Đọc đoạn văn sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:**

*“* […]*Cái giếng nước ngọt đảo Thanh Luân sớm nay có không biết bao nhiêu người đến gánh và múc. Múc nước giếng vào thùng gỗ, vào những cong, những ang gốm màu da lươn. Lòng giếng vẫn còn rót lại vài cái lá cam lá quýt của trận bão vừa rồi đi qua quẳng vào. Chỗ bãi đá nuôi sáu mươi vạn con hải sâm ngoài kia, bao nhiêu là thuyền của hợp tác xã đang mở nắp sạp đổ nước ngọt vào. Sau trận bão, hôm nay, hợp tác xã Bắc Loan Đầu cho 18 thuyền lớn nhỏ cùng ra khơi đánh cá hồng. Anh hùng Châu Hòa Mãn cùng bốn bạn xã viên đi chung một thuyền. Anh quẩy15 gánh cho thuyền anh: “Đi ra khơi, xa lắm mà. Có khi mười ngày mới về. Nước ngọt cho vào sạp chỉ để uống. Vo gạo, thổi cơm cũng không được lấy nước ngọt. Vo bằng nước biển thôi.”*

*Từ đoàn thuyền sắp ra khơi đến cái giếng ngọt, thùng và cong và gánh nối tiếp đi đi về về. Trông chị Châu Hòa Mãn địu con, thấy nó dịu dàng yên tâm như cái hình ảnh của biển cả là mẹ hiền mớm cá cho lũcon hiền lành.”*

(Trích *Cô Tô,* Nguyễn Tuân)

**Câu 1**. Xác định phương thức biểu đạt chính được dùng trong đoạn văn trên.

**Câu 2.** Chỉ ra hình ảnh so sánh nhiều tầng bậc trong câu văn sau và nêu tác dụng của phép tu từ so sánh đó.

“*Trông chị Châu Hòa Mãn địu con, thấy nó dịu dàng yên tâm như cái hình ảnh của biển cả là mẹ hiền mớm cá cho lũcon hiền lành”*

**Câu 3**. Đặt nhan đề cho đoạn văn.

**Câu 4**. Thông điệp ý nghĩa nhất với em qua đoạn trích trên là gì? Lí giải lí do.

Gợi ý:

**Câu 1**. Phương thức biểu đạt chính được dùng trong đoạn văn trên: Tự sự

**Câu 2.**

Hình ảnh chị Châu Hòa Mãn địu con: hình ảnh so sánh nhiều tầng bậc với các cặp so sánh:

+ Biển cả – người mẹ hiền

+ Biển cho tôm cá – mẹ mớm thức ăn cho con

+ Người dân trên đảo – lũ con lành của biển

Tác dụng:

+ Ca ngợi, tôn vinh vẻ đẹp của con người lao đông Cô Tô, chính họ là những người lao động mới đang từng ngày cống hiến cho đất nước.

+ Tạo cho người đọc ấn tượng sâu sắc khó quên về khung cảnh, tiềm năng của biển Cô Tô.

+ Tình yêu thiên nhiên và con người của tác giả được hòa quyện, đan dệt.

**Câu 3**. Đặt nhan đề cho đoạn văn: HS có thể có nhiều cách đặt, miễn là hợp lí là được:

Ví dụ: - Cô Tô- nơi con người lao động bám biển, vươn khơi.

- Cuộc sống nhộn nhịp trên đảo Cô Tô.

- Vẻ đẹp của con người nơi Cô Tô.

....

**Câu 4**. HS rút ra thông điệp ý nghĩa với bản thân mình và lí giải.

Có thể nêu: Thông điệp có ý nghĩa nhất với em: Hãy yêu và quan tâm giữ gìn biển đảo quê hương. Vì :

+ Biển đảo là một phần lãnh thổ thiêng liêng của đất nước.

+ Biến và đảo có vai trò quan trọng đối với đất nước.

+ Bao thế hệ cha ông đã dầy công giữ gìn, xây dựng, bám biển, làm giàu cho đất nước.

**🞜 Ôn tập văn bản 2: *“Đồng Tháp Mười mùa nước nổi”***

1. **TÁC GIẢ VĂN CÔNG HÙNG**

**\* Quê quán**: sinh năm 1958 tại Thanh Hóa, hiện đang sống ở Pleiku, Gia Lai và Thành phố Hồ Chí Minh.

\* **Vị trí**:

+ Hội viên: Hội Nhà văn Việt Nam, Hội Nhà báo Việt Nam, Hội Văn nghệ dân gian Việt Nam, Văn học nghệ thuật các dân tộc thiểu số Việt Nam.

+ Nguyên là Tổng biên tập Tạp chí Văn Nghệ Gia Lai.

+ Ủy viên Ban chấp hành Hội Nhà Văn Việt Nam khóa VIII.

\* **Quan niệm văn chương**: "*Viết không bao giờ là trò chơi, mà là cuộc vật lộn khổ sở, là nghiệp đeo đẳng suốt đời. Chữ không làm cho người no, nhưng cho ta cảm giác bình an và như thế là hạnh phúc. Nhiều hay ít là do tài năng từng người, nhưng được một câu thơ một bài báo có ích là mong mỏi của tôi, người viết*."

\* **Các sáng tác chính:** *Bến đợi* (thơ, 1992); *Hát rong* (thơ, 1999); *Ngựa trắng bay về* (trường ca, 2002);  *Hoa tường vi trong mưa* (thơ, 2003);  *Mắt cao nguyên* (tản văn và phóng sự, 2006);  *Gõ chiều vào bàn phím* (thơ, 2007);  Lời vĩnh cửu (trường ca, 2007); Đêm không màu (thơ, 2009); Lục bát Văn Công Hùng (thơ, 2010);  Vòm trời khác (thơ, 2012);  Cầm nhau mà đi (thơ, 2016); Trong cơn mơ có thực (thơ, 2019);…

***\* Giải thưởng:***  
- Giải nhì thơ tỉnh Gia lai năm 1985  
- Tặng thưởng cuộc thi thơ tạp chí Sông Hương năm 2001-2003  
- Giải A giải thưởng văn học nghệ thuật Gia Lai lần thứ nhất 2000-2005  
- 2 giải thưởng cuộc thi phóng sự bút ký báo Người Lao Động các năm 2013 và 2017  
- Giải báo chí toàn quốc "Tự hào nông dân VN 2016-2017" Hội nhà báo Việt Nam  
- Giải thưởng báo Sài Gòn Giải phóng cuộc thi ký sự phóng sự người tốt việc tốt 2019-2020  
- Giải thưởng Liên hiệp VHNT Việt Nam cho trường ca "Ngựa trắng bay về"  
- 2 giải thưởng của hội Văn Nghệ dân gian Việt Nam.  
Và nhiều giải thưởng khác…

1. **VĂN BẢN**

1. **Xuất xứ**: Dẫn theo Báo Văn nghệ, số 49, tháng 12/2011.

2. **Thể loại**: Du kí.

3.  **Phương thức biểu đạt**: Tự sự kết hợp miêu tả, biểu cảm.

4. **Bố cục**: 6 đoạn như SGK đã đánh dấu.

+ Đoạn 1: Nước lũ Đồng Tháp Mười, những kênh rạch chằng chịt nơi đây

+ Đoạn 2: Tràm chim Đồng Tháp Mười

+ Đoạn 3: Văn hóa ẩm thực: bông điên điển xào tôm, cá linh kho ngót.

+ Đoạn 4: Sen Đồng Tháp

+ Đoạn 5: Di tích lịch sử Gò Tháp

+ Đoạn 6: Vẻ đẹp con người Đồng Tháp Mười

5**. Giá trị nội dung và nghệ thuật**

**\*Nghệ thuật:**

- Ngôi kể thứ nhất, kết hợp đa dạng các phương thức biểu đạt.

- Ngôn ngữ giàu hình ảnh, giàu cảm xúc, nhiều chi tiết, hình ảnh mới lạ, hấp dẫn người đọc.

**\*Nội dung:**

Qua văn bản *Đồng Tháp Mười mùa nước nổi*, tác giả đã kể về trải nghiệm của bản thân khi được đến vùng đất Đồng Tháp Mười. Đó là một chuyến thú vị, tác giả đã được tìm hiểu nhiều hơn về cảnh vật, thiên nhiên, di tích, ẩm thực và cả con người nơi đây. Qua đó, bồi đắp cho người đọc tình yêu quê hương đất nước con người Việt Nam.

**II. ĐỊNH HƯỚNG PHÂN TÍCH VĂN BẢN**

**1. Dàn ý:**

|  |
| --- |
| **1.1. Nêu vấn đề:**  - Giới thiệu chung về thể kí (du kí)  - Giới thiệu tác giả Văn Công Hùng và đoạn trích “*Đồng Tháp Mười mùa nước nổi”*: |
| **1.2. Giải quyết vấn đề**  ***1.2.1. Vẻ đẹp đa dạng của Đồng Tháp Mười***  **a) Thiên nhiên, cảnh quan nơi Đồng Tháp Mười**  - **Lũ**:  + Là nguồn sống của cả cư dân miền sông nước.  + Mang phù sa mùa màng về, mang tôm cá về, làm nên một nền văn hóa đồng bằng.  + Nếu không có lũ, nước kiệt đi thì sẽ rất khó khăn.  - **Kênh rạch**:  + Được đào để thông thương, lấy nước, lấy đất đắp đường.  + Hệ thống kênh rạch chằng chịt, kê huyết mạch nối những cù lao, giống,...thành một đồng bằng rộng lớn và đầy màu sắc.  - **Tràm chim**:  + Đơn giản là tràm và chim.  + Muốn thấy chim phải chiều tối, hàng vạn, chục vạn con lớn bé to nhỏ rợp cả một khoảng trời.  - **Sen**:  + Một thế lực của cái đẹp tự nhiên. Ở đây mới xứng đáng để ngợp.  + Bạt ngàn, tinh khiết, ngạo nghễ, không chen chúc.  → Nghệ thuật: nhân hóa.  ➩ Thiên nhiên, cảnh quan hùng vĩ, tươi đẹp, đặc biệt tại Đồng Tháp Mười.  **b) Món ăn nơi Đồng Tháp Mười**  - Món đặc trưng mùa nước là cá linh và bông điên điển.  - Được thiết đãi món: cá linh kho tộ và bông điên điển xào tôm.  - Tác giả đã trân trọng, miệt mài ăn, ăn thưởng thức.  **c) Khu di tích nơi Đồng Tháp Mười: Gò Tháp**  - Khu gò rộng khoảng 5 000 mét vuông và cao hơn khoảng 5 mét so với mực nước biển, nằm giữa rốn Đồng Tháp Mười.  - Người ta khai quật được một di tích nền gạch cổ có khoảng 1 500 năm trước và được công nhận là di tích quốc gia.  - Là đại bản doanh của cụ Thiên hộ Dương và Đốc binh Kiều - hai vị anh hùng chống thực dân Pháp. Là căn cứ địa chống Mỹ cứu nước của cách mạng Việt Nam.  - Tháp Sen được chọn để xây dựng ở đây như cách tôn vinh sen Đồng Tháp Mười.  ➩ Cung cấp kiến thức lịch sử về vùng đất Đồng Tháp Mười.  **d) Con người nơi Đồng Tháp Mười**  - Người dân vui vẻ, hiền lành, năng động,... sống chung với nhịp nhàng nước kiệt, nước ròng, những câu vọng cổ.  - Thành phố vừa trẻ trung vừa hiện đại, có gu kiến trúc, vừa mềm vừa xanh, cứ nao nao câu hò,...  ***1.2.2. Cảm xúc tác giả khi được trải nghiệm vẻ đẹp Đồng Tháp Mười***  - Có người đồng hành thạo đường, giới thiệu cảnh quanh: nhà văn Hữu Nhân.  - Người viết ngỡ ngàng về khái niệm tràm chim.  - Sự tiếc nuối khi không có nhiều thời gian: Trong khi chúng tôi thì chỉ có một ngày cưỡi xe, mà lại muốn đi nhiều, thấy nhiều, chiêm ngưỡng nhiều,...  - Tận hưởng, trân trọng khi thưởng thức món ăn.  - Choáng ngợp trước vẻ đẹp, sự kiêu hãnh của sen tại Đồng Tháp Mười.  - Mở mang, đem đến thông tin về lịch sử cho người đọc chứ không chỉ kiến thức địa lí.  - Cảm nhận về thành phố, cuộc sống về đêm trước khi ra về.  ➩ Nhiều cảm xúc đan xen: ngỡ ngàng, choáng ngợp, tận hưởng, tiếc nuối,... Tác giả trân trọng chuyến đi tìm hiểu về vùng đất mới này. |
| * 1. **Đánh giá khái quát**   **\*Đánh giá nội dung và nghệ thuật của tác phẩm:**  **- Nghệ thuật:**  - Ngôi kể thứ nhất, kết hợp đa dạng các phương thức biểu đạt.  - Ngôn ngữ giàu hình ảnh, giàu cảm xúc, nhiều chi tiết, hình ảnh mới lạ, hấp dẫn người đọc.  **- Nội dung:**  Qua văn bản *Đồng Tháp Mười mùa nước nổi*, tác giả đã kể về trải nghiệm của bản thân khi được đến vùng đất Đồng Tháp Mười. Đó là một chuyến thú vị, tác giả đã được tìm hiểu nhiều hơn về cảnh vật, thiên nhiên, di tích, ẩm thực và cả con người nơi đây. Qua đó, bồi đắp cho người đọc tình yêu quê hương đất nước con người Việt Nam.  \***Bày tỏ suy nghĩ, tình cảm của bản thân.** |

1. **Định hướng phân tích**

Du kí là một thể của kí, dùng để ghi lại những điều đã chứng kiến trong một chuyến đi diễn ra chưa lâu của bản thân tới một miền đất khác. “***Đồng Tháp Mười mùa nước nổi*”** là một bài du kí đặc sắc của tác giả Văn Công Hùng. Tác phẩm là thành quả ghi chép những thu hoạch của Văn Công Hùng sau chuyến thăm tới Đồng Tháp Mười. Đoạn trích SGK đã ghi lại những suy nghĩ, tình cảm và cách nhìn nhận của mình về con người, cảnh quan, đồ ăn, di tích đặc trưng và con người nơi đây với những sự mộc mạc, giản dị chân thành nhất. Đồng thời gửi gắm vào đó cả tình cảm yêu mến trân trọng của mình.

Tác giả Văn Công Hùng sinh năm 1958, tuy sinh ra tại Thanh Hóa, nhưng lại được biết đến nhiều hơn với tên gọi “nhà thơ Tây Nguyên”. Ông là một cây bút đa tài, vừa viết văn, vừa làm thơ, thích phiêu du. Ông là hội viên của Hội Nhà văn Việt Nam, Hội Nhà báo Việt Nam, Hội Văn nghệ dân gian Việt Nam, Văn học nghệ thuật các dân tộc thiểu số Việt Nam. Ông có q**uan niệm văn chương sâu sắc**: "*Viết không bao giờ là trò chơi, mà là cuộc vật lộn khổ sở, là nghiệp đeo đẳng suốt đời. Chữ không làm cho người no, nhưng cho ta cảm giác bình an và như thế là hạnh phúc. Nhiều hay ít là do tài năng từng người, nhưng được một câu thơ một bài báo có ích là mong mỏi của tôi, người viết*". Đoạn trích “***Đồng Tháp Mười mùa nước nổi*” trích trong bài kí cùng tên, được in trên** Báo Văn nghệ, số 49, tháng 12/2011 ghi lại những cảnh sắc và con người Đồng Tháp Mười nơi mà tác giả lần đầu ghé thăm. Theo chân nhà văn, người đọc như được thức nhọn mọi giác quan để sống trong bầu không khí và cảnh vật đậm chất miền Tây.

**Mở đầu đoạn trích, tác giả vẽ ra cho người đọc bức tranh thiên nhiên và cảnh quan nơi Đồng Tháp Mười. Đúng như lời khẳng định của nhà văn: “*Nói đến Đồng Tháp Mười là phải nói đến lũ*”.** Lũ chính là nguồn sống của cả cư dân miền sông nước, mang phù sa mùa màng về, mang tôm cá về, làm nên một nền văn hóa đồng bằng.Nếu không có lũ, nước kiệt đi thì sẽ rất khó khăn. **Làm nên nét đặc trưng của cảnh quan Đồng Tháp Mười còn là hệ thống kênh rạch chằng chịt**. Kênh được đào để thông thương, lấy nước, lấy đất đắp đường. Hệ thống kênh rạch chằng chịt, kê huyết mạch nối những cù lao, giống,...thành một đồng bằng rộng lớn và đầy màu sắc. Vào vùng lõi của Đồng Tháp, khách du lịch có thể ghé thăm vườn quốc gia Tràm Chim. Nơi đây là xứ sở của hàng vạn, chục vạn con lớn bé to nhỏ rợp cả một khoảng trời. Tác giả Văn Công Hùng vô cùng ngạc nhiên trước cách lí giải về tên gọi “Tràm Chim”, chỉ đơn giản là những cây tràm kết thành rừng và chim thì dày đặc thành vườn. **Không chỉ có lũ, có kênh rạch chằng chịt, có chim thành rừng mà Đồng Tháp còn nổi tiếng với sen**. Theo tác giả, “*sen Tháp Mười là một thế lực, thế lực của cái đẹp tự nhiên*”. Chẳng vậy mà sen nơi đây đã đi vào thơ ca từ lâu: “Tháp Mười đẹp nhất bông sen – Việt Nam đẹp nhất có tên Bác Hồ”. Bằng những lời văn giàu hình ảnh, ngôn ngữ gợi cảm kết hợp với biện pháp nhân hoá, tác giả Văn Công Hùng đã nêu bật được vẻ đẹp riêng của sen Đồng Tháp – nơi được ví là đất sen hồng với những đầm sen nở đẹp nức lòng người: “*Bạt ngàn sen chen giữa rừng tràm, sen tinh khiết mưng mở giữa bùn, sen ngạo nghễ khoe giữa năn lác, mà không chen, chúng chiếm những không gian rộng lớn, chỉ mình sen. Tràm dày đặc tíu tít xung quanh như những người lính gác cần mẫn và trung thành. Sen vươn lên giữa nắng, giữa gió phương Nam, kiêu hãnh và tự tin khoe sắc hồng đặc trưng của mình”*. Bức tranh thiên nhiên, cảnh quan nơi Đồng Tháp Mười hiện lên thật sinh động, cuốn hút qua ngòi bút của tác giả Văn Công Hùng. Nhà văn đã nắm bắt và gợi được cái hồn của cảnh vật nơi đây, để những trang viết cứ phảng phất phong vị miền Tây.

**Bài kí còn đem đến những hiểu biết cho người đọc về những nét văn hoá đặc sắc của vùng Đồng Tháp Mười về ẩm thực và kiến trúc. Nhắc đến văn hoá ẩm thực của mảnh đất miền Tây này, ta không thể không nhắc đến cá linh và bông điên điển - hai món ăn đặc trưng mà theo cách nói của tác giả Văn Công Hùng đó là “*hai món quốc hồn quốc tuý đồng bằng ấy*”. Qua những dòng viết của mình, người đọc thấy được niềm trân trọng của tác giả khi thưởng thức hai món ăn dân giã gắn với miên man sông nước của vùng đất phương Nam. Theo sát hành trình du hí của nhà văn, người đọc còn được mở rộng kiến thức về văn hoá kiến trúc Đồng Tháp Mười qua khám phá khu di tích Gò Tháp.** Khu gò rộng khoảng 5 000 mét vuông và cao hơn khoảng 5 mét so với mực nước biển, nằm giữa rốn Đồng Tháp Mười Người ta khai quật được một di tích nền gạch cổ có khoảng 1 500 năm trước và được công nhận là di tích quốc gia. Nơi đây là đại bản doanh của cụ Thiên hộ Dương và Đốc binh Kiều - hai vị anh hùng chống thực dân Pháp, là căn cứ địa chống Mỹ cứu nước của cách mạng Việt Nam. Tháp Sen được chọn để xây dựng ở đây như cách tôn vinh sen Đồng Tháp Mười. Nhà văn không chỉ cung cấp cho người đọc kiến thức địa lí mà còn mở rộng kiến thức lịch sử về vùng đất nơi đây.

**Khép lại bài kí là những cảm nhận của nhà văn về con người và cuộc sống nơi Đồng Tháp Mười:** “*Người dân vui vẻ sống, hiền lành sống, năng động sống... chung với nhịp nhàng nước kiệt nước ròng, với những câu vọng cổ là đà trên nước mỗi khi chiều về bên chai rượu đế với ca trà đá, cuộc sống cứ thế trôi, bình dị và an lành, tự tin và khảng khái, nhưng họ góp phần làm nên một Đồng Tháp năng động hiện đại*”. Kết thúc hành trình chỉ có một ngày trong tiếc nuối, nhà văn cùng người bạn của mình dạo một vòng quanh thành phố Cao Lãnh để ngắm thành phố lúc về đêm trước khi về.

**Hành trình khám phá Đồng Tháp Mười trong một ngày đã đem lại cho nhà văn nhiều cảm xúc đan xen**: vừa ngỡ ngàng, vừa choáng ngợp, vừa tận hưởng, vừa tiếc nuối,... Điều đó cho thấy tác giả thật sự trân trọng chuyến đi tìm hiểu về vùng đất mới này, coi đó là cơ hội quý giá để khám phá, mở mang hiểu biết về thiên nhiên và con người mảnh đất phương Nam.

Bằng giọng văn nhẹ nhàng, lôi cuốn kết hợp giữa tự sự, miêu tả và biểu cảm; ngôi kể tự nhiên, chân thật, gần gũi, đoạn trích “***Đồng Tháp Mười mùa nước nổi*”**  đã tái hiện thiên nhiên Đồng Tháp Mười vào mùa lũ một cách chân thực, sinh động hấp dẫn với những sự vật gần gũi thân thuộc nhất. Nội dung tác phẩm mở ra trước mắt người đọc một Đồng Tháp Mười với những đặc điểm riêng biệt, cho người đọc cái nhìn chân thực về nơi đây. Đoạn trích cũng bộc lộ tình cảm chân thành yêu mến của tác giả tự nhiên, bồi đắp thêm tình yêu thiên nhiên, quê hương, đất nước ở mỗi người.

**III. LUYỆN ĐỀ**

**\*Bài tập trắc nghiệm:**

**Câu 1:** Văn bản thuộc thể loại nào?

A. Hồi kí

B. Du kí

C. Nhật kí

D. Phóng sự

Đáp án B

**Câu 2**: Miêu tả về thiên nhiên Đồng Tháp Mười, tác giả đã viết về những yếu tố nào?

A. Lũ, kênh rạch, tràm chim.

B. Lũ, kênh rạch, sen, món ăn.

C. Lũ, kênh rạch, món ăn.

D. Lũ, kênh rạch, sen, tràm chim.

Đáp án D

**Câu 3:** Món ăn đặc trưng của Đồng Tháp Mười mùa nước là gì?

A. Bông điên điển, tôm.

B. Bông điên điển, cá linh.

C. Bông điên điển, cá linh, tôm, trà sen.

D. Cá linh, tôm.

Đáp án B

**Câu 4**: Đâu không phải cảm xúc của tác giả khi được khám phá Đồng Tháp Mười?

A. Xót xa.

B. Ngỡ ngàng.

C. Trân trọng.

D. Tiếc nuối.

Đáp án A

**Câu 5:** Ý nào sau đây không đúng với đoạn trích “Đồng Tháp Mười mùa nước lũ”

1. Ngôi kể thứ nhất
2. Kể về chuyến đi của tác giả diễn ra chưa lâu về Đồng Tháp Mười.
3. Những cảnh vật, con người trong đoạn trích là do tác giả tưởng tượng.
4. Tác giả miêu tả lại cảnh sắc và con người Đồng Tháp bằng cách miêu tả, kể lại và phát biểu cảm nghĩ.

Đáp án C

**\*Bài tập đọc hiểu:**

GV hướng dẫn HS thực hành các đề đọc hiểu về văn bản “*Đồng Tháp Mười mùa nước nổi*”:

**Đề số 01:**

**Đọc đoạn trích sau và trả lời câu hỏi:**

“Nói đến Đồng Tháp Mười là phải nói đến lũ. Lũ chính là nguồn sống của cả cư dân miệt sông nước này. Nó mang phù sa mùa màng về, mang tôm cá về, làm nên một nền văn hóa đồng bằng. Năm ngoái chúng tôi lại xuống Long An, giữa mùa lũ mà đồng nứt nẻ, dân ngơ ngác hoang mang đợi lũ. Bởi nếu không có lũ, nước kiệt đi thì toàn bộ vùng này thiếu nước ngọt nghiêm trọng, phèn nổi lên rất nhiều và đậm, nước chỉ còn đọng ở các lung, trấp, đìa, bàu... không dùng được, cây cỏ khô rụi, di  chuyển chủ yếu là đi bộ hoặc xe trâu, toàn bộ đời sống sẽ ngưng trệ. Lũ tồn tại song song với người miền Tây như con lộ nào cũng song song một con kinh bên cạnh, làm nên một đặc trưng đồng bằng Nam Bộ. Người ta đào kênh (kinh) để thông thương, để lấy nước, chỉ huy nước, lấy đất ấy đắp đường (lộ), cứ chằng chịt như thế, những con kinh huyết mạch nối những cù lao, những giồng... thành một đồng bằng rộng lớn và đầy bản sắc.

(SGK Ngữ văn 6, Cánh diều, trang 55 - 56)

**Câu 1**. Xác định thể loại và ngôi kể của đoạn trích trên.

**Câu 2.** Theo đoạn trích, lũ có vai trò như thế nào đối với Đồng Tháp?  
**Câu 3**. Đoạn trích trên giúp em hiểu gì về vẻ đẹp của thiên nhiên và cảnh quan Đồng Tháp Mười?

**Câu 4**. Theo em, cần phải làm gì để bảo vệ sự đa dạng của thiên nhiên ở miền Tây? (Kể ra ít nhất 02 việc làm)

**Gợi ý trả lời**

**Câu 1:**

* Thể loại : Du kí
* Ngôi kể thứ nhất.

**Câu 2:** Vai trò của lũ với Đồng Tháp Mười:

* Lũ mang phù sa mùa màng, mang tôm cá về, làm nên một nền văn hóa đồng bằng.

– Cung cấp nước ngọt cho người dân sinh hoạt, duy trì sự sống cho cây cỏ thiên nhiên, giúp giao thông thuận lợi bằng đường thuỷ.

**Câu 3:**

Thiên nhiên và cảnh quan Đồng Tháp Mười đa dạng, tươi đẹp và hài hoà với cuộc sống con người.

**Câu 4:** HS nêu suy nghĩ của bản thân.

Có thể nêu: Để bảo vệ sự đa dạng của thiên nhiên cần:

* Khai thác nguồn tài nguyên một cách hợp lí.
* Xây dựng các khu bảo tồn thiên nhiên, vườn quốc gia,..
* Chống ô nhiềm môi trường sông nước; có biện pháp phòng chống cháy rừng.
* Tuyên truyền người dân nâng cao ý thức trong khai thác đi liền với bảo vệ tài nguyên thiên nhiên.
* Hợp tác với các nước nỗ lực trong việc chống biến đổi khí hậu
* …

**Đề số 02:**

**Đọc đoạn văn sau và trả lời câu hỏi:**

“Mùa này cá linh và bông điên điển đều bắt đầu hiếm. Bông điên điển chỉ còn lác đác, nhưng nể bạn, Hữu Nhân đã lòng vòng xe để kiếm cho tôi thưởng thức. Kết quả, buổi trưa ở một quán tại huyện Tam Nông thì tôi được xơi món bông điên điển xào tôm, còn buổi chiều tại quán khác ở huyện Cao Lãnh thì chứng kiến món cá linh kho ngót. Bằng nỗi khát khao và trân trọng của mình, tôi đã miệt mài ăn hai món quốc hồn quốc túy đồng bằng ấy. Lúc này sự ăn nó không còn là vật chất thông thường, của sự ăn lấy no, mà nó là hương hoa, là miên cảm của con người trước thời trân của đất trời, dẫu nó là món thời trân vô cùng dân dã, nó gắn với miên man sông nước, với cái giản dị, tiện lợi của sản vật và con người vùng đất phương Nam. […]

Từ thành phố Cao Lãnh, Hữu Nhân chở tôi bằng xe máy gần buổi sáng thì đến khu di tích này. Đây là khu gò rộng khoảng 5000 mét vuông và cao hơn khoảng 5 mét so với mực nước biển Hà Tiên, nằm giữa rốn Đồng Tháp Mười sàn sạt lênh loang nước nên nó trở thành của hiếm. Nơi đây người ta vừa khai quật được một di tích nền gạch cổ và được xác định đây là nền tòa tháp từ thời vương quốc Phù Nam có cách đây khoảng 1.500 năm và đã được công nhận di tích quốc gia. Đây cũng là đại bản doanh của cụ Thiên Hộ Dương và Đốc Binh Kiều, hai vị anh hùng chống Pháp, và cũng là căn cứ địa chống Mỹ của cách mạng Việt Nam. Tháp Sen được chọn để xây dựng ở đây như một cách để tôn vinh sen Đồng Tháp Mười...[…]”

(SGK Ngữ văn 6, Cánh diều, tập 1, trang 56 – 57- 58)

**Câu 1**. Đoạn trích trên đã giới thiệu những vẻ đẹp nào của Đồng Tháp Mười?

**Câu 2**. Theo em, vệc sử dụng ngôi kể thứ nhất trong bài du kí có tác dụng gì?

**Câu 3**. Tình cảm của tác giả thể hiện như thế nào khi viết về Đồng Tháp Mười?

**Câu 4**. Nếu được đi thăm Đồng Tháp Mười, em sẽ đến nơi nào nêu trong bài du kí? Vì sao?

**Gợi ý trả lời**

**Câu 1**:

Đoạn trích đã giới thiệu vẻ đẹp văn hoá của Đồng Tháp Mười:

* Món ăn nơi Đồng Tháp: cá linh và bông điên điển.
* Khu du tích Gò Tháp.

**Câu 2:** Việc sử dụng ngôi kể thứ nhất có tác dụng:

* Giúp cho bài du kí trở nên chân thực, độ tin cậy cao hơn.
* Giúp tác giả dễ dàng bộc lộ tình cảm, cảm xúc hơn.
* Giúp cho người đọc hiểu rõ hơn về tình cảm của tác giả.

**Câu 3:**

Tình cảm của tác giả khi viết về Đông Tháp Mười là thứ tình cảm yêu mến, trân trọng và khát khao muốn khám phá.

**Câu 4:** HS lựa chọn nơi đến thăm và đưa ra lí do.

**Đề bài 03:**

*“Lòng hang Én phía trước, nơi rộng nhất khoảng 110m2, có thể chứa dược hàng trăm người (1). Trần hang đẹp như mái vòm của một thánh đường, nơi cao nhất tương đương với tòa nhà bốn mươi tầng (120m)(2). Cửa hang thứ hai thông lên mặt đất như cái giếng trời khổng lồ đón lấy khí trời và áng sáng (3). Quãng sông ngầm đỗ lại êm đềm trước thềm hang chính, len lỏi qua các hang phụ chừng 4km, rồi đổ ra cửa sau hang (4). Ở hang chính, bờ sông cát mịn thoải dần, nước mát lạnh, trong veo, toàn đá sỏi, đá đã bào nhẵn tạo thành một bãi tắm thiên nhiên hoàn hảo (5). Nghe nói thời xa xưa, tộc người A- rem đã sống trong hang Én (6). Trứng chim từng là một nguồn thực phẩm của họ (7). Giờ họ đã rời ra ngoài sống thành bản nhưng vẫn còn giữ lễ hội “ăn én”(8). Cũng nghe kể rằng, trong bản người A-rem vẫn còn một vài người có bàn chân mỏng, ngón dẹt- dấu tích của bao nhiêu thế hệ leo vách đá, trần hang cao hàng trăm mét(9)”.*

*(*Trích *Hang Én*- Hà My)

**Câu 1:**Kích thước của hang Én được thể hiện qua các số liệu nào?

C**âu 2:** Dấu gạch ngang trong câu văn “*Cũng nghe kể rằng, trong bản người A-rem vẫn còn một vài người có bàn chân mỏng, ngón dẹt- dấu tích của bao nhiêu thế hệ leo vách đá, trần hang cao hàng trăm mét(9)”* dùng để làm gì?

**Câu 3:**Có ý kiến cho rằng hành trình khám phá hang Én thích hợp với những người ưa mạo hiểm. Theo em, hành trình này còn đánh thức ở con người điều gì ?

**Câu 4:** Theo em, chúng ta cần có biện pháp nào để bảo vệ thực vật, động vật hoang dã.

Gợi ý:

**Câu 1:**Kích thước của hang Én được thể hiện qua các số liệu:

*- nơi rộng nhất khoảng 110m2, có thể chứa dược hàng trăm người;*

*- nơi cao nhất tương đương với tòa nhà bốn mươi tầng (120m);*

- sông ở hang chính len lỏi qua hang ngầm khoảng 4 km;

C**âu 2:** Dấu gạch ngang trong câu văn “*Cũng nghe kể rằng, trong bản người A-rem vẫn còn một vài người có bàn chân mỏng, ngón dẹt- dấu tích của bao nhiêu thế hệ leo vách đá, trần hang cao hàng trăm mét(9)”*

- Dấu gạch ngang: đánh dấu thành phần phụ chú cho thành phần đứng trước nó là “bàn chân mỏng, ngón dẹt”

**Câu 3:**

- Hành trình về với tự nhiên vừa cho con người mở rộng tầm mắt, vừa là thử thách đối với sức khỏe, kĩ năng sinh tồn của con người

**-** Hành trình này đánh thức ở con người ý thức về việc bảo vệ môi trường thiên nhiên, cũng như các loài thực vật, động vật hoang dã.

**Câu 4:** Theo em, chúng ta cần có biện pháp để bảo vệ thực vật, động vật hoang dã là:

- Tuyên truyền cho mọi người hiểu và tôn trọng, nâng cao ý thức bảo vệ thực vật, động vật hoang dã. Không sử dụng những sản phẩm từ động, thực vật hoang dã như mật gấu, áo lông thú...

- Xử phạt thật nặng những người săn bắt, buôn bán, sử dụng thực vattj, động vật hoang dã.

- Sống gần gũi với thiên nhiên, có ý thức bảo vệ môi trường, trồng và chăm sóc cây xanh.

**Ôn tập văn bản 3: *Thời thơ ấu của Hon – da* (**Hon-đa Sô-i-chi-rô )

1. ***TÁC GIẢ***

***-*** Hon-đa-sô-i-chi-ro (Soichiro Honda) sinh ngày 17 tháng 11 năm 1906, mất ngày 5 tháng 8 năm 1991), quê ở Si-dư-ô-ca, Nhật Bản

- Ông là một kỹ sư và nhà công nghiệp Nhật Bản

- Năm 1948, ông thành lập Honda Motor Co và giám sát việc mở rộng công ty từ một nhà xưởng sản xuất động cơ xe đạp bằng gỗ thành một nhà sản xuất ô tô và xe máy đa quốc gia

- Ông có tình yêu với máy móc và xe ô tô ngay từ khi còn là một đứa trẻ. Sau 6 năm là thợ sửa chữa ô tô tại 1 ga ra, ông đã về nhà mở hãng sửa chữa xe ô tô của riêng mình ở tuổi 22

- Ông điều hành Honda Motor Co đến khi nghỉ hưu và vẫn tiếp tục giữ chức chủ tịch, được bổ nhiệm làm cố vấn tối cao.

- Tạp chí People đã xếp ông vào danh sách “25 người hấp dẫn nhất năm” của họ trong năm 1980

- Ngoài niềm yêu thích với máy móc, ông cũng chơi nhiều môn thể thao khác như đua xe, trượt tuyết, chơi gôn, lướt ván,...

- Ông nhận được nhiều giải thưởng danh dự như Hạng Ba cao cấp, Giải thưởng Chim trĩ vàng của Hiệp hội Hướng đạo Nhật Bản, Viên chức lớn của Huân chương Công trạng của Cộng Hòa Ý,...

***II. VĂN BẢN***

**1. Xuất xứ**

- In trong *Biến giấc mơ thành sức mạnh đi tới* (Bản lý lịch đời tôi), Nguyễn Trí Dũng dịch, NXB Văn hóa Sài Gòn - Báo Sài Gòn giải phóng, thành phố Hồ Chí Minh, 2006

**2. Bố cục**: 3 phần

- Phần 1: từ đầu đến “công cụ làm nông”: hoàn cảnh gia đình của Honđa

- Phần 2: tiếp theo đến “cõng em chạy đi xem”: niềm yêu thích và bị hấp dẫn đặc biệt bởi máy móc của Honđa

- Phần 3: còn lại: chiếc máy bay đã truyền cảm hứng về tình yêu động cơ cho Honđa, thúc đẩy ông sáng tạo và không ngừng học hỏi

**3. Thể loại:** Hồi kí (tự truyện)

**4. Giá trị nội dung và nghệ thuật**

**a. Giá trị nội dung**

- Tác phẩm kể lại một cách chân thực và đầy đủ về tuổi thơ của Honđa, giúp người đọc hiểu được hoàn cảnh gia đình, niềm yêu thích và sự quan tâm đặc biệt của ông đối với động cơ, máy móc cũng như những nghị lực phi thường, nỗ lực vượt lên hoàn cảnh để có điều kiện được tiếp xúc và chạm tay tới giấc mơ của mình.

- Hình ảnh của Honđa lúc nhỏ đã truyền động lực tới những ai còn chần chừ, ngại khó và chưa dám quyết đoán để chạm tới ước mơ

**b. Giá trị nghệ thuật**

- Giọng kể chân thực, gần gũi, văn phong dễ hiểu.

- Kết hợp giữa tự sự, miêu tả và biểu cảm.

**III. ĐỊNH HƯỚNG PHÂN TÍCH VĂN BẢN**

**1. Dàn ý:**

|  |
| --- |
| **1.1. Nêu vấn đề:**  - Giới thiệu về tác giảHon-đa-sô-i-chi-ro và cuốn hồi kí *Biến giấc mơ thành sức mạnh đi tới* (Bản lý lịch đời tôi).  - Giới thiệu vị trí và khái quát nội dung của đoạn trích “Thời thơ ấu của Honda” |
| **1.2. Giải quyết vấn đề:**  **1.2.1. Xuất thân và thời thơ ấu của Hon-đa**  \***Xuất thân**:  - Sinh năm 1906.  - Quê: Làng Komyo, quận Iwata, nay là thành Tenryu, thành phố Hamamatsu, tỉnh Shizouka.  - **Gia đình:**  + Cha là Gihei, làm nghề thợ rèn.  + Nhà rất nghèo, đời ông làm nông.  + Là trưởng nam trong gia đình, hàng ngày phải cõng em gái đến trường, giúp cha đạp ống thổi lửa.  \* **Sở thích từ nhỏ:**  + Lớn lên trong tiếng phì phò thổi của ống thổi lò, với âm thanh chan chát của tiếng đe, tiếng búa.  + Hay được ông cõng đến tiệm xay lúa chơi.  + Thể hiện sự hứng thú với kĩ thuật, máy móc từ rất sớm.  ➩ Từ nhỏ đã được tiếp xúc với máy móc, kĩ thuật nên có hứng thú từ sớm.  **1.2.2. Sự quan tâm, hứng thú của Hon-đa với kĩ thuật**   1. **Khi chưa đi học**   + Tuy còn nhỏ, chưa hiểu việc rèn những miếng sắt vụn làm gì những tôi rất thích thú với công việc đập búa "chùm cheng", sửa chữa đồ dùng và làm ra công cụ làm nông.  + Chưa được đi học, nhưng tôi rất thích chơi đùa với máy móc và động cơ.  + Bị lôi cuốn bởi âm thanh "bùm chát" của máy nổ và luồng khói xanh có mùi dầu cháy.  + Cách đó không xa có một tiệm xẻ gỗ, ở đó có tiếng máy nổ "bùm bùm" và bánh răng cưa quay tít, tôi vẫn lân la sang ngắm nhìn và thích thú vô cùng [...] tôi cũng thấy sung sướng không diễn tả được.   1. **Khi đi học**:   + Thời gian đi học, lên lớp 6 thích thú khi bắt đầu thấy xuất hiện pin, cân, ống nghiệm, máy móc.  + Khi xem ti vi bằng tai và mắt thì cảm nhận mọi việc nhạy bén hơn. Còn nhỏ khi làng có điện, cảm phúc những chú thợ điện với túi đồ nghề trèo lên cột điện nối dây cáp.  + Năm lớp 2 hoặc lớp 3, khi thấy oto liền bám theo, phần khích. Dí mũi xuống mặt đất, ngửi khịt khịt như chó ngửi, lấy tay quệt dầu rồi đưa lên mũi hít vào đầy lồng ngực. Nảy ra ước mơ sau này làm một chiếc xe. Sau đó, cứ đi học lại cõng em đi xem oto.  + Khi học lớp 2, đi 20km xem biểu diễn máy bay ở Liên đội Bộ binh Ha-ma-mát-su.  ➩ Càng trưởng thành thì đam mê, hứng thú với máy móc, kĩ thuật càng lớn. Có ước mơ mong muốn sau này có thể tự làm một chiếc xe.  **c) Kỉ niệm đi xem biểu diễn máy bay đáng nhớ của Hon-đa**  - **Thời gian**: mùa thu 1914.  - **Sự kiện**: cách nhà 20 ki-lô-mét có cuộc biểu diễn máy bay ở Liên đội Bộ binh Ha-ma-mát-su.  - **Diễn biến**:  + Chuẩn bị: trước đó vài ngày, lén lúc cả nhà không để ý, lấy 2 xu làm tiền lộ phí.  + Lén gia đình đi: Đến ngày đó, lấy xe đạp cha đạp đến, trốn học, đạp xe không dễ dàng.  + Khi gặp khó khăn: không đủ tiền vé vào cửa, trèo lên cây thông lớn, bẻ cành để ngụy trang phía dưới.  + Khi về, vì quá ấn tượng nên xin cha mua cho chiếc mũ kết, tự tay làm cặp kính, gắn quạt gió lên xe đạp, bắt chước phi công.  - **Cảm xúc**:  + Khi nhìn thấy doanh trại Liên đội thì tim đập liên hồi không ngừng.  + Vô cùng cảm kích khi thấy chiếc Neils Smith bay lên.  + Trên đường về đạp xe không biết mệt. Ấn tượng với hình ảnh người phi công hùng dũng.  ➩ Sự hứng thú đã dần trở thành đam mê, ước mơ.  🡺 Hon-đa là cậu bé có ước mơ, có nỗ lực và không chịu khuất phục bởi hoàn cảnh. Điều đó lí giải cho sự nghiệp và sự thành công sau này của ông. |
| * 1. **Đánh giá khái quát**   **- Nghệ thuật**  - Giọng kể chân thực, gần gũi, văn phong dễ hiểu.  - Kết hợp giữa tự sự, miêu tả và biểu cảm.  - **Nội dung và ý nghĩa:**  - Tác phẩm kể lại một cách chân thực và đầy đủ về tuổi thơ của Honđa, giúp người đọc hiểu được hoàn cảnh gia đình, niềm yêu thích và sự quan tâm đặc biệt của ông đối với động cơ, máy móc cũng như những nghị lực phi thường, nỗ lực vượt lên hoàn cảnh để có điều kiện được tiếp xúc và chạm tay tới giấc mơ của mình.  - Hình ảnh của Honđa lúc nhỏ đã truyền động lực tới những ai còn chần chừ, ngại khó và chưa dám quyết đoán để chạm tới ước mơ. |

1. **Định hướng phân tích**

Ai cũng từng trải qua thời thơ ấu của mình. Nhớ về thời thơ ấu, người ta có thể nhắc lại các kỉ niệm buồn, vui, thành công hay thất bại. Trong đoạn trích “Thời thơ ấu của Honda” trích trong cuốn hồi kí *Biến giấc mơ thành sức mạnh đi tới* (Bản lý lịch đời tôi), tác giả giảHon-đa-sô-i-chi-ro đã hồi tưởng lại những suy nghĩ, hành vi có thiên hướng về kĩ thuật của mình thời thơ ấu. Qua đoạn trích, người đọc phần nào thấy được lí do làm nên thành công của ông Hon-đa Sô-i-chi-rô - một kĩ sư kiêm nhà sáng lập hãng xe máy, oto Hon da nổi tiếng sau này.

**Mở đầu đoạn trích, Honda đã nói về xuất thân và thời thơ ấu của mình bằng ngôi kể thứ nhất.** Hon-đa-sô-i-chi-ro **s**inh năm 1906 tại làng Komyo, quận Iwata, nay là thành Tenryu, thành phố Hamamatsu, tỉnh Shizouka. Cha ông là Gihei, làm nghề thợ rèn. Sinh ra trong gia đình nghèo, lại là trưởng nam trong gia đình nên hàng ngày phải cõng em gái đến trường, giúp cha đạp ống thổi lửa. Những buổi đầu làm việc cũng với cha ở lò rèn đã giúp nhân vật “tôi” tìm ra sở thích cũng niềm yêu thích máy móc của mình: “*Tuy còn nhỏ, chưa hiểu việc rèn những miếng vụn làm gì nhưng tôi rất thích thú với công việc đập búa “chúm cheng”, sữa chữa đồ dùng và làm ra công cụ làm nông*”. Nhân vật tôi bị cuốn hút mạnh mẽ bởi âm thanh “bùm chát, bùm chát” của máy nổ và luồng khói xanh của mùi dầu cháy của máy nổ nơi tiệm xay cách nhà 4 km mà nhân vật tôi mỗi lần được ông cõng tới chơi. Không chỉ vậy, âm thanh tiếng máy nổ “bùm bùm” cùng hình ảnh bánh răng cưa quay tít của máy xẻ gỗ khiến chú bé đó thích thú vô cùng. Honda chia sẻ “chỉ cần ngắm nhìn máy móc chuyển động, tôi cũng sung sướng không tả được” Như vậy, ngay từ nhỏ Honda đã có niềm hứng thú, say mê đặc biệt với máy móc.

**Sự quan tâm, hứng thú của cậu bé Hon-đa với kĩ thuật lớn lên theo năm tháng. Trong phần tiếp theo của đoạn trích, Honda đã hồi tưởng lại những hành vi, suy nghĩ thể hiện niềm yêu thích, đam mê máy móc của mình cũng như** những nghị lực phi thường, nỗ lực vượt lên hoàn cảnh để có điều kiện được tiếp xúc và chạm tay tới giấc mơ của mình **– tiền đề đã tạo nên thành công của Honda sau này.** Càng trưởng thành thì đam mê, hứng thú với máy móc, kĩ thuật càng lớn. **Khi đi học**, Hon da chỉ bắt đầu hứng thú với môn thực vật và sinh vật lớp 6 chỉ từ khi khi bắt đầu thấy xuất hiện pin, cân, ống nghiệm, máy móc. Khi xem ti vi bằng tai và mắt thì nhân vật tôi cảm nhận mọi việc nhạy bén hơn là chỉ đọc sách. Nhân vật tôi cũng vô cùng cảm phục những chú thợ điện với túi đồ nghề trèo lên cột điện nối dây cáp để lần đầu tiên đem điện về làng nơi Honda sống. Một kỉ niệm khác mà nhân vật tôi nhớ mãi là năm lớp 2 hoặc lớp 3, trên đường đi học về, nghe nói có chiếc ô tô về làng, cậu bé Honda khi ấy liền lập tức phi như bay, chạy đuổi kịp chiếc xe và bám theo một đoạn khá dài đầy phấn khích.. Và khi thấy vệt dầu nhểu ra từ động cơ trên mặt đường, cậu bé Honda đã gí mũi xuống mặt đất, ngửi khịt lấy tay quệt dầu rồi đưa lên mũi hít vào đầy lồng ngực. và nảy ra ước mơ mong muốn sau này có thể tự làm một chiếc xe. Sau đó, cứ đi học về là “tôi” lại cõng em đi xem oto.

**Một sự kiện đã in dấu dậm nét trong kí ức thơ ấu của nhân vật tôi là kỉ niệm đi xem biểu diễn máy bay.** Đó là sự kiện diễn ra vàomùa thu 1914, nơi diễn ra buổi biểu diễn máy bay ở Liên đội Bộ binh Ha-ma-mát-su, cách nhà của nhân vật “tôi” những 20 ki-lô-mét .Bằng khát khao được tận mắt chứng kiến máy bay ngoài đời thực, không chỉ trên hình vẽ, cậu bé Honda đã lén chuẩn bị chu đáo để tự mình đi tới nơi xem biểu diễn. Trước đó vài ngày, nhân vật “tôi” đã lén lúc cả nhà không để ý, lấy 2 xu làm tiền lộ phí. Đến ngày đó, “tôi” đã trốn học và lấy xe đạp cha đạp đến nơi xem biểu diễn mặc cho việc đạp chiếc xe của người lớn không dễ dàng. Khi gặp khó khăn không đủ tiền vé vào cửa, chú bé đã không chịu bỏ cuộc. Nhân vật “tôi” đã nhanh trí trèo lên cây thông lớn, bẻ cành để ngụy trang phía dưới để từ vị trí ngọn cây thông, cậu bé Honda đã thoả ước nguyện được ngắm nhìn những chiếc máy bay thật. Ra về, dù quãng đường xa phía trước chờ đợi nhưng nhân vật tôi không hề biết mệt là gì. Về nhà, vì quá ấn tượng với hình ảnh người phi công hùng dũng nên cậu bé Honda xin cha mua cho chiếc mũ kết, tự tay làm cặp kính, gắn quạt gió lên xe đạp, bắt chước phi công. Chính tình yêu, niềm yêu thích với máy móc đã trở thành động lực để Honda vượt qua mọi khó khăn sau này để có thể tạo nên

Bằng giọng kể chân thực, gần gũi, văn phong dễ hiểu, kết hợp giữa tự sự, miêu tả và biểu cảm, đoạn trích “Thời thơ ấu của Honda” đã kể lại một cách chân thực và đầy đủ về tuổi thơ của Honđa, giúp người đọc hiểu được hoàn cảnh gia đình, niềm yêu thích và sự quan tâm đặc biệt của ông đối với động cơ, máy móc cũng như những nghị lực phi thường, nỗ lực vượt lên hoàn cảnh để có điều kiện được tiếp xúc và chạm tay tới giấc mơ của mình.

Tuổi thơ ấu chính là giai đoạn chuẩn bị quan trọng cho sự trưởng thành của mỗi người. Nhiều suy nghĩ, hành vi thời thơ ấu sẽ tạo nên thiên hướng cho nghề nghiệp sau này của chúng ta. Hình ảnh của Honđa lúc nhỏ đã truyền động lực tới những ai còn chần chừ, ngại khó và chưa dám quyết đoán để chạm tới ước mơ.

**IV. LUYỆN ĐỀ**

**\*Bài tập trắc nghiệm**

**Câu 1:** Đoạn trích “*Thời thơ ấu của Honda*” thuộc thể loại nào?

A. Hồi kí

B. Du kí

C. Nhật kí

D. Phóng sự

Đáp án A

**Câu 2**: Đặc điểm nào **không** đúng với thời thơ ấu của Honda?

1. Honda sinh ra trong một gia đình nghèo.
2. Cha của Hon-đa làm nghề xát lúa.
3. Hồi nhỏ, hằng ngày, Honda phải cõng em gái đến trường và phụ giúp cha.
4. Honda bị cuốn hút bởi âm thanh “bùm chát” và làn khói xanh của máy nổ tại tiệm xay lúa.

Đáp án B

**Câu 3**: Niềm hứng thú của Hon-đa với máy móc, kĩ thuật có từ khi nào?

1. Từ thuở nhỏ.
2. Từ khi lên lớp 1.
3. Sau khi xem máy bay biểu diễn.
4. Khi vào Đại học.

Đáp án A.

**Câu 4:** Chi tiết nào không thể hiện niềm yêu thích máy móc của Honda?

1. Thích thú ngắm nhìn các loại máy móc ở cửa tiệm xay lúa và tiệm xẻ gô
2. Cảm phục những chú thợ điện với máy móc, kìm, tuốc nơ vít, dây cáp
3. Học kém môn Thực vật và sinh vật, không thích đọc sách.
4. Tò mò, chạy đuổi theo chiếc ô tả cả đoạn dài chỉ để gí mũi xuống mặt đất tò mò về dầu mặc dù mùi rất khó chịu.

Đáp án C

**Câu 5**: Đâu **không**phải cảm xúc của Hon-đa khi được chứng kiến buổi biểu diễn máy bay?

1. Quên hết mệt mỏi trên đường về.
2. Thất vọng vì không được xem.
3. Ấn tượng mãi với hình ảnh người phi công.
4. Vô cùng cảm kích khi thấy máy bay bay lên.

Đáp án B

**\*Bài tập đọc hiểu:**

GV hướng dẫn HS thực hành các đề đọc hiểu về văn bản “Sự tích Hồ Gươm”:

**Đề bài 01: Đọc đoạn trích sau và thực hiện các yêu cầu:**

“Tôi sinh năm 1906 tại làng Kô- mi-ô (Kômyo), nay là thành Ten-ri-u (Tenryu), thuộc thành phố Ha-ma-mát-su (Hamamatsu), tỉnh Si-dư-ô-ca (Shizuoka). Cha tôi là Ghi-hai (Gihei), làm nghề thợ rèn và tôi đã lớn lên trong tiếng phì phò của ống thổi lò, với âm thanh chan chát của tiếng đe, tiếng búa. Nhà tôi rất nghèo, đời ông tôi là nghề nông, đến đời cha tôi mới bắt đầu theo nghề rèn. Là trưởng nam trong gia đình, hằng ngày tôi phải cõng em gái tôi đến trường và giúp cha đạp ống thổi lửa. Tuy còn nhỏ, chưa hiểu việc rèn những miếng vụn làm gì nhưng tôi rất thích thú với công việc đập búa “chúm cheng”, sữa chữa đồ dùng và làm ra công cụ làm nông.

Chưa được đi học, nhưng tôi rất thích chơi đùa với máy móc và động cơ. Cách nhà tôi khoảng 4 ki-lô-mét có một tiệm xay lúa. Vào thời đó, một tiệm xay có máy nổ hoạt động như vậy là hiếm lắm. Tôi thường được ông tôi cõng đến tiệm này chơi và bị lôi cuốn bởi âm thanh “bùm chát, bùm chát” của máy nổ và luồng khói xanh của mùi dầu cháy rất khó tả. Cách đó không xa có một tiệm xẻ gỗ, ở đó có tiếng máy nổ, “bùm bùm” và bánh răng quay tít, tôi vẫn lân la sang ngắm nhìn và thích thú vô cùng. Chỉ cần nhìn máy móc chuyển động, tôi cũng sung sướng không diễn tả được”.

*(SGK Ngữ văn 6 Cánh diều, tập 1, trang 61- 62)*

**Câu 1**. Xác định ngôi kể và thể loại của đoạn trích.

**Câu 2**. Theo đoạn trích, nhân vật “tôi” (Honda) có xuất thân như thế nào?

**Câu 3.** Tình cảm của nhân vật “tôi” với máy móc như thế nào? Chỉ ra một số câu văn thể hiện điều đó.

**Câu 4.** Em hãy chia sẻ về sở thích từ thời thơ ấu của mình. Sở thích đó được biểu hiện qua những hành động nào của em?

**Gợi ý trả lời**

**Câu 1:**

**-** Ngôi kể thứ nhất

- Thể loại: Hồi kí

**Câu 2:** Theo đoạn trích, xuất thân của nhân vật “tôi” (Honda): Sinh tại làng Kô- mi-ô (Kômyo), nay là thành Ten-ri-u (Tenryu), thuộc thành phố Ha-ma-mát-su (Hamamatsu), tỉnh Si-dư-ô-ca (Shizuoka) trong một gia đình rất nghèo, đời ông làm nghề nông, đời cha bắt đầu làm nghề thợ rèn.

**Câu 3:**

**-** Tình cảm của nhân vật “tôi” với máy móc: rất yêu thích, có niềm say mê khám phá máy móc.

- Một số câu văn cho thấy niềm yêu thích của nhân vật “tôi” với máy móc trong đoạn trích:

+ “*Tuy còn nhỏ, chưa hiểu việc rèn những miếng vụn làm gì nhưng tôi rất thích thú với công việc đập búa “chúm cheng”, sữa chữa đồ dùng và làm ra công cụ làm nông”*.

+ “*Chưa được đi học, nhưng tôi rất thích chơi đùa với máy móc và động cơ”.*

+ “*Tôi thường được ông tôi cõng đến tiệm này chơi và bị lôi cuốn bởi âm thanh “bùm chát, bùm chát” của máy nổ và luồng khói xanh của mùi dầu cháy rất khó tả*.”

+ “*Cách đó không xa có một tiệm xẻ gỗ, ở đó có tiếng máy nổ, “bùm bùm” và bánh răng quay tít, tôi vẫn lân la sang ngắm nhìn và thích thú vô cùng. Chỉ cần nhìn máy móc chuyển động, tôi cũng sung sướng không diễn tả được”*.

**Câu 4:** HS chia sẻ về sở thích từ thời thơ ấu của mình.

**Ví dụ:** Em có sở thích đọc sách.

**+** Mỗi ngày em dành khoảng 2 giờ để đọc sách.

+ Em tiết kiệm tiền để mua truyện tranh, cuốn sách em yêu thích.

+ Em thích được ở 1 mình trong phòng mình, yên tĩnh làm bạn với những cuốn sách.

+ Em tập sáng tạo những câu chuyện ngắn hoặc vẽ tranh về những nhân vật trong những cuốn sách em đã đọc.

**Đề bài 02: Đọc đoạn trích sau và thực hiện các yêu cầu:**

“Mùa thu năm 1914, khi đang học lớp 2, tôi nghe nói có cuộc biểu diễn máy bay ở Liên đội Bộ binh Ha-ma-mát-su, cách nhà tôi khoảng 20 ki-lô-mét. Từ trước tới giờ, tôi chỉ được xem máy bay qua hình vẽ chứ chưa bao giờ được thấy tận mắt. Biết là có nài xin, cha tôi cũng không cho phép, nên trước đó vài ngày, chọn lúc cả nhà không để ý, tôi lén lấy 2 xu để làm tiền lộ phí.

Rồi ngày đó đã đến, tôi giả bộ bình thản lén lấy xe đạp của cha đạp một mạch đến Ha-ma-mát-su. Tất nhiên là tôi trốn học. Với một cậu học sinh lớp 2 thì xe đạp của người lớn là quá to, không thể ngồi lên yên xe được, nên tôi phải thòng một chân qua khung xe hình tam giác rồi liên tục đạp không nghỉ. Đến khi nhìn thấy doanh trại Liên đội ở phía trước thì tự nhiên tim tôi đập liên hồi không sao ngừng được.

Nhưng sự vui mừng đó chỉ đến trong chốc lát. Bãi huấn luyện quân đội được rào kín, vé vào cửa là 10 xu mà trong túi tôi chỉ có 2 xu, không lẽ lại ôm xe đạp mà nhìn. Đã bỏ công đến đây thì phải xem bằng được. Nghĩ thế, tôi ngước lên nhìn thấy cây thông lớn và lập tức leo phóc lên. Sợ có người nhìn thấy, tôi bẻ cành để nguỵ trang phía dưới.

Và tôi đã thoả được ước nguyện của mình. Ở trên cây, tuy tầm nhìn có hơi xa một chút nhưng lần đầu tiên tôi được thấy máy bay thật và vô cùng cảm kích khi thấy chiếc Nin Xmít (Neil Smith) bay lên. Trên đường về, việc thòng chân qua khung xe để đạp xe, tôi thấy thật nhẹ nhàng, không còn biết mệt là gì. Hình ảnh người phi công của chiếc máy bay Nin Xmít với vành mũ lật ngược ra phía sau, đeo kính bay trông thật hùng dũng. Ấn tượng này giải thích lí do tại sao sau này tôi vẫn thường đội ngược cái mũ học trò.”

*(SGK Ngữ văn 6 Cánh diều, tập 1- Trang 63, 64)*

**Câu 1**. Xác định phương thức biểu đạt chính của đoạn trích.

**Câu 2.** Chỉ ra những từ mượn có trong đoạn trích.

**Câu 3.** Cậu bé Honda đã làm những gì để được xem biểu diễn máy bay? Qua những việc làm đó, em thấy cậu bé Honda là người như thế nào?

**Câu 4.** Theo em, cần làm gì để biến ước mơ thời thơ ấu trở thành hiện thực?

**Gợi ý trả lời**

**Câu 1:** Phương thức biểu đạt chính: tự sự

**Câu 2**: Những từ mượn có trong đoạn trích: **ki-lô-mét** (từ mượn tiếng Anh: kilometer); **xu** (từ mượn tiếng Anh: cent)

**Câu 3:**

* Để được xem biểu diễn bằng máy bay, cậu bé Honđa đã làm rất nhiều việc:

+ Biết rằng bố mẹ không cho đi nên đã lén lấy 2 xu để làm tiền lộ phí, trốn học để đi xem.

+ Tự mình vượt quãng đường 20 ki –lô-mét bằng xe đạp của người lớn đến nơi xem biểu diễn mặc cho việc đạp xe đạp rất khó khăn khi phải thòng chân qua khung hình tam giác.

+ Khi đến nơi, không đủ tiền mua vé vào xem, cậu bé Honda đã trèo lên ngọn cây thông để có thế quan sát máy bay cất cánh.

* Qua những việc làm trên, ta có thể thấy chú bé Honda là một cậu bé có niềm say mê mãnh liệt với máy móc, có ước mơ, có nỗ lực và không chịu khuất phục hoàn cảnh để thực hiện bằng được khát khao của mình. Ngoài ra, Honda cũng là cậu bé tự lập và rất nhanh trí.

**Câu 4:** HS bày tỏ suy nghĩ của mình.

Có thể nêu: Để biến ước mơ thời thơ ấu thành hiện thực, ta cần:

* Có niềm tin vào ước mơ của bản thân sẽ có thể trở thành hiện thực.
* Lên kế hoạch cụ thể để chinh phục ước mơ theo từng giai đoạn.
* Kiên đinh, nỗ lực vượt qua mọi khó khăn, cũng như những trở ngại, phản đối của những người xung quanh.
* Bắt đầu thực hiện ước mơ từ những việc làm nhỏ nhất ngay từ hôm nay và cố gắng từng ngày.

**Đề bài 03:**

“Lòng hang Én phía trước, nơi rộng nhất khoảng 110m2, có thể chứa dược hàng trăm người (1). Trần hang đẹp như mái vòm của một thánh đường, nơi cao nhất tương đương với tòa nhà bốn mươi tầng (120m)(2). Cửa hang thứ hai thông lên mặt đất như cái giếng trời khổng lồ đón lấy khí trời và áng sáng (3). Quãng sông ngầm đỗ lại êm đềm trước thềm hang chính, len lỏi qua các hang phụ chừng 4km, rồi đổ ra cửa sau hang (4). Ở hang chính, bờ sông cát mịn thoải dần, nước mát lạnh, trong veo, toàn đá sỏi, đá đã bào nhẵn tạo thành một bãi tắm thiên nhiên hoàn hảo (5). Nghe nói thời xa xưa, tộc người A- rem đã sống trong hang Én (6). Trứng chim từng là một nguồn thực phẩm của họ (7). Giờ họ đã rời ra ngoài sống thành bản nhưng vẫn còn giữ lễ hội “ăn én”(8). Cũng nghe kể rằng, trong bản người A-rem vẫn còn một vài người có bàn chân mỏng, ngón dẹt- dấu tích của bao nhiêu thế hệ leo vách đá, trần hang cao hàng trăm mét(9)”.

(Trích Hang Én- Hà My)

**Câu 1**: Kích thước của hang Én được thể hiện qua các số liệu nào?

**Câu 2**: Dấu gạch ngang trong câu văn “Cũng nghe kể rằng, trong bản người A-rem vẫn còn một vài người có bàn chân mỏng, ngón dẹt- dấu tích của bao nhiêu thế hệ leo vách đá, trần hang cao hàng trăm mét(9)” dùng để làm gì?

**Câu 3**: Có ý kiến cho rằng hành trình khám phá hang Én thích hợp với những người ưa mạo hiểm. Theo em, hành trình này còn đánh thức ở con người điều gì ?

**Câu 4**: Theo em, chúng ta cần có biện pháp nào để bảo vệ thực vật, động vật hoang dã.

**Gợi ý:**

Câu 1: Kích thước của hang Én được thể hiện qua các số liệu:

- nơi rộng nhất khoảng 110m2, có thể chứa dược hàng trăm người;

- nơi cao nhất tương đương với tòa nhà bốn mươi tầng (120m);

- sông ở hang chính len lỏi qua hang ngầm khoảng 4 km;

Câu 2: Dấu gạch ngang trong câu văn “Cũng nghe kể rằng, trong bản người A-rem vẫn còn một vài người có bàn chân mỏng, ngón dẹt- dấu tích của bao nhiêu thế hệ leo vách đá, trần hang cao hàng trăm mét(9)”

- Dấu gạch ngang: đánh dấu thành phần phụ chú cho thành phần đứng trước nó là “bàn chân mỏng, ngón dẹt”

Câu 3:

- Hành trình về với tự nhiên vừa cho con người mở rộng tầm mắt, vừa là thử thách đối với sức khỏe, kĩ năng sinh tồn của con người

- Hành trình này đánh thức ở con người ý thức về việc bảo vệ môi trường thiên nhiên, cũng như các loài thực vật, động vật hoang dã.

Câu 4: Theo em, chúng ta cần có biện pháp để bảo vệ thực vật, động vật hoang dã là:

- Tuyên truyền cho mọi người hiểu và tôn trọng, nâng cao ý thức bảo vệ thực vật, động vật hoang dã. Không sử dụng những sản phẩm từ động, thực vật hoang dã như mật gấu, áo lông thú...

- Xử phạt thật nặng những người săn bắt, buôn bán, sử dụng thực vattj, động vật hoang dã.

- Sống gần gũi với thiên nhiên, có ý thức bảo vệ môi trường, trồng và chăm sóc cây xanh.

**Đề số 4 : Đọc đoạn thơ sau và trả lời câu hỏi:**

Ngày xưa ta đi học

Mười tuổi thơ nghe gió thổi mùa thu

Mắt ngẩng lên trông bản đồ rực rỡ

Như đồng hoa bỗng gặp một đêm mơ.

Bản đồ mới tường vôi cũng mới

Thầy giáo lớn sao, thước bảng cũng lớn sao

Gậy thần tiên và cánh tay đạo sĩ

Ðưa ta đi sông núi tuyệt vời.

(Trích Cửu Long Giang ta ơi!- Nguyên Hồng)

**Câu 1:** Xác định thể thơ của bài thơ có đoạn thơ trên.

**Câu 2:** Hình ảnh thầy giáo trong đoạn thơ hiện lên trong mắt cậu học trò như thế nào?

**Câu 3:**Chỉ ra phép tu từ và nêu tác dụng của biện pháp tu từ so sánh trong câu thơ: *“Mắt ngẩng lên trông bản đồ rực rỡ/ Như đồng hoa bỗng gặp một đêm mơ”?*

**Câu 4:**

**4a.** Theo em, người thầy có vai trò gì trong việc khơi dậy mơ ước cho học trò?

**4b.** Em hãy lấy một ví dụ về một tác phẩm văn học em đã được học mà em tâm đắc. Nói rõ lí do em thích thú, ấn tượng về tác phẩm đó?

Gợi ý:

**Câu 1:** Thể thơ: tự do

**Câu 2:** Hình ảnh thầy giáo trong đoạn thơ hiện lên trong mắt cậu học trò:

+ lớn lao, vĩ đại*“lớn sao”,*

*+* như có phép lạ “*Gậy thần tiên và cánh tay đạo sĩ”*

+ nâng cánh ước mơ cho học trò*.“Đưa ta đi sông núi tuyệt vời*

**Câu 3:** biện pháp tu từ so sánh: “hình ảnh tấm bản đồ rực rỡ” trong bài giảng của thầy giống như cánh *đồng hoa trong giấc mơ của cậu học trò.*

Tác dụng:

*+* Tấm bản đồ hiện lên trong lời giảng của thầy đẹp đẽ lạ thường, bởi nó tượng trưng cho tổ quốc thiêng liêng*.*

*+* mở ra một không gian mới, gợi niềm háo hức, mê *say* , mong muốn được khám phá của học trò.

+ Nhấn mạnh tình yêu của tác giả với dòng sông Mê Kông được khới nguồn từ tiết học địa lý của thầy giáo.

**Câu 4:**

4a. Theo em, người thầy có vai trò trong việc khơi dậy mơ ước cho học trò:

* Thầy cô là người nâng cánh ước mơ cho học trò.
* Mỗi giờ học, thầy cô truyền cảm hứng học tập, và khao khát khám phá, học hỏi tri thức về thiên nhiên, đất nước, con người...

**4b**- HS lấy một ví dụ cụ thể về một tác phẩm văn học em đã được học mà em tâm đắc.

- HS nói rõ lí do em thích thú, ấn tượng về tác phẩm đó:

+ Lí do bắt nguồn từ tác phẩm nội dung, hình thức nghệ thuật, hoặc đề tài, ...mà học sinh thích thú

+ Lí do cá nhân: riêng tư của học sinh như hoàn cảnh sống, một lần được đọc, xem phim...

+Lí do mà thầy (cô) khơi được nguồn cảm hứng, hoặc tình yêu thiên nhiên, đất nước...

**ÔN TẬP TIẾNG VIỆT: Ôn tập từ đa nghĩa và từ đồng âm**

**lÀM**

✪ **NHẮC LẠI LÍ THUYẾT**

**1.Từ đa nghĩa:** là từ có hai nghĩa trở lên.

**Ví dụ:**Từ "ăn" có hơn 10 nghĩa, trong đó có các nghĩa như: a) đưa thức ăn vào cơ thể qua miệng (ăn cơm); b) ăn uống nhân dịp gì đó (ăn Tết); c) máy móc phương tiện giao thông tiếp nhận nhiên liệu (tàu ăn than);...  
**2.** **Từ đồng âm:** là những từ có cách phát âm và viết chữ giống nhau nhưng có nghĩa khác nhau.

**Ví dụ**: đường với nghĩa chất kết tinh có vị ngọt (ngọt như đường) đồng âm với đường có nghĩa lối đi được tạo ra để nối các nơi (đường đến trường).

Trong câu mỗi từ thường chỉ được dùng với một nghĩa. Để hiểu đúng nghĩa của từ trong câu, cần dựa vào các từ ngữ xung quanh nó. Tuy nhiên, trong một số trường hợp, người nói, người viết có thể cố ý dùng một từ theo hai nghĩa như một cách chơi chữ.

**Ví dụ**: Trong bài ca dao sau, tác giả đã cố ý dùng từ lợi theo hai nghĩa: "Bà già đi chợ Cầu Đông/ Bói xem một quẻ lấy chồng lợi chăng/ Thầy bói gieo quẻ nói rằng/ Lợi thì có lợi nhưng răng chẳng còn".

🡺 **Phân biệt từ đồng âm và từ đa nghĩa:**

*\*****Giống nhau****:* Đều có hình thức âm thanh giống nhau ( đọc và viết).

*\*****Khác nhau****:*

*-* Từ đồng âm là từ cùng âm thanh những nghĩa khác nhau.

Ví dụ:

Cô ấy được điểm ***chín*** ( chín: chỉ một con số).

Cánh đồng bát ngát lúa ***chín*** ( chín: lúa đến lúc thu hoạch).

* Từ nhiều nghĩa là từ một nghĩa gốc có thể tạo thành nhiều nghĩa chuyển.

Ví dụ:

Cánh đồng bát ngát lúa ***chín*** ( nghĩa gốc).

Hãy nghĩ cho ***chín*** rồi mới nói ( chín: suy nghĩ kĩ càng, chắc chắn).

**3**. **Từ mượn:** là những từ mượn tiếng nước ngoài để biểu thị những sự vật, hiện tượng, đặc điểm,... mà tiếng Việt chưa có từ thích hợp để biểu thị.

**Ví dụ**:

+ Từ mượn tiếng Hàn (tiếng Trung Quốc): tác phẩm, văn học, sứ giả, hòa bình,...

+ Từ mượn tiếng Pháp: (nhà) ga, xà phòng, mùi soa, pa nô, áp phích,...

+ Từ mượn tiếng Anh: mít tinh, ti vi,...

Các từ đã được Việt hóa thì viết như tiếng Việt. Còn thuật ngữ khoa học thì cần viết theo nguyên trạng để dễ tra cứu khi cần thiết, ví dụ: acid, oxygen, hydro,...

Mượn từ là một cách làm giàu cho ngôn ngữ dân tộc. Tuy nhiên để bảo vệ sự trong sáng của ngôn ngữ dân tộc chỉ nên mượn từ khi thật sự cần thiết và đã mượn thì phải tìm hiểu kĩ để sử dụng cho đúng.

✪ **THỰC HÀNH TIẾNG VIỆT**

\*GV tổ chức trò chơi: Trò chơi “Nhanh như chớp”

- GV chia lớp thành 2 dãy. Mỗi dãy là một đội.

**+ Vòng 1** (05 phút): Viết nhanh lên bảng các câu nói chứa từ đồng âm.

Ví dụ: + Con **bò** đá con **bò** đá

+ Con ruồi **đậu** mâm xôi **đậu** đỏ.

(Lưu ý: mỗi HS trong đội chỉ được lên bảng 01 lần và viết 01 câu rồi về chỗ để thành viên khác viết đáp án tiếp theo).

**+ Vòng 2 (03 phút):** Kể nhanh các từ mượn trong tiếng Việt mà em biết.

(Lưu ý: Hai đội thay nhau đưa ra đáp án nối tiếp. Nếu đội nào sau 05 s mà không đưa ra được đáp án đúng thì sẽ thua cuộc).

\***Các bài tập thực hành khác:**

1. **Bài tập 1:** Trong Tiếng Việt, có một số từ chỉ bộ phận của cây cối được chuyển nghĩa để cấu tạo từ chỉ bộ phận cơ thể người. Hãy kể ra những trường hợp chuyển nghĩa đó.

**Gợi ý trả lời**

Lá phổi, lá gan, trái tim, cuống họng.

**2.** **Bài tập 2:** Xác định nghĩa của từ ***chín*** trong các câu sau:

a) Vườn cam **chín** đỏ.

b) Trước khi quyết định phải suy nghĩ cho **chín.**

c) Ngượng **chín** cả mặt.

d) Cơm sắp **chín**, có thể dọn cơm được rồi

**Gợi ý trả lời**

1. **Chín**: trạng thái quả, hạt) ở vào giai đoạn phát triển đầy đủ nhất, thường có màu đỏ hoặc vàng, có hương thơm, vị ngon; trái với *xanh*.
2. **Chín:** sự suy nghĩ) ở mức đầy đủ để có được hiệu quả
3. **Chín:** (màu da mặt) đỏ ửng lên
4. **Chín:** (thức ăn) được nấu nướng đến mức ăn được; trái với sống

**3.Bài tập 3: Tìm từ đa nghĩa, từ đồng âm trong những câu dưới đây:**

**a) Chạy**

- Ô tô chạy theo hướng Hà Nội - Hải Phòng.

- Trong mùa dịch Covid 19, nhiều gia đình phải chạy ăn từng bữa.

**b) bàn**

- Mẹ em mới mua cho em một cái bàn rất đẹp.

- Chúng em bàn nhau đi lao động ngày chủ nhật để giúp đỡ gia đình.

- Nam là cây làm bàn của đội bóng đá lớp tôi.

**Gợi ý**

1. - Ô tô chạy theo hướng Hà Nội - Hải Phòng.

🡪 chạy: di chuyển từ điểm này đến điểm khác.

- Trong mùa dịch Covid 19, nhiều gia đình phải chạy ăn từng bữa.

🡪 chạy: xoay sở, lo toan trong hoàn cảnh khó khăn.

**-** Mẹ em mới mua cho em một cái bàn rất đẹp.

🡪 bàn: vật dụng có mặt phẳng, dùng để đặt, để đồ đạc, thức ăn,...

- Chúng em bàn nhau đi lao động ngày chủ nhật để giúp đỡ gia đình.

🡪 bàn: hoạt động thảo luận trong một nhóm người để đi đến kết quả cuối cùng

- Nam là cây làm bàn của đội bóng đá lớp tôi.

🡪 bàn: điểm số, bàn thắng ghi được trong trận bóng

**4.Bài tập 4:** Phân biệt nghĩa của những từ đồng âm trong các cụm từ sau:

a) Cánh đồng - tượng đồng - một nghìn đồng.

b) Hòn đá – đá bóng.

c) Ba và má – ba tuổi.

**Gợi ý:**

a) - Cánh đồng: khoảng đất rộng và bằng phẳng, dùng để cày cấy, trồng trọt.

- Tượng đồng: làm bằng kim loại có màu đỏ, dễ dát mỏng và kéo sợi, thường dùng làm dây điện và chế hợp kim.

- Một nghìn đồng: đơn vị tiền Việt Nam.

b) - Hòn đá: Khoáng vật có thể đặc, rắn, giòn, thường kết thành tảng lớn, hợp phần của vỏ trái đất, dùng lát đường, vật liệu xây dựng nhà cửa, công trình kiến trúc.

- Đá bóng: đưa nhanh chân và hất mạnh bóng cho xa ra hoặc đưa bóng vào khung thành đối phương.

c) - Ba và má: bố, cha, thầy, mẹ, u, bầm… - một trong những cách xưng hô đối với người sinh thành ra mình.

- Ba tuổi: biểu thị số năm sinh sống trên đời là 3.

**5.Bài tập 5:** Ghi lại các từ mượn có trong những câu dưới đây. Cho biết các từ ấy được mượn của tiếng nào.

a, Đúng ngày hẹn, bà mẹ vô cùng ngạc nhiên vì trong nhà tự nhiên có bao nhiêu là sính lễ.

b, Ngày cưới, trong nhà Sọ Dừa cỗ bàn thật linh đình, gia nhân chạy ra chạy vào tấp nập.

c, Ông vua nhạc pốp Mai-cơn Giắc-xơn đã quyết định nhảy vào lãnh địa in-tơ-nét với việc mở một trang chủ riêng.

**Gợi ý**

|  |  |
| --- | --- |
| **Từ mượn** | **Nguồn gốc** |
| sính lễ  gia nhân  pốp, Mai-cơn Giắc-xơn, in-tơ-nét | Tiếng Trung  Tiếng Trung  Tiếng Anh |

**6. Bài tập 6**: Hãy kể một số từ mượn:

a, Là tên các đơn vị đo lường, ví dụ: mét

b, Là tên một số bộ phận của chiếc xe đạp, ví dụ: ghi đông

c, Là tên một số đồ vật, ví dụ: ra-đi-ô

**Gợi ý**

|  |  |
| --- | --- |
|  | **Từ mượn** |
| Tên các đơn vị đo lường | *mét, ki-lô-mét, xăng-ti-mét, đề-xi-mét, ki-lô-gam, gam,...* |
| Tên các bộ phận của chiếc xe đạp | *ghi đông, gác-ba-ga,...* |
| Tên một số đồ vật | *ra-đi-ô, ti-vi, cát-sét,...* |

**7. Bài tập 07:**

a, Tìm các từ tiếng Việt tương đương với các từ mượn sau:

- phan (fan)

- nốc ao (knock out)

- phôn (phone)

b, Đặt câu với mỗi từ trong từng cặp và cho biết sự khác nhau giữa chúng và cách dùng.

**Gợi ý trả lời:**

a, - *Phan* tương đương với *người hâm mộ*

- *Nốc ao* tương đương với *đánh bại, hạ gục*

- *Phôn* tương đương với *điện thoại, gọi điện*

b,\* Đặt câu:

- Tôi là phan của nhóm nhạc này.

- Anh ấy đã bị hạ nốc-ao ngay trong trận đầu tiên.

- Tôi sẽ phôn lại cho bạn sau.

\*Nhận xét về sự khác nhau trong cách dùng của chúng: Từ mượn thường được sử dụng trong những trường hợp giao tiếp thân mật, và hạn chế hơn so với từ thuần Việt, không dùng trong hoàn cảnh giao tiếp không nên quá lạm dụng từ mượn.

**ÔN TẬP KĨ NĂNG VIẾT:**

**Viết bài văn kể về một kỉ niệm của bản thân**

✪ **NHẮC LẠI LÍ THUYẾT**

**1. Kỉ niệm** là những câu chuyện còn giữ lại được trong trí nhớ của mỗi người.

**\* Viết bài văn kể về một kỉ niệm**là ghi lại những điều thú vị, có ấn tượng sâu sắc về một sự việc trong quá khứ mà em đã chứng kiến và trải nghiệm. Trong bài viết, người kể sử dụng ngôi thứ nhất, thường xưng "tôi".

**2. Yêu cầu đối với kiểu bài.**

- Xác định kỉ niệm được kể lại và nêu tên kỉ niệm đó ở nhan đề của bài viết.

- Kể về kỉ niệm đã xảy ra như thế nào? Có gì đặc sắc và đáng nhớ?

- Sử dụng ngôi kể thứ nhất, xưng "tôi" để dễ dàng trình bày những quan sát, suy nghĩ, cảm xúc của bản thân.

- Suy nghĩ về những ảnh hưởng, tác động của kỉ niệm ấy.

- Kết thúc: Nói lên mong ước và cảm nghĩ của người viết.

**3. Các bước**

**a. Bước 1: Chuẩn bị trước khi viết.**

**\* Chọn lựa đề tài**

Chọn đề tài mà câu chuyện hướng đến: tình bạn, tình mẹ con, tình yêu quê hương, tình thầy trò,...

Để xác định được đề tài, em có thể hồi tưởng lại những kỉ niệm đáng nhớ. Ví dụ:

- Một kỉ niệm sâu sắc với gia đình, bạn bè.

- Một lỗi lầm của bản thân.

- Khám phá một vùng đất hoặc quyển sách mới.

- Khi chuyển đến một ngôi trường mới, làm quen với bạn mới...

- …

**\* Thu thập tư liệu**

Em hãy tìm tư liệu cho bài viết bằng một số cách sau:

- Nhớ lại những sự việc, trải nghiệm đã để lại cho em kỉ niệm sâu sắc.

- Đọc lại các đoạn trích Trong lòng mẹ (Nguyên Hồng), Thời thơ ấu của Honda (Hon-đa Sô-i-chi-rô) và bài văn ở mục Định hướng: *Người thủ thư thời thơ ấu* (Nguyễn Thuỵ Anh)để học cách các tác giả kể về kỉ niệm của họ.

- Tìm lại những hình ảnh đã lưu giữ có liên quan đến câu chuyện để khơi gợi thêm cảm xúc.

**b. Bước 2:** **Tìm ý, lập dàn ý**

***\* Tìm ý***

**- Sự việc chính:**

+ Đó là chuyện gì? (tên sự việc được kể)

+ Xảy ra ở đâu ? (nghĩ đến không gian, địa điểm diễn ra câu chuyện định kể)

+ Khi nào? ( nghĩ đến thời gian cụ thể: kì nghỉ hè, buổi chiều...)

- **Nhân vật**

+ Những ai đã tham gia vào câu chuyện? (nhận vật ông, bà, bố mẹ, cô giáo, bạn ....Trừ người thân, các nhân vật cần có tên riêng, lai lịch...)

+ Họ như thế nào? ( trang phục, nét ngoại hình nổi bật như vọc dáng, làn da, mái tóc, đôi mắt, nụ cười, giọng nói...)

+ Họ đã có lời nói, hành động, cử chỉ gì? (nhân vật và em nói chuyện gì, lời nói cụ thể, cử chỉ, hành động của người ấy ra sao...)

- **Cốt truyện:**

+ Diễn biến của câu chuyện: Điều gì đã xảy ra? Theo thứ tự như thế nào?

(sự việc mở đầu, sự việc phát triển, sự việc kết thúc)

- Ý nghĩa: Vì sao câu chuyện lại xảy ra như vậy? (Kỉ niệm cho em nhận thức được kiến thức gì, bài học nào sâu sắc).

- Cảm xúc của người kể: Cảm xúc của em như thế nào khi câu chuyện diễn ra và khi kể lại? (biểu cảm trực tiếp hoặc gián tiếp)

**\* Lập dàn ý bằng cách dựa vào các ý đã tìm được, sắp xếp lại theo ba phần lớn của bài văn, gồm:**

**+ Mở bài:** Dùng ngôi thứ nhất để kể, giới thiệu sơ lược về kỉ niệm.

Dẫn dắt chuyển ý, gợi sự tò mò, hấp dẫn với người đọc.

**+ Thân bài: Kể lại diễn biến của câu chuyện** theo trình nhất định (tự thời gian, không gian, các sự việc đã sắp xếp theo trình tự hợp lí chưa, làm nổi bật nhân vật, sự việc chính)

**+ Kết bài:** Nêu cảm nghĩ về câu chuyện vừa kể.

**c. Bước 3: Viết**

Dựa vào dàn ý, viết thành bài văn kể về kỉ niệm của mình.

**d. Bước 4: Xem lại và chỉnh sửa, rút kinh nghiệm.**

- Đọc kĩ bài viết của mình và khoanh tròn những lỗi chính tả, lỗi sử dụng từ ngữ (nếu có). Sau đó sửa lại các lỗi đó.

- Gạch chân những câu sai ngữ pháp bằng cách phân tích cấu trúc ngữ pháp và sửa lại cho đúng (nếu có).

✪ **THỰC HÀNH VIẾT BÀI VĂN KỂ LẠI MỘT KỈ NIỆM CỦA BẢN THÂN**

**Đề bài: Em hãy kể lại một kỉ niệm sâu sắc về người bạn thân khiến em xúc động và nhớ mãi.**

GV dùng Kĩ thuật khăn trải bàn để lập dàn ý chung cho đề bài trên.

-  HS được chia thành các nhóm nhỏ từ 4 đến 6 người. Mỗi nhóm sẽ có một tờ giấy A0 đặt trên bàn, như là một chiếc khăn trải bàn.

- Chia giấy A0 thành phần chính giữa và phần xung quanh, tiếp tục chia phần xung quanh thành 4 hoặc 6 phần tuỳ theo số thành viên của nhóm ( 4 hoặc 6 người.)

- Mỗi thành viên sẽ suy nghĩ và viết các ý tưởng của mình ( về một trải nghiệm về người bạn thân làm em xúc động và nhớ mãi) vào phần cạnh “khăn trải bàn” trước mặt mình. Sau đó thảo luận nhóm, tìm ra những ý tưởng chung và viết vào phần chính giữa “khăn trải bàn”: Sẽ viết những ý lớn nào để đảm bảo yêu cầu của đề trên.

- Sau khi lập dàn ý xong, HS có thể trình bày ý tưởng, các bạn trong nhóm thao dõi để đánh giá bài viết đảm bảo ý chính chưa, cần bổ sung thêm điều gì cho bài văn hoàn chỉnh.



**a. Bước 1: Chuẩn bị trước khi viết.**

-  **Đọc và xác định yêu cầu đề bài**, **lựa chọn kỉ niệm** mà em có ấn tượng sâu sắc về một người bạn.

- Người bạn đó là bạn như thế nào (quen lâu chưa, hay mới quen, điểm nổi bật về bạn mà em ấn tượng: về ngoại hình, sở thích, tính cách...)

- **Nhớ lại các chi tiết**về kỉ niệm: kỉ niệm gì? Diễn ra ở đâu, khi nào? Diễn ra như thế nào? Đâu là cao trào, đỉnh điểm của câu chuyện?

- C**ảm xúc, suy nghĩ** của em qua kỉ niệm,

- **Tìm các tư liệu, tranh, ảnh** liên quan để minh họa cho trải nghiệm (nếu thấy cần thiết).

**b. Bước 2:** **Tìm ý, lập dàn ý**

***\* Tìm ý***

**- Sự việc chính:**

+ Đó là sự việc: Bạn tặng em quyển truyện em mơ ước và nói lời từ biệt để cùng gia đình lên thành phố sinh sống

+ không gian, địa điểm diễn ra: sân trường ở buổi tổng kết cuối năm học lớp 5, ghế đá, hàng cây, hoa phượng, cái im lặng của buổi cuối cùng trong năm học, trong khoảng khắc chỉ còn lại mấy học sinh cuối cùng ra về...

+ thời gian cụ thể: kì nghỉ hè, buổi chiều...

- **Nhân vật**

+ Hình ảnh người bạn em hiện lên như thế nào trong em (vóc dáng, trang phục, mái tóc, ...thân quen ra sao?)

+ Em và bạn đã có lời nói, hành động, cử chỉ việc làm của bạn làm em xúc động, nhớ mãi?

- **Cốt truyện:**

+ Diễn biến của câu chuyện: Điều gì đã xảy ra? Theo thứ tự như thế nào?

(sự việc mở đầu, sự việc phát triển, sự việc kết thúc)

- **Ý nghĩa:** kỉ niệm về bạn giúp cho em nhận ra ý nghĩa của tình bạn,

- **Cảm xúc của người kể:** Cảm xúc của em khi câu chuyện diễn ra và khi kể lại: xúc động, hạnh phúc, sung sướng...

**\* Lập dàn ý**

**- Mở bài:** Giới thiệu nhân vật và kỉ niệm: Người bạn thân tên là gì, bạn thân từ bé hay mới quen biết; kỉ niệm gì sâu sắc về tình bạn: về món quà bạn tặng và lời nói chia tay bất ngờ

**- Thân bài:**

**Ý 1: Kể khái quát những đặc điểm, ngoại hình, tính cách của bạn**

**Ý 2: Kể lại kỉ niệm về người bạn thân khiến em xúc động, nhớ mãi: diễn biến của câu chuyện** theo trình nhất định (tự thời gian, không gian, các sự việc đã sắp xếp theo trình tự hợp lí chưa, làm nổi bật nhân vật, sự việc chính)

+ Kỉ niệm gì? (chọn bất kì một kỉ niệm sâu sắc như được bạn giúp đỡ, mắc lỗi với bạn, hiểu lầm, hoặc được bạn tặng món quà ấp ủ từ lâu...

+ Kỉ niệm diễn ra theo trình tự thời gian: trong buổi tổng kết năm học lớp 5, lúc nhặt cánh phượng làm trò chơi, lúc bạn tặng truyện, chia tay...

+ Không gian: sân trường, ghế đá, hoa phượng rơi....

+ Kỉ niệm ấy diễn ra như thế nào? (em rơi vào hoàn cảnh nào?Bạn đã làm gì cho em hoặc ngược lại, để em cảm nhận được tình bạn. Biết bộ lộ cảm xúc của mình về trước, trong, sau khi sự việc diễn ra. Từ tâm trạng vui sướng cùng nhau nhặt hoa phượng làm trò chơi, đên xúc động nhận được quà từ bạn. Rồi đến sự hẫng hụt chơi vơi khi biết bạn sắp chuyển đi nơi khác. Chấp nhận xa cách để tình bạn vượt lên hoàn cảnh sống, biến khó khăn cách trở thành động lực vươn lên trong tương lai.

+ Bài học sâu sắc cháu nhận ra: Ý nghĩa của tình bạn là yêu thương, chia sẻ, chấp nhận sự khắc nghiệt của hoàn cảnh, biết ước mơ hướng tới tương lai tốt đẹp

* **Kết bài:** Nêu cảm nghĩ về người bạn thân và kỉ niệm.

**c. Bước 3: Viết bài : HS dựa vào dàn ý để viết.**

**Bài viết tham khảo:**

|  |
| --- |
| Tôi và Hoa là đôi bạn thân, ai cũng bảo thế vì chúng tôi lớn lên bên nhau, luôn yêu thương và giúp đỡ nhau. Giữa chúng tôi có muôn vàn kỉ niệm, nhưng kỉ niệm làm tôi nhớ nhất đó là tôi nhận được món quà Hoa tặng và lời nói chia tay bất ngờ của Hoa để Hoa cùng gia đình đi làm ăn xa.  Nhắc đến Hoa của tôi, tôi tự hào về nó lắm. Nó không những học giỏi mà còn rất đáng yêu. Hoa luôn được các bạn mệnh danh là “cây Toán” của cả lớp. Điều đó cũng dễ hiểu vì Hoa luôn là người có ý tưởng hay nhất, ngắn nhất cho những bài toán hoắc búa của cô giáo. Còn tôi, lại nghiêng về văn và được các bạn ưu ái gọi là “nàng thơ”. Không phải tôi biết làm thơ mà tôi hay được cô giáo gọi đọc bài cho cả lớp nghe và thỉnh thoảng bài văn của tôi được cô khen ngợi. Nhưng môn toán của tôi thì tệ lắm, nên Hoa luôn sẵn lòng giảng giải cho tôi từng ly từng tí. Những lúc nhìn nó giảng bài mà tôi nghĩ thầm đến việc mai sau “Chắc cậu sẽ là cô giáo dạy toán giỏi nhất đấy!” . Những lúc giảng bài cho tôi, nó thường nở nụ cười hiện hậu hỏi “Hiểu chưa đồng chí?” và khi nào tôi “gật” “gật” lia lịa nó mới chịu đi chơi. Lúc chơi trò chơi, Hoa luôn sáng tạo, khi thì nó làm bà bán hoa xinh đẹp, có cái khăn mùi xoa buộc chéo trên trán trông rất đáng yêu. Khi thì nó biến thành cảnh sát truy lùng “tên trộm” lẩn trốn là tôi. Mà lạ thay! Tôi trốn ở đâu Hoa cùng tìm ra. Lúc tìm ra nhau, chúng tôi phá lên cười ròn rã, tựa như người ta vừa xem một vở hài kịch. Thỉnh thoảng, chúng tôi đi thả diều trên đê khi chiều về, có lúc lại cùng hay tập nhảy hip- hóp để chuẩn bị cho cuộc thi nào đó trên lớp. Chao ôi! Nhiều kỉ niệm lắm!  Tình bạn giữa chúng tôi cứ lớn dần theo năm tháng trong êm đềm. Cho đến một hôm, đó là buổi tổng kết cuối năm học lớp 5. Một buổi tổng kết đầy ý nghĩa và xúc động, khi cả hai chúng tôi cùng nắm tay nhau lên bục nhận giấy khen trong ánh mắt ngưỡng mộ của các bạn trong lớp. Với tôi, đây là lần đầu tiên, mà tất cả là nhờ “cô giáo Hoa” của tôi đã giúp tôi tiến bộ từng ngày. Buổi tổng kết năm học kết thúc, tôi và Hoa ở lại nhận nhiệm vụ vệ sinh lớp học lần cuối nên tôi và nó nán lại ở sân trường. Và tôi cũng có “âm ưu”. Tôi cho Hoa một bất ngờ. Đó là tôi lén nhặt đến chục cách hoa phượng đỏ thắm, rồi ép vào vở, tự nhủ sẽ tặng Hoa vào hôm kết thúc năm học. Tôi và Hoa ngồi xuống ghế đá, hít hà thật sâu để cảm nhận cái tĩnh lặng hiếm có của sân trường. Tôi khẽ mở cặp sách và “bật mí” cho Hoa về món quà tự tay làm. Mấy bông hoa phượng, hoa phi điệp, cỏ dại tôi dán thành một tấm thiệp xinh xắn.   * Tặng Hoa này, tớ tự làm đấy. Cậu có thích không? * Òa! Đẹp thế! Minh khéo tay thế!   Hoa vừa ngắm nghía tấm thiệp, vừa mỉm cười rất tươi, đưa ánh mắt đen láy nhìn tôi. Hoa thì thầm hỏi:   * Sao cậu biết tớ thích hoa phượng?   Tôi nhặt cánh phượng rơi từ sân trường lên, khẽ xoay tròn, cánh phượng quay tít tạo ra những vòng xoay nom vui mắt, tôi trả lời Hoa:   * Hoa phượng là hoa của học trò, màu đỏ của nó raatts đẹp đúng không? Mình cũng rất thích!   Hoa nhìn tôi có vẻ nghĩ ngợi. Rồi bất ngờ, nó rúi vào tay tôi một quyển truyện mới cóong của Nguyễn Nhật Ánh “Tôi là Bê- Tô”. Cái quyển truyện mà tôi mơ ước nhưng tôi chưa dám xin mẹ tôi, vì tôi biết, mẹ tôi vất vả kiếm tiền nuôi bốn miệng ăn đã mệt rồi. Hoa thì thầm:   * Tặng cậu!   Ôi , ở đâu tiền mà mua cho tớ thế? Không, tớ không dám lấy đâu. Tuy nói vậy tôi nhưng lòng tôi đã thấy tưng bừng vì những trang văn của Nguyễn Nhất Ánh. Chưa trả lời tôi, Hoa điểm thêm vài câu làm tôi điếng cả người:   * Minh à, nhà tớ sẽ chuyển vào Nam nay mai thôi. Bố tớ đang về đón...   Tôi không thể tin vào điều đó. Tại sao chúng tôi phải xa nhau. Hoa đi rồi, tôi sẽ đi học cùng ai, chơi với ai. Sau giây phút xúc động vì được cầm quyển truyện mơ ước, tim tôi thấy nhói đau. Thảo nào, mấy hôm nay, Hoa có cái gì khác, nó không vui vẻ, mà đôi lúc rất trềm tư. Tôi hoang mang quá, nhưng sợ nó buồn nên trấn tĩnh bảo:   * Ừ. Bọn mình cần ở với bố mẹ.   Hoa năm tay tôi. Cả hai im lặng, mấy chú ve được cất tiếng hát da diết. “Ừ, phải đi cùng bố mẹ! Cuộc sống sẽ tốt đẹp hơn ở vùng quê nghèo này!” Tôi thì thầm như thế, và tự an ỉu lòng. Rồi đến tuần sau, nhà Hoa chuyển đi Nam thật. Hoa đi, tôi không dám tiễn.  Từ đấy, chúng tôi chia tay nhau. Thỉnh thoảng bọn tôi viết thư tay, hoặc lén lấy điện thoại của mẹ để nhắn tin cho nhau. Vẫn là những câu chuyện về bạn bè, về trò chơi, bài toán khó. Trong xa cách, tôi càng mạnh mẽ và tin tưởng vào tình bạn với Hoa. Dù ở xa nhau, nhưng chỉ cần tin tưởng, vui vẻ, hài lòng về nhau là chúng tôi cùng cảm thấy hạnh phúc!  Kể lại kỉ niệm về Hoa cũng làm lòng tôi ấm lại. Chúng tôi hứa cùng nhau học thật chăm để gặp nhau ở giảng đường đại học. Hoa hứa, đến hè, gia đình cậu ấy sẽ về thăm quê, lúc đó chúng tôi lại đi thả diều, hái hoa dại, chơi bán hàng... |

**d. Bước 4: Kiểm tra và chỉnh sửa:**

- Đọc kĩ bài viết của mình và khoanh tròn những lỗi chính tả, lỗi sử dụng từ ngữ (nếu có). Sau đó sửa lại các lỗi đó.

- Gạch chân những câu sai ngữ pháp bằng cách phân tích cấu trúc ngữ pháp và sửa lại cho đúng (nếu có).

**PHIẾU CHỈNH SỬA BÀI VIẾT**

**Nhiệm vụ: Hãy đọc bài viết của mình và hoàn chỉnh bài viết bằng**

**cách trả lời các câu hỏi sau:**

1.Bài viết đã giới thiệu được kỉ niệm đáng nhớ chưa?

..............................................................................................................................

2.Nội dung bài viết đã được sắp xếp theo trình tự thời gian chưa?(Nếu chưa,

hãy thay đổi như thế nào cho hợp lí).

..............................................................................................................................

3.Bài có sử dụng nhất quán từ ngữ xưng hô không?

.............................................................................................................................

4.Có nên bổ sung nội dung cho bài viết không? (Nếu có, hãy viết rõ ý cần bổ

sung.)

.............................................................................................................................

5.Có nên lược bỏ các câu trong bài viết không? (Nếu có, hãy viết rõ câu

hay đoạn cần lược bỏ.)

............................................................................................................................

6.Bài viết có mắc lỗi chính tả hay lỗi diễn đạt không? (Nếu có, hãy viết rõ

các mắc lỗi chính tả hay lỗi diễn đạt cần sửa chữa.)

............................................................................................................................

✪ **BÁO CÁO SẢN PHẨM VIẾT** (Sau tiết học buổi sáng, GV đã giao HS về nhà tự hoàn thành bài viết kể lại kỉ niệm của bản thân).

* GV gọi một số HS trình bày sản phẩm trước lớp.
* GV cung cấp bảng rubric đánh giá sản phẩm viết:.
* GV cung cấp bảng rubric đánh giá sản phẩm viết:.

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Mức độ**  **Tiêu chí** | **Mức 1** | **Mức 2** | **Mức 3** | **Mức 4** |
| Bài văn kể lại một kỉ niệm của bản thân  (10 điểm) | Đảm bảo đầy đủ yêu cầu về kiến thức, kĩ năng, kỉ niệm kể có tình huống độc đáo, bất ngờ, có trọng tâm, và có ý nghĩa sâu sắc; lời văn trong sáng, văn viết giàu cảm xúc, giàu sức thuyết phục.  (9 -10 điểm) | Đảm bảo yêu cầu về kiến thức, kĩ năng, kỉ niệm kể có tình huống, có trọng tâm, và có ý nghĩa nhưng còn mắc một vài lỗi diễn đạt, văn viết có cảm xúc, bài học rút ra phù hợp với câu chuyện kể nhưng chưa rõ ràng, sâu sắc (7 - 8 điểm) | Đảm bảo yêu cầu cơ bản về kể một kỉ niệm biết sắp xếp sự việc,có rút ra bài học nhưng chưa rõ ràng, cảm xúc chưa rõ  (5- 6 điểm) | Bài kể sơ sài, chưa có sự việc, nhân vật mờ nhạt  (dưới 5điểm) |

* HS khác lắng nghe, nhận xét, cùng rút kinh nghiệm.
* GV cho điểm HS.

**BUỔI 5:**

**ÔN TẬP NÓI VÀ NGHE:**

**Kể lại một kỉ niệm của bản thân**

✪ **NHẮC LẠI LÍ THUYẾT**

\***Các bước thực hành nói và nghe: Kể lại một kỉ niệm của bản thân về thầy cô, bè bạn.**

**Bước 1: Chuẩn bị**

-  **Đọc và xác định yêu cầu đề bài**, **lựa chọn kỉ niệm** mà em có ấn tượng sâu sắc.

**Ví dụ**:

- **Nhớ lại các chi tiết**về kỉ niệm và **cảm xúc, suy nghĩ** của em qua kỉ niệm: gắn với thầy cô, bạn bè,

- **Tìm các tư liệu, tranh, ảnh** liên quan để minh họa cho kỉ niệm (nếu thấy cần thiết).

**Bước 2: Tìm ý, lập dàn ý.**

**- Tìm ý**cho bài kể theo gợi dẫn:

+ Nêu sự việc, hành động, tình huống của thầy cô/bè bạn để lại ấn tượng sâu sắc trong em.

+ Phát triển các ý bằng cách đặt và trả lời các câu hỏi: Sự việc, tình huống đó diễn ra vào thời gian nào, ở đâu? Sự việc, tình huống đó cụ thể như thế nào? Em có cảm xúc, tâm trạng, suy nghĩ gì khi chứng kiến sự việc đó? Em rút ra bài học gì từ sự việc, tình huống đó?;...

* **Lập dàn ý**cho bài kể (có thể bằng sơ đồ tư duy):

**Ví dụ cho đề bài: Kể về một kỉ niệm của em với thầy (cô giáo) mà em nhớ mãi.**

+ **Mở đầu**: Chào hỏi, giới thiệu người thầy (cô) và sự việc, tình huống người thầy (cô) để lại ấn tượng sâu sắc trong em.

**Gợi ý**: Xin chào thầy cô và các bạn. Tôi tên là......................, học lớp......., trường................. Sau đây tôi xin kể lại một kỉ niệm đáng nhớ trong đời của mình. Trước khi bắt đầu bài nói của mình, tôi có một câu hỏi "Các bạn đã có những kỉ niệm về người thầy người cô giáo tuyệt vời của mình chưa chưa? " (Có thể giao lưu với 1 bạn hỏi lí do, một lần mắc lỗi với cô giáo, hay được đón nhận những yêu thương ân cần từ cô (thầy) của mình). Bản thân tôi cũng đã có một kỉ niệm ngọt ngào bên cô giáo chủ nhiệm ngày lớp 1. Chuyện là..... (Lời dẫn vào bài nói).

+ **Nội dung chính**: Lựa chọn và sắp xếp các ý tìm được theo một trình tự hợp lí.

**Ví dụ**: Với bài viết kể về một kỉ niệm sâu sắc, xúc động về thầy (cô) giáo của mình có thể triển khai theo gợi ý như sau:

* Nêu lí do xuất hiện kỉ niệm: Em bị ngồi một mình ở cổng trường, trời sắp tối, mà mẹ chưa đến đón
* Trình bày diễn biến kỉ niệm.

+**Kết thúc**:

* Phát biểu suy nghĩ của mình về tấm lòng cô giáo với em đối với những người con.
* Bày tỏ mong muốn nhận được sự chia sẻ từ người nghe về kỉ niệm.

**Đề bài: Kể về một kỉ niệm của em với thầy (cô giáo) mà em nhớ mãi.**

**\* Lập dàn ý:**

**- Mở bài:** Giới thiệu nhân vật và kỉ niệm: Cô giáo em tên là gì? Dạy em hồi em học lớp mấy; kỉ niệm gì sâu sắc về tình cô trò?

**- Thân bài:**

**Ý 1: Kể khái quát những đặc điểm, ngoại hình, tính cách của cô giáo:** Chú ý đến cử chỉ, ánh mắt, hành động chăm chút của cô dành cho học trò. Cảm xúc của em khi ấy? Có thể thêm các chi tiết kể về bản thân mình, để bộc lộ cảm xúc về cô khi được đón nhận tình yêu của cô giáo với mình. Nên chọn một điểm nhấn cho nhân vật: như mái tóc cô dài vương hương thơm của trái bồ kết...

**Ý 2: Kể lại kỉ niệm về cô giáo khiến em xúc động, nhớ mãi: diễn biến của câu chuyện** theo trình nhất định (tự thời gian, không gian, các sự việc đã sắp xếp theo trình tự hợp lí chưa, làm nổi bật nhân vật, sự việc chính)

+ Kỉ niệm gì? (chọn bất kì một kỉ niệm sâu sắc như được cô giúp đỡ, mắc lỗi với cô, bị hiểu lầm, hoặc được tặng món quà ấp ủ từ lâu từ cô giáo chủ nhiệm...

+ Kỉ niệm diễn ra theo trình tự thời gian: Lúc tan học, trường còn đông người, đến khi mọi người về hết, cảnh tượng vắng vẻ, lạnh lẽo; thời điểm cô quay lại, lúc ngồi sau xe cô, lúc cô đi vào ổ gà, lúc về đến nhà, lúc bóng cô khuất sau rặng tre...

+ Không gian: cổng trường, buổi chiều mùa đông, cảnh tượng vắng vẻ, bóng chiều tà, bóng tối sắp ập đến. Không gian của con đường về nhà: gió, con đường, hoa cải ven đường...

+ Kỉ niệm ấy diễn ra như thế nào? (Em rơi vào hoàn cảnh nào? Cô giáo đã làm gì cho em , để em cảm nhận được tình yêu thương, sự tận tụy của cô với trò. Biết bộ lộ cảm xúc của mình về trước, trong, sau khi sự việc diễn ra. Từ tâm trạng lo sợ khi mẹ chưa kịp đón, trời tối dần, đến tâm trạng hạnh phúc ngồi sau xe cô, cô trở về nhà

+ Bài học sâu sắc em nhận ra: Ý nghĩa của tình cô trò, cô là người gieo niềm tin, dạy kĩ năng thoát khỏi nguy hiểm, chắp cánh ước mơ cho em

**Kết bài:** Nêu cảm nghĩ về cô giáo và kỉ niệm

**Bước 3: Thực hành nói và nghe**

- Dựa vào dàn ý và thực hiện việc kể lại kỉ niệm của mình trước tổ hoặc lớp.

- Chú ý bảo đảm nội dung và cách kể để câu chuyện trở nên hấp dẫn.

- Có thể sử dụng thêm tranh ảnh, đạo cụ…kết hợp với ngôn ngữ hình thể để bài nói thêm sinh động và hấp dẫn hơn.

**Bước 4: Kiểm tra và chỉnh sửa:**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| \* **Bảng tự kiểm tra kĩ năng nói:**   |  |  | | --- | --- | | **Nội dung kiểm tra** | **Đạt/**  **chưa đạt** | | - Kể về kỉ niệm theo dàn ý. |  | | - Sử dụng những từ ngữ thể hiện được trình tự thời gian hoặc diễn biến của sự việc; những từ phù hợp để tả các chi tiết về sự vật, hành động;... |  | | - Nói rõ ràng, âm lượng phù hợp, kết hợp lời nói và cử chỉ, ánh mắt, điệu bộ, hình ảnh (nếu có sử dụng). Đảm bảo thời gian quy định. |  | | - Trả lời các câu hỏi của người nghe (nếu có). |  | | \* **Bảng tự kiểm tra kĩ năng nghe:**   |  |  | | --- | --- | | **Nội dung kiểm tra** | **Đạt/**  **chưa đạt** | | - Nắm và hiểu được nội dung chính của kỉ niệm mà bạn kể; |  | | -Đưa ra được những nhận xét được về ưu điểm, yếu tố sáng tạo trong lời kể của bạn hay điểm hạn chế của bạn. |  | | -Thái độ chú ý tôn trọng, nghiêm túc, động viên khi nghe bạn kể chuyện |  | |

✪ **BÁO CÁO SẢN PHẨM :**

**Đề bài: Kể lại một kỉ niệm sâu sắc của em với thầy cô, bạn bè khi học ở trường tiểu học.**

(GV đã hướng dẫn quy trình viết ở tiết buổi sáng và giao HS về nhà hoàn thiện).

* GV gọi một số HS trình bày sản phẩm bài nói trước lớp.
* GV cung cấp bảng rubric đánh giá sản phẩm nói:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Mức độ**  **Tiêu chí** | **Mức 1** | **Mức 2** | **Mức 3** |
| Bài nói về kỉ niệm của bản thân  **(10 điểm)** | Nội dung kỉ niệm còn sơ sài; người nói chưa tự tin trong trình bày  (5 - 6 điểm) | Nội dung kỉ niệm tương đối chi tiết theo diễn biến/trình tự thời gian; người nói trình bày tương đối tốt.  (7 - 8 điểm) | Nội dung kỉ niệm chi tiết theo diễn biến/trình tự thời gian; xúc động; người nói trình bày tự tin, có kết hợp ngôn ngữ cơ thể  (9 - 10 điểm) |

**Bài nói tham khảo:**

|  |
| --- |
| **Chào hỏi, giới thiệu kỉ niệm:**  Xin chào Cô và các bạn. Tôi tên là......................, học lớp......., trường.................  (*Có thể giao lưu với 1 bạn hỏi lí do*)Sau đây tôi xin kể lại một trải nghiệm đáng nhớ trong đời của mình. Trước khi bắt đầu bài nói của mình, tôi có một câu hỏi "Các bạn đã có những kỉ niệm về người thầy người cô giáo tuyệt vời của mình chưa? " (Có thể giao lưu với 1 bạn hỏi lí do, một lần mắc lỗi với cô giáo, hay được đón nhận những yêu thương ân cần từ cô (thầy) của mình). Bản thân tôi cũng đã từ từng trải qua kỉ niệm ngọt ngào nhất bên cô giáo chủ nhiệm ngày lớp 1. Chuyện là..... (Lời dẫn vào bài nói).  **Kể lại kỉ niệm:**  *( Giọng tâm tình, vừa phải)* Hôm qua, khi tôi đang loay hoay sắp xếp lại tủ quần áo của mình cho thật gọn gàng để tạo cho mẹ tôi niềm vui bất ngờ, vì mẹ tôi vốn tính rất sạch sẽ. Chợt, một chiếc khăn len màu nâu sẫm từ trong góc tủ rơi ra. Tôi đưa chiếc khăn lên ngắm nghía và quàng thử vào cổ. Ngắm nhìn chiếc khăn, lòng tôi rưng rưng nỗi nhớ về cô Mai, cô giáo dạy tôi hồi lớp một. Chiếc khăn len ấy cô mua tặng tôi đấy. Nhớ về cô, một kỉ niệm sâu đậm ùa về. Đó là một trải nghiệm đầu tiên của tôi khi tôi đến với ngôi trường tiểu học.  Ngày đó, tôi là một cậu học trò bé bỏng và nhút nhát, mẹ tôi rất chiều chuộng tôi. Nhất là khi, những cơn gió lạnh đầu mùa đông tràn về là chứng viêm đường hô hấp của tôi lại được dịp kéo đến. Nhà chỉ có hai mẹ con, nên mẹ sẵn sàng đưa đón tôi mỗi buổi học, một phần vì nhà xa, phần khác vì tôi ốm đau luôn, nên mẹ thương tôi lắm.  *( Giọng xúc động)* Năm ấy, tôi vào lớp 1, cô Mai là cô giáo chủ nhiệm của tôi. Cô gần gũi chúng tôi ngay từ ngày đầu tiên đến lớp. Mỗi khi bước vào lớp, cô thường trao cho chúng tôi nụ cười hiền hậu và cái gật đầu thật khẽ, và cô không quên đưa mắt nhìn cả lớp một lượt như muốn bảo chúng tôi rằng : “Các em đã có mặt đầy đủ chưa nhỉ?”. Nhớ về cô, tôi nhớ nhất mái tóc dài đen óng mượt luôn được cô tết gọn gàng, mái tóc có mùi thơm dịu nhẹ của trái bồ kết... Và tôi nhớ không biết bao nhiêu cử chỉ ân cần mà cô dành cho chúng tôi, lúc thì cái nắm tay nắn từng dòng chữ, lúc thì nụ cười động viên khi tôi làm phép tính mà nhẩm sai, lúc thì cô tết tóc, chải đầu cho một bạn nữ tóc dài nào đó trong lớp...  *(Hồi hộp)* Với tôi, trải nghiệm xúc động nhất về cô chính là một lần cô đã đưa tôi về tận nhà trong một buổi chiều mùa đông. Đó là một buổi tan trường, như bao lần khác, tôi chạy ra cổng chờ mẹ tôi. Nhưng hôm ấy, tôi chờ mãi chẳng thấy mẹ tôi đến, mỗi lúc trời thêm tối. Con đường về làng tôi vắng vẻ vô cùng, đợi lâu, chẳng có ai bên cạnh, tôi tủi thân, rồi cứ thể tôi nức nở, tôi òa lên, khóc thật to. Chợt, có tiếng xe máy, tôi quay lại. Ôi ! Cô Mai, tôi càng khóc to lên vì vui sướng vỡ òa, vì tôi vừa phải trải qua nỗi khiếp sợ phải ở một mình.  - Cô ơi! Mẹ...mẹ...em ...đâu....?  Cô hốt hoảng dựng xe, lao đến tôi, cô ôm chặt lấy tôi, vỗ về, an ủi:  - Ôi, con vẫn còn ở đây à? Không sao, có cô đây rồi, cô sẽ cho con về, chắc mẹ con ...có việc gì đó.  Cô Mai nhìn tôi thật dịu dàng, khẽ mỉm cười, cô lau nước mắt cho tôi, rồi cô bế tôi lên xe. Cô bảo cô quay lại trường lấy tập bài chấm. Cô vừa đi, vừa an ủi. Thế là cô trở tôi về nhà trên chiếc xe máy cũ của cô, chiếc xe không có đệm đằng sau nên cô cho tôi ngồi lên chiếc áo mưa của cô. Giờ đây, tôi không nhớ cô và tôi đã nói chuyện gì trên đường về, nhưng tôi vẫn nhớ cái cảm giác ấm áp được ngồi sau xe cô, áp má vào lưng cô, để cô che cho từng luồng gió lạnh buốt thổi trực tiếp vào mặt tôi. Nhớ lại khoảnh khắc ấy, tôi như thấy mình thật hạnh phúc. Lúc đó, cũng vào sẩm tối rồi, bóng đen cứ sầm sập kéo đến, những cơn gió lạnh cứ như muốn đẩy cô trò tôi chậm lại. Mỗi lần, chiếc xe của cô xuống ổ gà, cô lại đi thật chậm, rồi cô đưa một tay ôm cắp chặt tôi sát vào cô như những người mẹ cố che chở cho đứa con bé bỏng của mình. Cũng những giây phút ấy, tôi cảm nhận rõ nhất mùi hương thơm nhẹ nhàng từ mái tóc của cô. Đó đúng là hương thơm của trái bồ kết, hương thơm ấy quyện vào gió, sưởi ấm tâm hồn tôi. Trên đường đi, hai bên là cánh đồng đã gặt hết lúa, những gốc rạ khô nằm lăn lóc, thỉnh thoảng một vài đám rau cải xanh mướt như thách thức cái rét của mùa đông. Những khóm cải ra hoa vàng rộ bên ruộng rau cũng đang đung đưa theo chiều gió.  *(Giọng vui vẻ, ấm áp)* Khi cô Mai cho tôi về đến cổng, mẹ tôi mới ở đâu hốt hoảng lao tới. mẹ ôm trầm lấy tôi, thì thầm “Mẹ xin lỗi! Mẹ phải cho ông con đi khám bệnh về muộn. Con đợi mẹ lâu lắm à?”...   * Em xin cảm ơn chị! –Mẹ tôi quay về phía cô, giọng đầy xúc động.   Cô chào tạm biệt mẹ con tôi để trở về nhà khi bóng tối đã buông hẳn. Tôi và mẹ đứng nhìn theo bóng đèn xe máy cô khuất vào bụi tre đầu xóm mới về.  *( Giọng tâm tình, vừa phải, tự tin)* Từ ngày đó, tôi gần gũi cô hơn, cô cũng dạy cho chúng tôi biết bao bài học quý giá. Nào là cách làm mình tự tin, nào là cách giải quyết khó khăn như tôi hôm trước thế nào... Cứ thế, tôi lớn dần trong vòng tay của cô. Mùa đông năm ấy, biết tôi hay ho hắng, cô còn tặng tôi một chiếc khăn len màu nâu sẫm rất đẹp. Chiếc khăn mà tôi vừa tìm thấy trong ngăn tủ đây.  Năm nay tôi đã là học sinh lớp 6, nghĩa là tôi đã mạnh dạn, tự tin trong một môi trường học tập mới. Những bài học về niềm tin, về tình yêu cô Mai dành cho tôi vẫn còn đó. Nhớ cô, những lời dạy của cô vẫn nguyện vẹn trong trái tim tôi.  **Kết thúc bài nói**:  Cám ơn cô và các bạn đã lắng nghe chia sẻ của tôi! Tôi rất mong được nghe chia sẻ của các bạn về kỉ niệm đáng nhớ của mình. |

**Hoạt động : Luyện tập (Luyện đề tông hợp)**

**a. Mục tiêu**: HS hiểu được kiến thức trong bài học để thực hiện bài tập giáo viên giao.

**b. Nội dung**: HS làm việc cá nhân hoàn thành đề bài ôn tập tổng hợp.

**c. Sản phẩm:** Bài làm hoàn thiện của học sinh.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**- GV giao nhiệm vụ:**

**Cách 1:** GV giao đề ôn tập tổng hợp cho HS

HS làm việc nhóm nhỏ theo bàn.

**Cách 2:** GV kiểm tra đề tổng hợp 90 phút

HS làm việc cá nhân.

- **Thực hiện nhiệm vụ:**

**+** HS thực hiện nhiệm vụ.

+ GV quan sát, khích lệ HS.

**- Báo cáo, thảo luận:**

+ GV gọi HS chữa đề theo từng phần.

+ Tổ chức trao đổi, nêu ý kiến.

+ HS nhận xét lẫn nhau.

**- Kết luận**: GV nhận xét, chốt kiến thức.

**ĐỀ SỐ 01:**

**MA TRẬN ĐỀ**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Mức độ**  **Chủ đề** | | **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** | **Tổng số** |
| **I. Tiếng Việt** | | Nhận diện được từ đa nghĩa, từ đồng âm, từ mượn | Phân biệt được tử đa nghĩa với từ đồng âm |  |  |  |
| Số câu:  Số điểm:  Tỉ lệ: | | 5  1,25  12,5% | 3  0,75  7,5% |  |  | 8  2,0  20% |
| **II. Đọc hiểu văn bản** | | Nhận biết được phương thức biểu đạt chính, thể loại của văn bản  Chỉ ra được thông tin có trong văn bản  Chỉ ra được phép tu từ | Nêu được tác dụng của biện pháp tu từ |  |  |  |
| Số câu  Số điểm  Tỉ lệ | | 2  1,0  10 % | 1  0,5  5% | 1  0,5  5% |  | 3  2.0  20% |
| **III.Tập làm văn** | |  |  | Viết đoạn văn nêu suy nghĩ về việc cần làm để bảo vệ thiên nhiên. | Vận dụng kiến thức và kĩ năng để viết bài văn kể lại một kỉ niệm của bản thân. |  |
| Số câu  Số điểm  Tỉ lệ | |  |  | 1  1.5  15 % | 1  4,5  45 % | 2  6  60% |
| Tổng | Số câu | 7 | 4 | 1 | 1 | 13 |
| Số điểm | 2,25 | 1,25 | 2.0 | 4,5 | 10 |
| Tỉ lệ | 22.5% | 12.5% | 20% | 45% | 100% |

**ĐỀ BÀI**

**Phần I. Tiếng Việt ( 2,0 điểm)**

**Câu 1:** Em chọn từ nào trong các từ sau để điền vào dấu {...} cho phù hợp?

**“ ...**là từ có âm giống nhau nhưng nghĩa khác nhau, không liên quan với nhau”

A. Từ đa nghĩa B. Từ đồng âm

C. Từ trái nghĩa D. Từ mượn

**Câu 2**: Từ “chiều” trong câu ca dao “Chiều chiều ra đứng ngõ sau/ Trông về quê mẹ ruột đau chín chiều” là hiện tượng:

1. Từ đồng âm
2. Từ đa nghĩa
3. Từ trái nghĩa
4. Cả ba đáp án trên đều sai

**Câu 3:** Hiện tượng từ đa nghĩa là xét về nghĩa khác nhau của... từ lại có liên quan đến nhau.

Điền từ nào thích hợp vào dấu {...}

1. một
2. hai
3. ba
4. bốn

**Câu 4:** Xét nghĩa của từ **“chân”** trong các trường hợp sau đây, trường hợp nào là hiện tượng đồng âm với từ “**chân**” trong câu “Anh em như thể chân tay/ Rách lành đùm bọc, dở hay đỡ đần.” (Ca dao)

1. Anh ấy sống rất chân tình.
2. Chân trời ở rất xa.
3. Tôi có chân trong đội tuyển bóng đá của lớp.
4. Anh ấy là chân sút của đội tuyển Việt Nam.

**Câu 5**: Dòng nào sau đây chỉ gồm những từ đồng âm?

A. Đánh mìn, đánh đàn, đánh luống.

B. Đảng phái, đảng phí, đảng viên.

C. Ăn diện, ăn cỗ, ăn chơi.

###### D. Ngựa lồng, lồng chim, lồng ruột chăn bông.

**Câu 6:** Cơ sở để phân biệt từ đồng âm là gì ?

A. Vai trò ngữ pháp của từ

B. Quan hệ giữa các từ trong câu

###### C. Ý nghĩa của từ

D. Hình thức âm thanh của từ

**Câu 7:** Bộ phận từ mượn quan trọng nhất trong tiếng Việt là gì?

A. Tiếng Hán

B. Tiếng Pháp

C. Tiếng Anh

D. Tiếng Nga

**Câu 8**: Để bảo vệ sự trong sáng của tiếng Việt, khi mượn từ tiếng nước ngoài cần phải:

A. mượn toàn bộ các từ trong một lĩnh vực.

###### B. mượn những từ mà trong tiếng Việt chưa có từ thích hợp để biểu nghĩa.

C. mượn những từ dễ thuộc, dễ nhớ, dễ phát âm.

D. mượn những từ mà mình thấy thích.

**Phần II. Đọc – hiểu văn bản (2,0 điểm)**

**Đọc đoạn trích sau và thực hiện các yêu cầu:**

*"*  […]*Mặt trời lại rọi lên ngày thứ sáu của tôi trên đảo Thanh Luân một cách thật quá là đầy đủ. Tôi dậy từ canh tư. Còn tối đất, cố đi mãi trên đá đầu sư, ra thấu đầu mũi đảo. Và ngồi đó rình mặt trời lên. Điều tôi dự đoán, thật là không sai. Sau trận bão, chân trời, ngấn bể sạch như tấm kính lau hết mây hết bụi. Mặt trời nhú lên dần dần, rồi lên cho kì hết. Tròn trĩnh phúc hậu như lòng đỏ một quả trứng thiên nhiên đầy đặn. Quả trứng hồng hào thăm thẳm và đường bệ đặt lên một mâm bạc đường kính mâm rộng bằng cả một cái chân trời màu ngọc trai nước biển ửng hồng. Y như một mâm lễ phẩm tiến ra từ trong bình minh để mừng cho sự trường thọ của tất cả những người chài lưới trên muôn thuở biển Đông. Vài chiếc nhạn mùa thu chao đi chao lại trên mâm bể sáng dần lên cái chất bạc nén. Một con hải âu bay ngang, là là nhịp cánh…”.*

(Trích *Cô Tô* – Nguyễn Tuân)

**Câu 1**. Nêu các phương thức biểu đạt và thể loại của đoạn trích trên.

**Câu 2**. Trong đoạn trích, để nhận ra vẻ đẹp của Cô Tô, nhà văn đã quan sát cảnh thiên nhiên và hoạt động của con người trên đảo ở những thời điểm nào và từ vị trí nào?

**Câu 3**. Chỉ ra và nêu tác dụng của phép tu từ trong câu văn sau:

*“Sau trận bão, chân trời, ngấn bể sạch như tấm kính lau hết mây hết bụi.”*

**Câu 4**. Thông điệp ý nghĩa nhất với em qua đoạn trích trên là gì? Lí giải lí do.

**Phần III. Làm văn ( 6,0 điểm)**

**Câu 1 (1.5 điểm):** Từ văn bản đọc hiểu, em viết đoạn văn (khoảng 5 – 7 câu) nêu suy nghĩ về việc cần làm để bảo vệ thiên nhiên.  
 **Câu 2 (4.5 điểm):** Kể lại một kỉ niệm của em với một con vật nuôi mà em yêu thích.

**ĐÁP ÁN HƯỚNG DẪN**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung cần đạt** | **Điểm** |
|  | **Phần I. Tiếng Việt ( 2,0 điểm)**   |  |  |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | **Câu 1** | **Câu 2** | **Câu 3** | **Câu 4** | **Câu 5** | **Câu 6** | **Câu 7** | **Câu 8** | | **B** | **B** | **A** | **A** | **D** | **C** | **A** | **B** | | **2.0** |
| **Phần II. Đọc – hiểu văn bản (2,0 điểm)** | | |
| ***Câu 1*** | Các phương thức biểu đạt: Tự sự, miêu tả và biểu cảm.  Thể loại: Kí  Mỗi ý đúng được 0.25 đ | 0.5 |
| ***Câu 2*** | + Vị trí quan sát của người kể: trên những hòn đá đầu sư, từ đầu mũi đảo.  **+** Thời điểm: Sau cơn bão; từ lúc mặt trời chưa mọc đến lúc mặt trời mọc.  Trả lời được 02 ý như đáp án được 0.5 đ  Trả lời đúng 01 ý được 0.25 đ | 0.5 |
| ***Câu 3*** | Câu văn*“Sau trận bão, chân trời, ngấn bể sạch như tấm kính lau hết mây hết bụi.”*  \*Phép tu từ so sánh: “chân trời, ngấn bể” sau bão sạch sẽ được so sánh với “tấm kính lau hết mây bụi”  \*Tác dụng của biện pháp tu từ so sánh:  - Làm cho câu văn trở nên sinh động, hấp dẫn.  - Nhấn mạnh sự trong lành, thoáng đãng của chân trời, ngấn bể sau khi cơn bão đã đi qua.  - Cho thấy ngòi bút tài hoa, trí tưởng tượng bay bổng, tình yêu thiên nhiên, yêu biển đảo quê hương của nhà văn Nguyễn Tuân.  Trả lời đầy đủ 02 ý: 0.5 đ  Trả lời được 01 ý: 0.25 đ | 0.5 |
| ***Câu 4*** | HS rút ra thông điệp ý nghĩa với bản thân mình và lí giải.  Có thể nêu: Thông điệp có ý nghĩa nhất với em: Hãy yêu và quan tâm giữ gìn biển đảo quê hương. Vì :  + Biển đảo là một phần lãnh thổ thiêng liêng của đất nước.  + Biến và đảo có vai trò quan trọng đối với đất nước.  + Bao thế hệ cha ông đã dầy công gữi gìn, xây dựng, bám biển, làm giaud cho đất nước. | 0.5 |
| **Phần III. Làm văn ( 6,0 điểm)** | | |
| ***Câu 1***  ***(1.5 điểm)*** | *a. Đảm bảo thể thức, dung lượng yêu cầu của một đoạn văn .* | 0,25 |
| *b. Xác định đúng nội dung chủ yếu đoạn văn:* suy nghĩ về những việc cần làm để bảo vệ thiên nhiên. | 0,25 |
| *c.Triển khai hợp lý nội dung đoạn văn*: HS có thể trình bày đoạn văn theo nhiều cách. Sau đây là một số gợi ý:  - Hiện nay môi trường thiên nhiên đang bị huỷ hoại nghiêm trọng bởi nhiều việc làm xấu của con người .  - Việc bảo vệ thiên nhiên là trách nhiệm chung của tất cả mọi người, không chỉ riêng cá nhân nào.  - Chúng ta có thể làm rất nhiều việc để góp phần bảo vệ thiên nhiên:  + Trồng cây xanh và bảo vệ rừng, nhất là rừng đầu nguồn.  + Không xả rác, đốt rác bừa bãi ra môi trường, tổ chức các chiến dịch dọn sạch rác ở sông, hồ, bãi biển,…  + Tuyên truyền cho mọi người về tầm quan trọng của thiên nhiên,... để góp phần vào công cuộc bảo vệ thiên nhiên.  …. | 0,5 |
| *d. Sáng tạo:* Cách diễn đạt độc đáo, có cảm nghĩ riêng, sâu sắc | 0,25 |
| *e. Chính tả, dùng từ, đặt câu:* Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp, ngữ nghĩa Tiếng Việt. | 0,25 |
| ***Câu 2***  ***(4.5 điểm)*** | **a.** *Đảm bảo cấu trúc của một bài văn tự sự :* Bài viết có bố cục chặt chẽ, rõ ràng, sắp xếp hệ thống mạch lạc, chính xác. | 0.25 |
| **b.** *Xác định đúng yêu cầu bài viết:* Kể lại một kỉ niệm của bản thân với con vật nuôi mà em yêu thích. | 0.25 |
| c. Triển khai bài viết: Có thể theo gợi ý sau:  **+ Mở bài:** Dùng ngôi thứ nhất để kể, giới thiệu con vật nuôi.  Dẫn dắt chuyển ý, gợi sự tò mò, hấp dẫn với người đọc về sự kỉ niệm định kể.  **+ Thân bài: Kể lại diễn biến của kỉ niệm với con vật nuôi** theo trình nhất định (tự thời gian, không gian, các sự việc đã sắp xếp theo trình tự hợp lí chưa, làm nổi bật nhân vật, sự việc chính)  **+ Kết bài:** Nêu cảm nghĩ về kỉ niệm với con vật nuôi, bài học về cách đối xử với động vật. | 3.5 |
| d. Sáng tạo: HS có cách diễn đạt độc đáo, linh hoạt. | 0,25 |
| e. Chính tả: dùng từ, đặt câu, đảm bảo chuẩn ngữ pháp, ngữ nghĩa TV. | 0,25 |

**Tham khảo:**

**Câu 2 (Phần Làm văn): Kể lại kỉ niệm với chú chó mà em yêu thích.**

**(1) Dàn ý chi tiế**t:

**- Mở bài:** Giới thiệu kỉ niệm với chú chó Milo của mình. Nhân vật: Milo, sự việc chính là em được Milo cứu.

**- Thân bài: Kể lại diễn biến của câu chuyện** theo trình nhất định (tự thời gian, không gian, các sự việc đã sắp xếp theo trình tự hợp lí chưa, làm nổi bật nhân vật, sự việc chính)

+ Kỉ niệm diễn ra theo trình tự thời gian: lúc bà tặng, lúc đi học về, khi xảy ra sự việc đi tắm sông, sau sự việc được cứu...

+ Không gian: bên bờ sông, ồn ào...

+ Kỉ niệm thú vị nào:

++ được đi tắm sông, thi bơi với các bạn

+ + Ngắm nhìn Milo lúc đang bơi, cảm nhận thấy khó khăn khi bơi.

+ + Nhiều người vây quanh khi tỉnh lại. Xúc động vì được Milo cứu...

+ + Nhân vật Milo được hiện lên trong lời kể: Miêu tả về bộ lông, chân huyền đề, động tác vui mừng, lúc sợ hãi của nó....

+ Bài học sâu sắc cháu nhận ra: tình yêu động vật, ý nghĩa của tình bạn

+ Cảm xúc nhân vật cháu: bộc lộ qua tâm trạng vui sướng khi được chơi cùng Milo, hạnh phúc, biết ơn Milo...

**- Kết bài:** Nêu cảm nghĩ về kỉ niệm với con vật nuôi, bài học về cách đối xử với động vật.

**(2) Bài tham khảo hoàn chỉnh:**

Tình bạn là tình cảm đẹp đẽ và vô cùng ý nghĩa với cuộc sống của mỗi con người. Đôi khi, tình bạn không chỉ là mối giao cảm giữa người với người mà còn với cả những con vật bé nhỏ, thân thương. Với tôi, kỉ niệm cùng với chú chó Milo là kỉ niệm vô cùng ý nghĩa. Milo giúp tôi hiểu vẻ đẹp của tình bạn ra sao.

Tôi yêu quý Milo không phải chỉ vì nó là món quà mà bà ngoại tôi tặng cho tôi khi bà lên chơi năm tôi học lớp 4. Tôi yêu quý nó bới nó là chú chó thông minh và dũng cảm. Milo là giống chó lai, chân to và cao, lại có huyền đề rất đẹp. Bố tôi bảo: “Chó có huyền đề rất khôn đấy!”. Nó không những thông minh mà nó còn rất tinh tế. Milo cảm nhận được những cử chỉ vuốt ve của tôi. Những lúc tôi đưa tay vuốt lên bộ lông mượt như nhung của nó, nó nằm kềnh ra, mắt háo hức, tỏ vẻ hài lòng. Những lúc tôi cao giọng một chút, nó lặng lẽ nép mình, bước xa tôi, đưa đôi mắt đen như hai hòn bi ve nhìn trộm tôi như dò xét ý nghĩ của tôi ra sao. Những lúc tôi đi học về, nó ra tận cổng chờ, nhận ra tôi, Milo vẫy cái đuôi rất nhanh. Lúc ấy thân nó lắc lư uốn lượn như các bạn nhỏ nhảy hip- hop.

Hè năm ngoái, chúng tôi thường đi đá bóng vào mỗi buổi chiều. Sau đó, cả lũ chạy ào ra sông, tắm mát, thi bơi...Trong đám trẻ ấy, tôi là đứa kém nhất vì tôi hơi nhút nhát, tôi chỉ tập tẹ bơi. Trong khi bạn tôi ai cũng bơi rất giỏi. Nhà tôi cạnh sông, những lúc bọn trẻ ồn ào, Milo biết có tôi ở đó, nên nó ra bờ sông ngồi như thể trông tôi ấy. Mỗi nhịp bơi, tôi đều đưa mắt nhìn Milo, nó ngồi im bất động, đôi mắt cứ hau háu nhìn tôi, đôi mắt đầy lo lắng, chăm chú nhìn tôi, dõi theo tôi từng động tác bơi lên, ngụp xuống. Ánh mắt nó như muốn bảo rằng: “Cậu Bin ơi, cố lên nhé! Cẩn thận đấy!”

Rồi bỗng nhiên, tôi đang bơi thì chân tôi đau quá, rất khó cử động, tôi rướn lên mà người cứ chìm xuống....Tôi thấy trời đất tối om...sự hãi vô cùng.

Không hiểu điều gì đang diễn ra với mình, tôi cố gắng mở mắt nhìn xung quanh. Đông người vây quanh tôi lắm. Những tiếng nói nhốn nháo vang lên “May quá!”, “Tỉnh rồi!”, “Không sao rồi!”, “Lạy chúa tôi!”....Tôi mơ màng trong vòng tay của bố tôi, trong đôi mắt đẫm lệ của mẹ. Mấy ngày sau, tôi khỏe lại bình thường. Mẹ tôi kể lại rằng tôi đã thoát được lưỡi hái tử thần là nhờ vào Milo. Lúc thấy tôi chìm xuống, Milo từ trên bờ đã lao xuống dòng nước. Cậu ta nhanh nhẹn đẩy tôi vào bờ, nếu không thì ...chẳng biết điều tồi tện nào đã xảy ra. Còn đám bạn của tôi, ai cũng mải bơi nên khi biết tôi bị đuối nước thì Milo đã cho tôi vào bờ.

Sau lần ấy, tình cảm giữa tôi và Milo càng gắn bó. Nó trở thành người bạn thân thiết của tôi. Còn tôi, tôi không chỉ yêu thương nó, mà còn cảm thấy ở bên nó như bên một người bạn thân thiết, hiểu mình. Những lúc rảnh, tôi thường tắm táp, bắt giận cho nó. Thỉnh thoảng cho nó đi dạo. Milo không chỉ trông nhà, bắt chuột, mà còn trở thành một thành viên của cả gia đình. Tôi nhận ra những tình cảm với những con vật nhỏ bé làm cho cuộc sống đầy đủ, ý nghĩa hơn, trọn vẹn hơn.

Tôi hi vọng, qua kỉ niệm của tôi với Milo, mọi người thêm yêu quý loài chó. Bởi chúng là bạn tốt của con người. Mọi người hãy yêu quý, chăm sóc và bảo vệ những chú chó - ngườcủa mình.

**ĐỀ SỐ 02:**

**MA TRẬN ĐỀ**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Mức độ** **NLĐG** | **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng thấp** | **Vận dụng cao** | **Cộng** |
| **I. Đọc- hiểu**  **Ngữ liệu**: văn bản tự sự.  **Tiêu chí lựa chọn ngữ liệu:**  Một văn bản dài dưới 150 chữ tương đương với một đoạn văn bản được học chính thức trong chương trình. | - Xác định ngôi kể.  - Chỉ ra việc làm của các nhân vật. | - Nêu tác dụng của ngôi kể  - Cảm nhận về cuộc sống của các nhân vật; nhân vật “tôi” | - Nêu suy nghĩ cần làm gì để có tình bạn đẹp |  |  |
| Số câu  Số điểm  Tỉ lệ % | 1  0,5  5% | 2  1,5  15% | 1  1,0  10% |  | 4  3  30% |
| **II. Tạo lập văn bản**  Viết đoạn văn/ bài văn theo yêu cầu |  |  | Viết 1 đoạn văn nghị luận nêu suy nghĩ về ý nghĩa của tình bạn với cuộc sống chúng ta. | Kể lại một kỉ niệm của em với thầy cô hoặc bạn bè ở trường tiểu học. |  |
| Số câu  Số điểm  Tỉ lệ % |  |  | 1  2,0  20% | 1  5  50% | 2  7  70% |
| Tổng số câu  Số điểm toàn bài  Tỉ lệ % điểm toàn bài | 2  1,25  12,5% | 1  0,75  7,5% | 2  3,0  30% | 1  5  50% | 6  10  100% |

**ĐỀ BÀI**

**I. Đọc hiểu văn bản (3.0 điểm)**

**Đọc đoạn văn sau và trả lời các câu hỏi:**

*Tôi vẫn tiếp tục chơi với ba đứa bé kia và quan hệ giữa tôi với chúng càng ngày càng trở nên thích thú. Trong một ngách hẹp giữa bức tường nhà tôi và hàng rào nhà Ốp-xi-an-ni-cốp có một cây du, một cây bồ đề và một bụi hương mộc rậm rạp. Nấp sau bụi cây đó tôi khoét một lỗ hổng hình bán nguyệt ở hàng rào. Mấy đứa con lão quý tộc, lần lượt từng đứa hoặc hai đứa một, lại gần, và chúng tôi ngồi xổm hoặc quỳ nói chuyện khe khẽ với nhau. Một đứa trong số ba anh em chúng phải luôn luôn đứng canh để đề phòng lão đại tá bất chợt bắt gặp chúng tôi. Chúng kể cho tôi nghe cuộc sống buồn tẻ của chúng, và những chuyện đó làm tôi rất buồn. Chúng kể cho tôi nghe về những con chim tôi bẫy được đang sống như thế nào và nhiều chuyện trẻ con khác, nhưng tôi nhớ lại thì không bao giờ chúng nói một lời nào về dì ghẻ và bố chúng. Thường thì chúng chỉ đề nghị tôi kể chuyện cổ tích. Tôi kể lại những chuyện mà bà tôi đã kể, và nếu quên chỗ nào thì tôi bảo chúng đợi, rồi chạy về nhà hỏi lại bà tôi. Điều đó thường làm cho bà tôi rất hài lòng. Tôi cũng kể cho chúng nhiều chuyện về bà tôi. Một hôm thằng lớn thở dài và nói:*

*- Có lẽ tất cả các bà đều rất tốt, bà mình trước cũng rất tốt...*

*Nó thường nói một cách buồn bã như vậy: ngày trước, trước kia, đã có lúc... dường như nó đã sống trên trái đất này một trăm năm, chứ không phải mười một năm. Tôi còn nhớ nó có đôi bàn tay nhỏ, những ngón tay thon thon và người nó mảnh dẻ, yếu ớt, cặp mắt nó rất sáng, nhưng dịu dàng như ánh sáng của những ngọn đèn trong nhà thờ. Hai em nó cũng rất đáng yêu, và cũng gây cho tôi một sự tin cậy hoàn toàn. Tôi luôn luôn muốn làm cho chúng vui thích, nhưng tôi ưa thằng lớn hơn cả”.*

*(*Trích *Thời thơ ấu –* Maxim Gorki*)*

**Câu 1.** ( 0.5 điểm). Xác định ngôi kể và nêu tác dụng của ngôi kể.

**Câu 2. (0.75 điểm. Chỉ ra những việc làm của nhân vật tôi và mấy đứa bé hàng xóm trong đoạn trích trên. Qua lời kể của nhân vật “tôi”, em có cảm nhận gì về cuộc sống của 3 đứa bé con nhà lão quý tộc** Ốp-xi-an-ni-cốp **?**

**Câu 3. (0.75 điểm). Qua cách đối xử của nhân vật “tôi” với mấy đứa bé hàng xóm, em thấy nhân vật “tôi” là người như thế nào?**

**Câu 4. (1.0 điểm). Theo em, cần làm gì để có một tình bạn đẹp?**

**II. Làm văn (7.0 điểm)**

**Câu 1.** (2.0 điểm). Từ đoạn trích đọc hiểu, em hãy viết một đoạn văn ngắn (khoảng 5 – 7 câu) nêu suy nghĩ của em về ý nghĩa của tình bạn với cuộc sống chúng ta.

**Câu 2.** (5.0 điểm). Kể lại một kỉ niệm sâu sắc của em với thầy cô, bạn bè khi học ở trường tiểu học.

**ĐÁP ÁN HƯỚNG DẪN**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Phần I. Đọc – hiểu văn bản (3.0 điểm)** | | |
| ***Câu 1*** | * Ngôi kể thứ nhất * Tác dụng: Giúp cho câu chuyện kể được chân thực, có phần tin cậy hơn.   Mỗi ý được 0.25 đ | 0.5 |
| ***Câu 2*** | - Những việc làm của nhân vật *tôi* và những đứa bé trong đoạn trích:  + Vượt qua mọi sự ngăn cách để được trò chuyện khe khẽ với nhau  + Những đứa bé kể cho nhân vật “tôi” nghe về cuộc sống buồn tẻ của chúng, câu chuyện về những con chim.  + Nhân vật “tôi” kể cho những đứa bé nghe những câu chuyện cổ tích được bà kể cho nghe.  - Cuộc sống của 3 đứa bé con nhà lão quý tộc Ốp-xi-an-ni-cốp:  Cuộc sống nhàm chán, buồn tẻ, thiếu sự quan tâm, chăm sóc của bố và dì ghẻ; bị ngăn cấm, mất tự do; không được hưởng hạnh phúc của tuổi thơ.  - Trả lời như đáp án (chấp nhận cách diễn đạt tương đương): 0.75 đ  - Trả lời đúng 01 ý : 0.5 đ | 0.75 |
| ***Câu 3*** | **Qua cách đối xử của nhân vật “tôi” với mấy đứa bé hàng xóm, ta thấy nhân vật “tôi”** tuy còn nhỏ nhưng đã biết thương người, biết an ủi, san sẻ nỗi bất hạnh của các bạn gần như cùng cảnh ngộ.  Chấp nhận cách diễn đạt khác. | 0.75 |
| ***Câu 4*** | Để có một tình bạn đẹp, chúng ta cần:  - Tin cậy lẫn nhau.  - Đối xử với nhau chân thành, không vụ lợi.  - Biết lắng nghe quan tâm, sẻ chia lúc vui cũng như lúc buồn.  - Biết đặt mình vào đối phương, nói lời xin lỗi khi cần. | 1.0 |
| **Phần III. Làm văn ( 6,0 điểm)** | | |
| ***Câu 1***  ***(1.5 điểm)*** | *a. Đảm bảo thể thức, dung lượng yêu cầu của một đoạn văn .* | 0,25 |
| *b. Xác định đúng nội dung chủ yếu đoạn văn:* suy nghĩ về ý nghĩa của tình bạn với cuộc sống chúng ta. | 0,25 |
| c.*Triển khai hợp lý nội dung đoạn văn*: HS có thể trình bày đoạn văn theo nhiều cách. Sau đây là gợi ý  - Giúp ta học hỏi được những điểm tốt của nhau để hoàn thiện bản thân hơn mỗi ngày.  - Khi gặp khó khăn, bạn bè sẽ giúp đỡ những điều kiện vật chất, quan tâm, chia sẻ, bàn cách giải quyết để giúp ta vượt qua khó khăn, chông chênh.  - Trong tình cảm, bạn bè sẽ chia sẻ tình cảm vui buồn, chắp cánh ước mơ trong cuộc sống. Tình bạn chân thành sẽ tạo nên sức mạnh tinh thần cho mỗi người vui sống, mang lại hạnh phúc cho con người.  … | 0,5 |
| *d. Sáng tạo: Cách diễn đạt độc đáo, sâu sắc* | 0,25 |
| *e. Chính tả, dùng từ, đặt câu: Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp, ngữ nghĩa Tiếng Việt.* | 0,25 |
| ***Câu 2***  ***(4.5 điểm)*** | **a.** *Đảm bảo cấu trúc của một bài văn tự sự :* Bài viết có bố cục chặt chẽ, rõ ràng, sắp xếp hệ thống mạch lạc, chính xác. | 0.25 |
| **b.** *Xác định đúng yêu cầu bài viết:* Kể lại kỉ niệm của em với thầy cô, bạn bè khi học ở trường tiểu học. | 0.25 |
| *c.Triển khai bài viết:* Có thể triển khai theo hướng sau:  + **Mở bài**: Nêu khái quát về kỉ niệm em định kể.  + **Thân bài**: Kể chi tiết, cụ thể về kỉ niệm ấy bằng cách làm rõ các nội dung sau:   * Nêu **địa điểm và thời gian** xảy ra câu chuyện, các **nhân vật** liên quan. * Kể lại **diễn biến** câu chuyện từ bắt đầu đến kết thúc; chú ý các sự việc, hành động, ngôn ngữ,... đặc sắc, đáng nhớ. * Nêu **điều đặc biệt** làm em nhớ hay vui buồn, xúc động.   + **Kết bài**:   * Nêu **cảm nghĩ** của em về kỉ niệm hoặc bài học rút ra từ kỉ niệm ấy. * Nói lên **mong ước** từ kỉ niệm ấy.   **Tham khảo bài viết ở phần ôn tập Viết và Nói nghe** | 3.5 |
| **d.** *Sáng tạo:* Cách diễn đạt độc đáo, mới mẻ. | 0,25 |
| **e.** *Chính tả, dùng từ, đặt câu:* Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp, ngữ nghĩa Tiếng Việt. | 0,25 |

**Hoạt động : Vận dụng**

**a. Mục tiêu**: HS hiểu được kiến thức trong bài học (chủ đề) để vận dụng vào thực tế.

**b. Nội dung**: HS làm việc cá nhân ở nhà để hoàn thành yêu cầu của GV

**c. Sản phẩm:** Câu trả lời của học sinh.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**- B1: Chuyển giao nhiệm vụ:**

GV giao đề bài về nhà để HS hoàn thành cá nhân.

**Đề bài đọc hiểu:**

**Đọc đoạn trích sau và thực hiện các yêu cầu:**

“*[…] Đã đến đêm hai mươi bốn tháng chạp tây rồi. Em gái tôi vẫn nhởn nhơ chơi đùa. Nó hí hửng săn đón tụi bạn học cũ để hỏi tiền chúng ăn quà chịu của nó và mua thêm ít hoa quả như bưởi, khế, hột sắn để sáng mai ra cổng trường bà Sờ ngay bên cạnh nhà bán tranh với tụi hàng quà. Cô tôi đi đánh chắn vắng. Bà tôi ở nhà nhưng không thèm hỏi gọi đến tôi. Mười giờ hơn, tôi lẳng lặng ra đi, vận áo chùng thâm, đầu trần, chân không. […]. Mặc có bộ quần áo chúc bâu mỏng và chiếc áo chùng thâm đã toạc vai, tôi thấy khí lạnh thấm vào da thịt càng tê buốt, và mỗi lần gió đông như ngọn roi quất nhanh qua mặt, tôi tưởng như hai gò má bị một lưỡi dao sắc cứa dài. Đi lại mãi, hơn mười vòng chung quanh nhà thờ rồi, và len lỏi bao nhiêu lượt vào các đám đông, hai ống chân tôi đã mỏi rời. Tiếng chuông bỗng nổi dậy. Rồi cả bầu trời rung chuyển lên bởi những vang động dồn dập đổ hồi. Cửa nhà thờ đã mở rộng. Một vòm chói lòa ánh sáng đèn nến và ánh ngời của thủy tinh, của pha-lê và của vàng son tỏa ra. Tây đầm đi vào trước. Cả bầu đoàn, vú bế, vú dắt, chị hai, chị khâu, bé con cầm áo choàng và làn mây dựng đầy bánh kẹo hoa quả, ríu rít theo sau. […] Vượt nhanh khỏi mấy bực thềm đá, tôi cố gắng lách mình qua một chặng người để có thể nhìn thấy bàn thờ nhưng không sao được.*

*Đã đến thế, mỗi lần tôi rúc đầu lách mình vào các đám đông hôi hám ở ngoài cùng ấy thì lại bị một người trong bọn đẩy xuống nếu không phải một cái cốc lỗ đầu. Dần dần tôi mất cả cái hứng thú xem cử lễ. Dần dần tôi thấy sự lạnh lẽo thấm thía hơn. Dần dần tôi cảm thấy một cách chua cay bên sự trơ trọi hèn hạ của tôi, một đứa trẻ côi cút cùng khổ, có bao nhiêu người vui sướng, say sưa, chỉ chạm đến họ tôi cũng không dám. Tiếng đàn sáo ca hát càng dướn lên, dồn dập tưng bừng. Nhưng tôi đã bước khỏi cái bậc cuối cùng của cái sàn đá cũng kín người- những người nhà quê đến chậm. Tôi lủi thủi đi ngược lên phía trên rồi ngoặt ra con đường trung tâm của thành phố, có khu vườn cây, vườn hoa và những chuồng chim mọi ngày tôi thường tha thẩn ở đây và đi qua đây. Tôi không về nhà”*.

(Trích **chương 5**-***Đêm Noen, Những ngày thơ ấu***, Nguyên Hồng)

**Câu 1**. Xác định các phương thức biểu đạt trong đoạn trích.

**Câu 2.** Tìm những chi tiết miêu tả ngoại hình của nhân vật “tôi” trong đêm Noen.

**Câu 3.** Em hiểu gì về tâm trạng của nhân vật tôi trong đêm Noen đó?

**Câu 4.** Theo em, ở tuổi đi học, trẻ em cần những gì?

* **B2: Thực hiện nhiệm vụ**: HS về nhà hoàn thiện, trả lời các câu hỏi của đề đọc hiểu vận dụng.
* **B3: Báo cáo, thảo luận**
* **B4: Đánh giá, chốt kiến thức**

**Gợi ý trả lời**

**Câu 1**: Các phương thức biểu đạt: Tự sự, miêu tả, biểu cảm.

**Câu 2**: Những chi tiết miêu tả ngoại hình của nhân vật “tôi” trong đêm Noen:

+ *vận áo chùng thâm, đầu trần, chân không*

*+ mặc có bộ quần áo chúc bâu mỏng và chiếc áo chùng thâm đã toạc vai, khí lạnh thấm vào da thịt càng tê buốt, và mỗi lần gió đông như ngọn roi quất nhanh qua mặt, hai gò má như bị một lưỡi dao sắc cứa dài.*

**Câu 3:**Tâm trạng của nhân vật “tôi” trong đếm Noen: thấy lạc lõng, cô đơn trong bầu không khí đông đúc, giàu sang của bào người dự lễ; cảm thấy tủi hổ, cay đắng về thân phận của mình.

**Câu 4:** HS đưa được ra ý kiến riêng, phù hợp là được.

Có thể nêu: Ở tuổi cắp sách đến trường, em nghĩ tuổi thơ cần được:

- Sống trong tình yêu thương, chăm sóc, che chở của người thân, cần một gia đình đúng nghĩa.

- Cần được vui chơi, nô đùa, được đến trường học hành.

- Cần được quan tâm chăm sóc về vật chất và tinh thần.

**Hướng dẫn tự học**

**GV yêu cầu HS:**

- Tìm đọc và tham khảo các tài liệu liên quan đến nội dung bài học.

- Học bài ở nhà, ôn tập các nội dung đã học.

- Làm hoàn chỉnh các đề bài.